



Thông tin

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

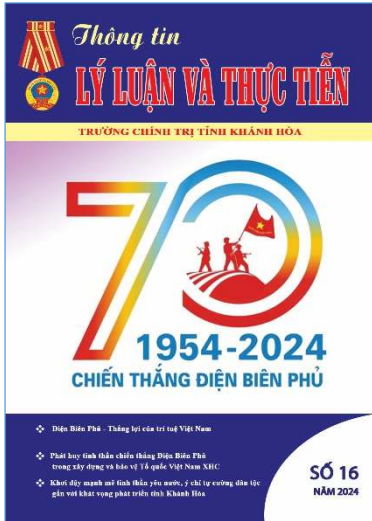


1954-2024

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

- ❖ Điện Biên Phủ - Thắng lợi của trí tuệ Việt Nam
- ❖ Phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHC
- ❖ Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc gắn với khát vọng phát triển tỉnh Khánh Hòa

SỐ 16
NĂM 2024



Thông tin

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Số 16/2024

TRONG SỐ NÀY

Lời giới thiệu	1
Chiến thắng Điện Biên Phủ - Thắng lợi của trí tuệ chính trị và tài thao lược của Đảng	2
Tư tưởng Hồ Chí Minh trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954	10
Tầm nhìn Hồ Chí Minh trong chiến thắng Điện Biên Phủ - Vận dụng trong quản lý cán bộ hiện nay	15
Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Sự kết hợp làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ	20
Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954	23
Vận dụng ý nghĩa và những bài học kinh nghiệm của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ vào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nước ta hiện nay	27
Phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay	32
Ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với sự nghiệp xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương	36
Chiến thắng Điện Biên Phủ - Bài học về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc thời đại Hồ Chí Minh.....	39
Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong chiến dịch Điện Biên Phủ và ý nghĩa trong giai đoạn hiện nay	43
Vận dụng bài học phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong chiến dịch Điện Biên Phủ vào thực tiễn xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn hiện nay	49
Chiến thắng Điện Biên Phủ - Sự kiện lịch sử quan trọng đánh dấu sự ra đời của Hiến pháp 1959	55
Một số bài học kinh nghiệm về xây dựng và nghệ thuật sử dụng pháo binh trong chiến dịch Điện Biên Phủ.....	58
Kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ - Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc gắn với khát vọng phát triển tỉnh Khánh Hòa	64
Thanh niên Khánh Hòa phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ để thực hiện hóa khát vọng xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.....	67
Vận dụng bài học kinh nghiệm về công tác giáo dục tư tưởng, chính trị trong chiến dịch Điện Biên Phủ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa hiện nay.....	72
Phát huy vai trò đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong tuyên truyền tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ	76
Giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa khơi dậy tinh yêu quê hương đất nước ở thế hệ trẻ.....	80

Chịu trách nhiệm xuất bản

LƯU HỒNG VÂN

Hiệu trưởng
Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Ban Biên tập

Lưu Hồng Vân
Trần Hoàng Hà
Võ Thị Kim Thơm
Nguyễn Văn Thắng

Trình bày

Thành Luân

Thiết kế bìa

Thành Luân

**TÀI LIỆU
LƯU HÀNH NỘI BỘ**

LỜI GIỚI THIỆU

Cách đây 70 năm, chiều ngày 07/5/1954, lá cờ Quyết chiến quyết thắng của Quân đội Nhân dân Việt Nam đã tung bay trên nóc hầm tướng De Castries, báo hiệu chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi, kết thúc vẻ vang 9 năm cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Chiến thắng này đã được ghi vào lịch sử như một Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa ở thế kỷ XX và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công chói lọi, đột phá thành trì của hệ thống nô dịch của chủ nghĩa đế quốc,... Điện Biên Phủ như một điểm hẹn tất yếu mà lịch sử dành cho số phận của những cuộc chiến tranh xâm lược thời đại ngày nay, rằng: bất cứ dân tộc nào áp đặt ý muốn của mình lên dân tộc khác nhất định sẽ thất bại.

Thắng lợi đó là kết quả hợp thành của nhiều nhân tố, thể hiện đường lối kháng chiến toàn diện của Đảng ta, cũng như sự phát triển đến đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tài tình của Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Và đó còn là sức mạnh của một cuộc chiến tranh nhân dân được phát động tuyệt vời, khéo léo.

Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn mãi là biểu hiện sinh động của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh, là niềm tự hào, là nguồn sức mạnh tiếp sức cho Quân đội ta bách chiến bách thắng, cho dân tộc ta giành những thắng lợi mới trên chặng đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hòa trong không khí của cả nước kỷ niệm ngày thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử, trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa xuất bản Tập san Thông tin Lý luận và thực tiễn với chủ đề: “Chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ”, gồm 18 bài viết của các tác giả là các cán bộ, giảng viên Nhà trường. Đây là dịp để cán bộ, giảng viên, người lao động Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa ôn lại trang sử vẻ vang của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam và Bác Hồ vĩ đại. Đồng thời, nhắc nhở bản thân về trách nhiệm cá nhân đối với việc kế tục sự nghiệp của cha ông, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ban Biên tập trân trọng giới thiệu đến quý đọc giả những bài viết mang tính khoa học, chứa đựng tâm huyết, tình cảm và thể hiện nhiều góc nhìn của các tác giả. Mặc dù làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, song Ban Biên tập cũng khó tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được những phản hồi, đánh giá, góp ý từ Quý đọc giả để chúng tôi hoàn thiện hơn trong các sản phẩm sắp tới.

Trân trọng cảm ơn!

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - THẮNG LỢI CỦA TRÍ TUỆ CHÍNH TRỊ VÀ TÀI THAO LƯỢC CỦA ĐẢNG

*ThS. Đặng Thị Phương
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

70 năm về trước trên, cánh đồng Mường Thanh nhỏ hẹp, dân tộc ta đã làm nên một chiến thắng cực kỳ to lớn đã đập tan nỗ lực xâm lược cao nhất của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đưa cuộc kháng chiến kéo dài suốt 9 năm của nhân dân ta đến thắng lợi vẻ vang. Kỳ tích rạng rỡ đó đã góp phần làm thay đổi vận mệnh và tạo lập cho dân tộc ta nhiều xung lượng để đập tan cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ kéo dài hơn 20 năm sau này và đem đến những thành tựu có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Trải qua “56 ngày đêm khoét núi ngủ hầm, mưa dầm cơm vắt. Máu trộn bùn non. Gan không núng trí không mòn”, quân và dân ta đã làm nên Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu chấn động địa cầu”. Cụm từ “Việt Nam - Hồ Chí Minh - Điện Biên Phủ” trở thành biểu tượng sáng người đối với các dân tộc trên thế giới, thúc giục các dân tộc còn trong vòng nô lệ, vùng dậy “đem sức ta mà giải phóng cho ta”. Chiến thắng Điện Biên phủ là chiến thắng của lòng yêu nước, của tinh thần quyết chiến, quyết thắng và trí tuệ Việt Nam được kết tinh và biểu hiện tập trung trong đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, tài thao lược của Đảng và Bác

Hồ, của khoa học và nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh; là kết quả của sự phát huy cao độ của tinh thần đoàn kết toàn dân tộc; là sự đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương; sự đồng tình ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Trí tuệ Việt Nam là tài sản quý giá của nhân dân Việt Nam được kết tinh trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Trí tuệ Việt Nam kết tinh trong trí tuệ lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, được tập trung trong đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh. Đường lối kháng chiến đó sớm được đề ra trong Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25-11-1945) của Trung ương Đảng; tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi của đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh; Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (20-12-1946) của Chủ tịch Hồ Chí Minh; được phát triển thành đường lối kháng chiến hoàn chỉnh trong Cương lĩnh chính trị Đại hội lần thứ II (2/1951) của Đảng. Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng là sự kế tục, phát triển đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam trong điều kiện cả nước tiến hành chiến tranh giải phóng bảo vệ độc lập dân tộc, tự do dân chủ nhân dân và thống nhất đất nước.

Đây là đường lối chiến tranh nhân dân lấy ít địch nhiều, lấy yếu đánh mạnh, từ chiến tranh du kích tiến lên chính quy tiêu diệt lớn quân địch.

Trước khi đi đến Đông – Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ, trí tuệ chính trị và tài thao lược của Đảng đã được trải nghiệm qua thử thách ác liệt của 8 năm kháng chiến với 46 chiến dịch quân sự, trong đó có 43 chiến dịch tiến công và 3 chiến dịch phản công¹.

Sau chiến dịch Biên Giới Thu Đông 1950, ta mở 3 chiến dịch ở vùng Trung du và đồng bằng Bắc Bộ. Tuy đã thu được một số kết quả nhưng nhìn chung, ba chiến dịch này không đạt được mục tiêu chiến lược đề ra. Từ bài học xương máu đó, khi bắt tay xây dựng kế hoạch tác chiến Thu đông 1952, Đảng ta đã xác định rõ hướng tiến công chính của ta là Tây Bắc Bắc Bộ. Trung ương quyết định mở chiến dịch Tây Bắc, sau thắng lợi Tây Bắc ta mở một loạt chiến dịch nhằm tạo thế có lợi cho ta. Cùng với chiến thắng của ta, cách mạng Lào và Campuchia cũng thu được thắng lợi trên chiến trường. Thắng lợi liên tiếp của 3 nước Đông Dương đã làm cho kế hoạch Đờlát đờ Tátxinhi phá sản, đẩy Pháp sau 7 năm tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược đầy tham vọng, quân đội Pháp ở Đông Dương ngày càng lún sâu vào thế bị động, bế tắc, phân tán lực lượng. Để có được những thắng lợi trên là do Đảng ta đã chọn đúng hướng tiến công và nắm

quyền chủ động - những vấn đề cốt lõi của thao lược quân sự. Ngay từ xây dựng kế hoạch tác chiến thu đông 1952 theo đường lối của Đảng, Tổng Quân ủy và Bộ tổng tư lệnh đã xác định rõ hướng tiến công chính của bộ đội ta là Tây Bắc Bắc Bộ. Kết quả đầu tiên của chọn hướng tiến công đúng là ta giải phóng 80% đất đai miền Tây Bắc, phát triển chiến dịch Thượng Lào giải phóng hoàn toàn tỉnh Sầm Nưa và tỉnh Phong Xa Lý, mở rộng vùng giải phóng Thượng Lào nối thông với vùng giải phóng Tây Bắc Việt Nam tạo thế uy hiếp đối với quân pháp trên chiến trường Bắc Đông Dương.

Trong bối cảnh đó, Mỹ cũng tiếp tục tăng cường viện trợ cho Pháp và can thiệp ngày càng sâu vào chiến tranh Đông Dương. Hòng thoát khỏi tình trạng bi đát đó, chính phủ Pháp toan tính tìm ra “một lối thoát danh dự” cho cuộc chiến tranh vô vọng ở Đông Dương, Pháp đã cử tướng Nava sang làm Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương thay cho Đờlát đờ Tátxinhi với một kế hoạch quân sự mới. Thực hiện ý đồ chính trị của pari, ngày 24/7/1952 tướng Nava đã đệ trình lên Hội đồng quốc phòng Pháp một chương trình hành động tổng thể về chính trị, quân sự, trong đó mục tiêu của kế hoạch quân sự là tập trung lực lượng cơ động chiến lược để trong vòng 18 tháng tiến công tiêu diệt phần lớn chủ lực Việt Minh, buộc ta phải chấp nhận đàm phán theo những ý đồ và những điều

¹ Nguyễn Huy Toàn, 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975), Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2005, Tr.72.

kiện do Pháp định sẵn. Kế hoạch cụ thể thực hiện theo 2 bước như sau: Bước 1: giữ thế phòng ngự chiến lược ở miền Bắc và tiến công bình định ở miền Nam, miền Trung Đông Dương, xóa bỏ liên khu V. Bước 2: thực hiện chiến lược tiến công ra Bắc, giành thắng lợi quân sự, buộc ta phải đàm phán theo những điều kiện có lợi cho Pháp.

Trước thách thức lớn và cuồng vọng mới của kẻ thù, Đảng đã phát huy cao độ trí tuệ, bản lĩnh và sự sáng suốt lãnh đạo nhân dân chủ động đẩy mạnh thế tiến công theo phương hướng chiến lược tạm thời tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu để phân tán lực lượng địch, tiêu diệt sinh lực địch, mở rộng vùng tự do, tạo điều kiện để giải phóng hoàn toàn Bắc Bộ, đồng thời “chuẩn bị đánh những lực lượng, những cứ điểm ngày càng mạnh của địch”. Theo tư tưởng chỉ đạo tác chiến chiến lược của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành trung ương Đảng Khóa II (họp từ ngày 25-30/1/1953) là “không chủ quan, khinh địch, không nóng vội, không mạo hiểm. Đánh ăn chắc, tiến ăn chắc. Chắc thắng thì kiên quyết đánh cho kỳ thắng, không chắc thắng thì kiên quyết không đánh”. Trung ương Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo các ngành, các địa phương triển khai một khối lượng lớn công việc, vừa đáp ứng những nhiệm vụ trước mắt, vừa sẵn sàng ứng phó với những diễn biến mới trên chiến trường theo hướng chuẩn bị đánh lớn mà trung ương đã dự kiến. Ban Bí thư đã có nhiều văn bản chỉ đạo cụ thể về nhiều mặt nhằm làm thất bại kế hoạch Nava. Các

chủ trương, biện pháp chỉ đạo của Trung ương Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện tính chủ động của Đảng ta sẵn sàng làm thất bại những âm mưu và hành động xâm lược mới của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Tháng 10/1953 sau khi nắm được đầy đủ kế hoạch Nava, Bộ Chính trị họp thông qua đề án tác chiến phá kế hoạch chiến lược mới của địch do Tổng Quân ủy đệ trình. Bộ Chính trị quyết định: Để giữ vững và phát huy quyền chủ động, ta dùng một bộ phận quân chủ lực kết hợp với lực lượng địa phương mở các cuộc tiến công vào những hướng chiến lược hiểm yếu mà địch tương đối yếu, nhằm tiêu diệt sinh lực địch giải phóng đất đai, buộc địch phải phân tán quân cơ động đối phó, tiếp tục khoét sâu lúng túng cơ bản giữa tập trung và phân tán sinh lực của địch, tạo nên thế trận mới, thời cơ mới. Theo dõi sát tình hình khi thời cơ xuất hiện, sẽ nhanh chóng tập trung lực lượng, tập trung chủ lực, tiêu diệt sinh lực quan trọng của địch, làm chuyển biến cục diện chiến tranh. Bộ Chính trị thông qua kế hoạch tác chiến cụ thể, theo đó mở các đòn tiến công chiến lược ở Tây Bắc, Trung Lào và Tây Nguyên, đẩy mạnh chiến tranh du kích ở vùng sau lưng địch trong cả nước nhằm làm đảo lộn kế hoạch của địch. Bộ Chính trị nhấn mạnh phương châm “tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt”, quyết không đi vào chỗ bị động phải đối phó với địch mà phải điều động quân theo ý muốn của ta. Thực hiện chủ trương của Hội nghị Bộ Chính trị, các đòn tiến công chiến lược

của ta được triển khai, nhanh chóng phân tán và bước đầu làm vô hiệu hóa khối cơ động của địch.

Sau những đòn chủ động tiến công đầu tay theo kế hoạch bị chặn lại, phát hiện quân ta chuyển hướng lên Tây bắc, Nava lập tức đổ quân xuống chiếm Điện Biên Phủ vào ngày 20/11/1953. Ngày 3/12/1953, Nava hạ quyết tâm xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh, hòng thu hút và nghiền nát các đại đoàn chủ lực của Việt Minh. Rõ ràng, Điện Biên Phủ nằm ngoài kế hoạch ban đầu của cả Pháp và ta nhưng cuối cùng đã trở thành nơi quyết chiến chiến lược của 2 bên, là nơi thể hiện ý chí xâm lược và nỗ lực cao nhất, niềm hi vọng lớn nhất của đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ trong tình thế cuộc chiến ở Đông Dương lâm vào ngõ cụt.

Ngày 26-11-1953 qua một nhà báo Thụy Điển, Chủ tịch Hồ Chí Minh tỏ rõ thiện chí hòa bình và lập trường của Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa trong việc giải quyết cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp là: Nếu Chính phủ Pháp đã rút ra bài học trong cuộc chiến tranh mấy năm nay, muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng và giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hòa bình thì nhân dân và Chính phủ Việt Nam sẵn sàng tiếp ý muốn đó. Cơ sở của việc đình chiến ở Việt Nam Chính phủ Pháp thật thà tôn trọng nền độc lập thật sự của nước Việt Nam. Như vậy đấu tranh trên mặt trận ngoại giao đã được phối hợp với mặt trận quân sự.

Ngày 6/12/1953 Bộ Chính trị họp xem xét “phương án tác chiến mùa xuân năm 1954” do Tổng quân ủy báo cáo, trong đó có phương án dự kiến tác chiến ở Tây Bắc và Thượng Lào phòng trường hợp địch tăng cường Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm. Phương án cũng dự kiến nếu tiến công Điện Biên Phủ ta có nhiều thuận lợi để thực hiện chủ trương của trung ương nhưng đồng thời cũng có nhiều khó khăn, khó khăn lớn nhất vẫn là vấn đề cung cấp, mà chủ yếu là vấn đề đường sá,...” có nhiều khó khăn, cần tập trung lực lượng mới làm kịp, nhưng nếu kiên quyết khắc phục khó khăn, hoàn thành được chiến dịch thì thắng lợi này sẽ là một thắng lợi rất lớn. Tổng quân ủy đã đệ trình Bộ Chính trị phương án tác chiến ở Tây Bắc, đặc biệt là Điện Biên Phủ. Kế hoạch chia làm 2 đợt: Đợt 1. Đánh địch ở Lai Châu và sẽ kết thúc vào khoảng cuối tháng 1-1954. Sau đó nghỉ, chấn chỉnh bộ đội khoảng 20 ngày chờ tập trung đầy đủ binh lực, rồi bắt đầu tiến công Điện Biên Phủ. Đợt 2. Đánh địch ở Điện Biên Phủ ước tính 45 ngày,... chiến dịch sẽ kết thúc vào đầu tháng 4-1954. Sau đó đại bộ phận chủ lực sẽ rút, một bộ phận ở lại tiếp tục phát triển sang thượng Lào, uy hiếp Luông Prabăng. Hạ tuần tháng 12-1953, Bộ Chính trị chính thức hạ quyết tâm tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

Như vậy, từ chủ trương chọn nơi địch sơ hở, tương đối yếu mà đánh, đến chủ trương nhằm vào chỗ địch mạnh nhất mà đánh, bên cạnh đó vẫn tiếp tục chọn nhưng nơi địch sơ hở và yếu hơn Điện

Biên Phủ đánh trước hoặc cùng phối hợp. Đây là chủ trương kiên quyết, linh hoạt, sáng tạo, kịp thời; là quyết tâm rất lớn thể hiện tầm nhìn chiến lược sắc sảo, tài thao lược của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tầm nhìn chiến lược và quyết tâm đánh địch ở Điện Biên Phủ thể hiện trí tuệ chính trị và quân sự của Đảng ta. Có trí tuệ mới có tài thao lược, mới có quyết tâm mở chiến dịch, mới dám huy động lực lượng toàn dân, toàn quân cho chiến dịch.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy kiêm chỉ huy chiến dịch. Tham mưu trưởng là đồng chí Hoàng Văn Thái, chủ nhiệm cung cấp là đồng chí Đặng Kim Giang. Ngày 5-1-1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp lên đường ra mặt trận, chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn Tư lệnh: “Tổng tư lệnh ra mặt trận” “Tướng quân tại ngoại”. Trao cho chú toàn quyền. Có vấn đề gì khó khăn bàn thống nhất trong Đảng ủy, thống nhất với cô vấn thì cứ quyết định, rồi báo cáo sau,...Trận này quan trọng, phải đánh cho thắng, chắc thắng mới đánh, không chắc thắng, không đánh”. Cùng đi với Tổng tư lệnh có Vi Quốc Thanh, Trưởng đoàn cố vấn quân sự Trung quốc.

Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm song lúc đầu pháp mới làm công sự dã chiến, còn nhiều sơ hở. Về phía ta, bộ đội đều sung sức, tinh thần chiến đấu cao, được trang bị một số pháo mới,... bộ phận tiền phương cùng cố vấn Mai

Gia Sinh đã chuẩn bị chiến trường đã chọn phương án “đánh nhanh thắng nhanh”. Đánh nhanh thắng nhanh lúc bộ đội còn sung sức sẽ đỡ tổn thất và không phải đối phó với khó khăn về tiếp tế đạn dược, lương thực cho hàng vạn chiến sĩ và dân công.

Với tài quân sự thao lược, những hiểu biết sâu sắc về thực tiễn cách mạng Việt Nam và nắm chắc được năng lực đội quân của mình, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thấy quân đội ta tuy đã trưởng thành, đang sung sức và sẵn sàng chiến đấu, song vẫn còn nhiều khó khăn, chưa đủ điều kiện để đánh tiêu diệt một tập đoàn cứ điểm phòng ngự lớn của địch liên tục trong 2 ngày, 3 đêm bằng chiến thuật thọc vào tim. Lựa chọn phương án đánh nhanh, thắng nhanh là quá mạo hiểm. Trước boăn khoăn đó, đại tướng đã trao đổi với chuyên gia Vi Quốc Thanh về sự mạo hiểm của kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh. Vi Quốc Thanh cân nhắc rồi nói: “Nếu không đánh sớm, nay mai địch tăng thêm quân và củng cố công sự thì cuối cùng sẽ không có điều kiện để công kích quân địch”². Tuy boăn khoăn song chưa đủ cơ sở thực tế để thay đổi phương châm đánh nhanh thắng nhanh như bộ phận cán bộ chuẩn bị tiến phương và cố vấn quân sự Trung quốc đã lựa chọn khác với với phương án của Tổng quân ủy đã đệ trình Bộ Chính trị trước đó nên ngày 14-1-1954, đại tướng đã phổ biến kế hoạch chuẩn bị theo phương án đánh nhanh, thắng nhanh cho các cán bộ

² Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Điện Biên Phủ, điểm hẹn lịch sử, Sdd, tr.96.

cao cấp, trung cấp các đại đoàn tham gia chiến đấu, đồng thời vẫn tiếp tục theo dõi tình hình để chọn cách đánh đảm bảo yêu cầu đánh chắc thắng, không chắc thắng thì không đánh theo tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thời gian nổ súng dự định ngày 20-1-1954, song chúng ta chưa lường hết trở ngại, nhất là dung sức người kéo pháo không kịp vào đến vị trí quy định. Sau nhiều ngày đêm chập vạt pháo mới xích đến gần trận địa. Đồng chí Phạm Kiệt - Cục phó cục bảo vệ được phân công theo dõi việc kéo pháo ở phía tây báo cáo với đại tướng, pháo của ta đều đặt trên trận địa dã chiến, địa hình trống trải, nếu bị phản pháo hoặc máy bay đánh phá sẽ khó tránh khỏi tổn thất. Một số pháo vẫn chưa kéo được vào trận địa.

Thời gian nổ súng được quyết định lùi đến 17 giờ ngày 25-1-1954

Gần đến giờ nổ súng, Bộ Chỉ huy chiến dịch quyết định hoãn thời gian nổ súng thêm một ngày nữa. Tình hình địch đã thay đổi nhiều. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ đã được địch tổ chức phòng ngự vững chắc. Những khó khăn của quân đội ta trong chuẩn bị đánh tập đoàn cứ điểm phòng ngự bộc lộ khá rõ rệt. Với trách nhiệm toàn quyền của vị chỉ huy chiến dịch, đại tướng thấy rõ không thể thực hiện phương án đánh nhanh, thắng nhanh như đã lựa chọn nên quyết định chuyển sang đánh chắc, tiến chắc. Vì vậy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Bí thư Đảng ủy chiến dịch đã triệu tập

Hội nghị Đảng ủy mặt trận họp vào sáng 26-1-1954, Trước khi họp, đại tướng đã trao đổi rõ ý kiến với Trường đoàn cố vấn quân sự Vi Quốc Thanh tình hình phải chuyển sang đánh chắc tiến chắc. Vi Quốc Thanh và các cố vấn quân sự ở mặt trận Tây Bắc chắc chắn được khó khăn của việc triển khai chuẩn bị và tính mạo hiểm của kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh nên sau một hồi suy nghĩ đã nói: “Tôi đồng ý với Võ tổng. Tôi sẽ làm công tác tư tưởng với các đồng chí trong đoàn cố vấn”³. Và Vi Quốc Thanh đã điện về xin chỉ thị của ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Hội nghị Đảng ủy Mặt trận đã thảo luận và đi tới nhất trí chuyển phương án tác chiến từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh chắc tiến chắc. Quyết định thay đổi phương án tác chiến và trao nhiệm vụ mới đã được lệnh truyền đến cho các đơn vị trong ngày 26-1-1954 và cũng ngay trong đêm đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết thư hỏa tốc báo cáo lên Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị. Đến ngày 30-1-1954 lại có báo cáo giải trình cụ thể với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Trường Chinh và Bộ Chính trị về phương châm tác chiến và kế hoạch chuẩn bị theo cách đánh mới.

Có thể thấy quyết định hoãn cuộc tiến công vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ theo phương án đánh nhanh chuyển sang đánh chắc, tiến chắc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một quyết định dũng cảm, sáng suốt khoa học với trách nhiệm

³ Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Điện Biên Phủ, điểm hẹn lịch sử, Sdd, tr.208.

cáo của của vị chỉ huy tại mặt trận đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao toàn quyền quyết định trận đánh cho vị Tổng Tư lệnh trước khi lên đường ra mặt trận. Quyết định thay đổi phương án đánh nhanh, thắng nhanh chuyển sang đánh chắc, tiến chắc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã được chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Trung ương Đảng nhất trí cho rằng: “Quyết định thay đổi cách đánh như vậy là hoàn toàn đúng”. Trung ương Đảng và Chính phủ sẽ động viên toàn dân dốc sức chi viện cho Điện Biên Phủ giành thắng lợi hoàn toàn. Trong thực tế khi thay đổi phương án tác chiến ban đầu có gây cho cán bộ chiến sĩ những nghi ngờ về khả năng giành thắng lợi của ta nhưng thông tư tưởng đó đã nhanh chóng tan biến trong quá trình diễn biến của chiến dịch.

Một yếu tố cũng thể hiện mưu trí, tài thao lược của Đảng trong chỉ đạo chiến dịch Điện Biên phủ của Đảng ta, quân đội ta là tổ chức nghi binh, lừa địch bí mật, khôn khéo luôn gây cho địch từ bất ngờ này đến bất ngờ khác. Trong quá trình tích cực chuẩn bị cho chiến dịch Điện Biên Phủ thì ta thực hiện 5 đòn tiến công chiến lược trên chiến trường Đông Dương (Lai Châu, Trung Lào, Hạ Lào – Đông Bắc Campuchia, Bắc Tây Nguyên và Thượng Lào) địch buộc phải phân tán lực lượng thành các điểm tập trung khác nhau để đối phó với lực lượng của ta, đồng thời địch nghĩ rằng ta không đủ sức đánh Điện Biên Phủ. Trong thực tế chiếc

thông lọng của ta đã siết dần vào Điện Biên Phủ. Khi ta tuyên truyền mạnh mẽ thắng lợi ở các chiến trường, thì chiến dịch Điện Biên phủ vẫn lặng tiếng, im hơi. Khi thay đổi phương châm tác chiến, ta điều đại đoàn 308 tiến theo hướng Luông Phabăng, địch tưởng đại đoàn 308 quay về đồng bằng. Đến ngày 12-3-1954 trước giờ nổ súng, Nava vẫn còn cho là bộ đội ta chưa đủ sức để đánh vào tập đoàn Điện Biên Phủ.

Một yếu tố của nghệ thuật chỉ đạo chiến lược trong Chiến dịch Điện Biên Phủ đảm bảo cho chiến dịch chắc thắng là Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ủy mặt trận rất quan tâm động viên lực lượng quân đội, nhân dân đánh giặc và phục vụ tuyên truyền; huy động nhân lực, vật lực cho Mặt trận Điện Biên Phủ bằng mọi giá. Các chỉ thị của Đảng trong tháng 2-1954 đều tập trung vào việc động viên huy động nhân lực, vật lực cho Điện Biên Phủ. Ngày 11-3-1954, hai ngày trước khi bộ đội nổ súng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư động viên, căn dặn cán bộ, chiến sĩ: “các chú sắp tra mặt trận. Nhiệm vụ của các chú lần này rất lớn, khó khăn nhưng rất vinh quang. Các chú vừa chỉnh huấn chính trị và chỉnh huấn quân sự và đã thu được nhiều thắng lợi về tư tưởng và chiến thuật, kỹ thuật,...Bác tin chắc rằng các chú sẽ phát huy thắng lợi vừa qua, quyết tâm vượt qua khó khăn gian khổ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang sắp tới”⁴. Trong suốt 56 ngày đêm diễn ra chiến dịch (từ

⁴ Hồ Chí Minh toàn tập, CTQG, H, 1996, tập 7, Tr.265.

ngày 13-3 đến ngày 7-5), Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm chỉ đạo và động viên quân dân cả nước phục vụ và phối hợp chặt chẽ với các cuộc chiến đấu ở Điện Biên Phủ. Hai ngày sau khi chiến dịch Điện Biên Phủ bắt đầu, ngày 15-3-1954, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện động viên chiến sĩ ngoài mặt trận: cố gắng, chiến đấu dẻo dai, bền bỉ, chớ bi quan, khinh địch, quyết giành toàn thắng cho chiến dịch này,... chiến dịch này là một chiến dịch lịch sử của quân đội ta, ta đánh thắng chiến dịch này có ý nghĩa quân sự và chính trị quan trọng. Ngày 19-4-1954, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về “tiếp tục thấu triệt phương châm đánh chắc, đề cao quyết tâm tích cực giành toàn thắng cho Chiến dịch Điện Biên Phủ”.

Như vậy, trí tuệ về đường lối chính trị và tài thao lược của Đảng trong chiến dịch Điện Biên Phủ rất đúng đắn, sáng tạo. Đó là chọn hướng chiến lược, địa bàn rừng núi hiểm trở mở chiến dịch có khả năng tiêu diệt lớn quân địch; chọn cách đánh thích hợp “đánh chắc, tiến chắc”; là mưu kế nghi binh lừa địch nhằm phân tán lực lượng của địch, làm cho địch từ chỗ chủ động thành bị động,

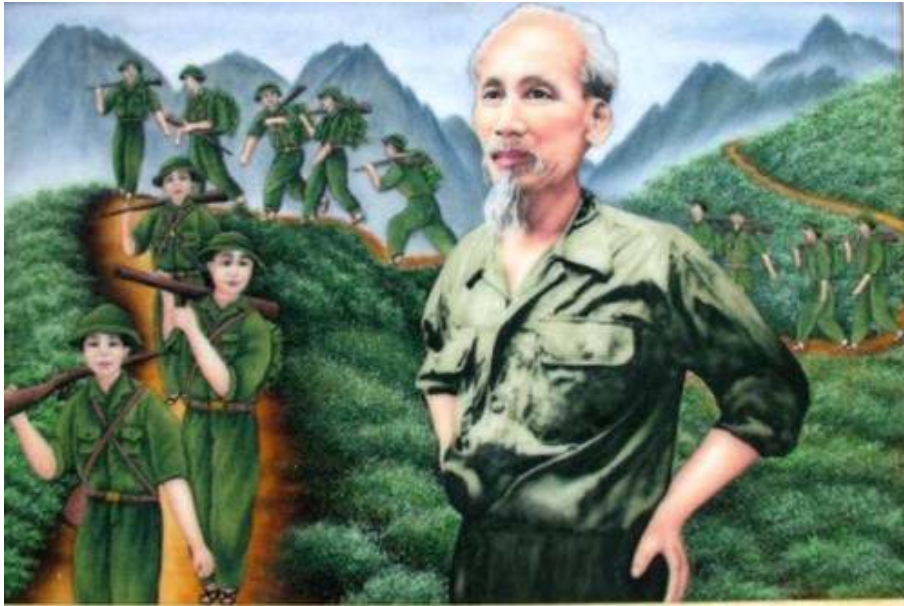
bất ngờ; là nghệ thuật tuyên truyền, tập hợp lực lượng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng,... Sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, tài thao lược của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khơi dậy và nhân lên sức mạnh của lòng quả cảm và ý chí tự giải phóng của dân tộc, tạo nên sức mạnh vô địch, là nhân tố quyết định đưa đến chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Đánh giá về thắng lợi của chiến thắng Điện Biên Phủ đại tướng Ba-Tốp, Trưởng đoàn đại biểu quân sự Liên Xô đã ghi trong sổ vàng Viện bảo tàng Quân đội nhân dân Việt Nam, tháng 5-1962: “Chiến dịch Điện Biên Phủ đã tỏ rõ khả năng chiến đấu của quân đội cách mạng được trang bị bằng lý tưởng mác-xít - lê-nin-nít và mục tiêu chiến đấu là tự do và độc lập.

Tinh thần và tổ chức chiến đấu ở Điện Biên Phủ đã tỏ rõ tài năng tổ chức quân sự của Đảng lao động Việt Nam và Ban Chấp hành Trung ương đứng đầu là đồng chí Hồ Chí Minh, tài năng của những người lãnh đạo Quân đội nhân dân Việt Nam là đồng chí Võ Nguyên Giáp, đồng chí Hoàng Văn Thái và các đồng chí khác...”⁵

⁵ Việt Nam - Điện Biên Phủ anh hùng ca của thời đại (1984), Nxb, Sự Thật, thành Phố Hồ Chí Minh, tr.11

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ NĂM 1954

*ThS. Hoàng Ngọc Đạo
Trưởng khoa Xây dựng Đảng*



Cách đây tròn 70 năm, Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đã viết nên trang sử vàng chói lọi trong thế kỷ 20 của dân tộc ta. Một trong những yếu tố quan trọng quyết định chiến thắng lịch sử này là tư tưởng chỉ đạo sáng suốt, tài tình, kịp thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sau khi thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai, Đảng ta đã đề ra đường lối kháng chiến: toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự lực cánh sinh, từ năm 1946 đến năm 1953 quân dân ta đã dần giành thế chủ động trên khắp các chiến trường còn quân Pháp bị đẩy vào thế phòng ngự bị động và sa lầy ở Đông Dương.

Được sự hậu thuẫn của Mỹ, tháng 5/1953, chính phủ Pháp cử tướng Henri Nava, làm Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương. Sau khi nghiên cứu thực trạng chiến trường Đông Dương và căn cứ vào ý đồ chính trị của Pari cùng thái độ của Oasinhton đối với cuộc chiến tranh Đông Dương, tướng Nava vạch ra một kế hoạch quân sự mang tên “Kế hoạch Nava” với hy vọng trong một thời gian ngắn sẽ giành một thắng lợi quyết định về quân sự, xoay chuyển tình thế cuộc chiến ở Đông Dương, chuyển bại thành thắng, buộc ta phải đàm phán theo những điều kiện có lợi cho chúng nhằm kết thúc chiến tranh.

Trước tình hình trên, cuối tháng 9/1953, tại bản Tỉn Keo, huyện Định Hóa, Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí

Minh chủ tọa cuộc họp Bộ Chính trị bàn và quyết định kế hoạch tác chiến Đông - Xuân (1953-1954). Bộ Tổng Tham mưu chuẩn bị hai phương án. *Phương án thứ nhất*: địch tập trung lực lượng ở đồng bằng Bắc Bộ, uy hiếp vùng tự do của ta, thì ta cần tập trung toàn bộ hay phần lớn chủ lực ta ở đồng bằng, tranh thủ tiêu diệt một bộ phận quân địch, phối hợp đẩy mạnh chiến tranh du kích, bảo vệ vùng tự do trong một thời gian. *Phương án hai*: địch tập trung số lượng ở đồng bằng Bắc Bộ, chiến trường đồng bằng lại có nhiều thuận lợi cho địch, ít thuận lợi cho chủ lực ta tác chiến; sử dụng chủ lực ở đó chỉ có thể thu được những thắng lợi có hạn, mà lại có thể bị tiêu hao lực lượng.

Quyết tâm của Bộ Chính trị là chọn phương án thứ hai, với chủ trương: chưa nên đánh vào đồng bằng ngay mà phải phá tan âm mưu tập trung binh lực của địch, phương châm chỉ đạo tác chiến là cơ động, linh hoạt.

Sau khi nghe Đại tướng Võ Nguyên Giáp báo cáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh phương châm: *“Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt”* và nhắc: *“Địch tập trung quân cơ động để tạo nên sức mạnh... Không sợ! Ta buộc chúng phải phân tán binh lực thì sức mạnh đó không còn... Phương hướng chiến lược không thay đổi. Về hướng hoạt động, lấy Tây Bắc làm hướng chính, các hướng khác*

*phối hợp. Hướng chính hiện nay không thay đổi, nhưng trong hành động có thể thay đổi. Phép dùng binh là thiên biến vạn hóa”*⁶.

Thực hiện cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân, quân và dân ta đã làm đảo lộn kế hoạch chiến tranh của Pháp - Mỹ, làm xoay chuyển cục diện chiến trường có lợi cho ta. Trong khi Nava tập trung quân xây dựng lực lượng cơ động chiến lược để có “quả đấm” mạnh, thì những chiến dịch của quân ta trên các chiến trường, đặc biệt là hướng Lai Châu, Trung Lào, Hạ Lào, Bắc Tây Nguyên và Thượng Lào làm cho quân địch hết sức bị động, lúng túng, phải căng mỏng lực lượng ra đối phó.

Tháng 11/1953, Nava cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, xây dựng thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, xương sống của “Kế hoạch Nava”. Lực lượng của địch ở đây lên tới 16.000 quân, bao gồm 17 tiểu đoàn bộ binh, 03 tiểu đoàn pháo binh, 01 tiểu đoàn công binh, 01 đại đội xe tăng, 01 đại đội xe vận tải, 01 phi đội máy bay thường trực cùng nhiều vũ khí hiện đại của Pháp và Mỹ nhằm làm bàn đạp chiếm lại Tây Bắc, khống chế chiến trường Lào, đồng thời giữ quân chủ lực ta ở Việt Bắc để quân Pháp rảnh tay hoạt động ở đồng bằng Bắc Bộ và đánh chiếm Liên khu 5. Phó Tổng thống Mỹ Níchxơn, hết lời ca

⁶ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2007, tập 5, tr 374.

ngợi và tuyên truyền đây là “một cú điểm đáng sợ”, “một pháo đài bất khả xâm phạm, không thể công phá”.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bác nhận định tình hình chiến sự Đông Xuân 1953 - 1954 và thống nhất chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược, đòn quyết định kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Người chỉ rõ "*Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng. Không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phải hoàn thành cho kỳ được*"⁷. Cũng trong cuộc họp quan trọng này, Người cùng Bộ Chính trị quyết định thành lập Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận do Đại tướng Võ Nguyên Giáp trực tiếp làm Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy Mặt trận.

Trước khi lên đường ra chiến dịch, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có tới chào Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đã căn dặn: "*Tổng tư lệnh ra mặt trận, Tư lệnh quân tại ngoại, Trao cho chú toàn quyền. Có vấn đề gì khó khăn, bàn thống nhất trong Đảng ủy, thống nhất với cố vấn thì cứ quyết định rồi báo cáo sau*", và người nhắc: "*Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng. Chắc thắng mới đánh,*

không chắc thắng không đánh"⁸. Chính nhờ sự tin tưởng cao độ của Người mà Đại tướng đã có một "quyết định khó khăn nhất" trong cuộc đời cầm quân, đó là quyết định chuyển từ phương án "đánh nhanh, giải quyết nhanh" sang "đánh chắc, tiến chắc" và thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ đã chứng minh tính đúng đắn của quyết định này.

Trong thời gian diễn ra chiến dịch Điện Biên Phủ, Bác dành nhiều thời gian trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, động viên quân và dân ta từ lúc khởi đầu cho đến khi kết thúc chiến dịch. Ngay khi các đơn vị ta tiến lên Tây Bắc, Người đã gửi thư cho cán bộ và chiến sĩ mặt trận Điện Biên Phủ: "*Thu – Đông năm nay, các chú lại có nhiệm vụ tiến quân vào Điện Biên Phủ để tiêu diệt thêm sinh lực địch, mở rộng thêm căn cứ kháng chiến, giải phóng thêm đồng bào bị giặc đè nén. Năm ngoài, các chú đã anh dũng chiến đấu, tiêu diệt nhiều địch, đã thắng lợi to. Bác rất vui lòng... các chú phải chiến đấu anh dũng hơn, chịu đựng gian khổ hơn, phải giữ vững quyết tâm trong mọi hoàn cảnh... Bác và Chính phủ chờ tin thắng lợi để khen thưởng các chú*"⁹.

Giữa lúc chiến dịch đang diễn ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại có thư gửi cho các chiến sĩ ở mặt trận: "*Các chú ra trận, nhiệm vụ các chú lần này rất to lớn, khó*

⁷ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2007, tập 5, tr 403.

⁸ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2007, tập 5, tr 416.

⁹ Hồ Chủ tịch với các lực lượng vũ trang nhân dân, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội 1962, tr 150.

khăn nhưng rất vinh quang. Các chú vừa được chỉnh quân chính trị và chỉnh huấn quân sự đã thu được nhiều thắng lợi. Bác tin chắc rằng, các chú sẽ phát huy thắng lợi vừa qua, quyết tâm vượt mọi khó khăn, gian khổ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang. Bác chờ các chú báo cáo thành tích để thưởng những đơn vị và cá nhân xuất sắc nhất. Chúc các chú thắng to - Bác hôn các chú”¹⁰. Lời động viên kịp thời của Người đã biến thành hành động thực tế của cán bộ, chiến sĩ trên toàn mặt trận Điện Biên Phủ.

Sự động viên đó không chỉ dành cho các lực lượng tham gia chiến dịch, mà còn thể hiện sâu sắc đối với từng cán bộ, chiến sĩ, từ những vấn đề rộng lớn tới những tình huống cụ thể trong chiến đấu và sinh hoạt. Với mặt trận đảm bảo cung cấp cho chiến dịch, một công việc nặng nề có tính quyết định tới sự thành bại của chiến dịch, Bác cũng đã có thư riêng “Gửi cán bộ cung cấp và đồng bào dân công”. Bác đã tặng cờ “Quyết chiến quyết thắng” làm giải thưởng luân lưu để khích lệ mọi người lập công trong chiến dịch. Tết Giáp Ngọ (1954), Người đã gửi tặng mỗi cán bộ, chiến sĩ ở mặt trận một chiếc ca uống nước có in đậm hàng chữ đỏ tươi “Kiên quyết làm tròn nhiệm vụ”. Tới gần ngày nổ súng mở màn chiến dịch, tháng 3/1953, Người lại có thư gửi cán bộ và chiến sĩ ở mặt trận Điện Biên.

Ngày 13/3/1954, quân ta đồng loạt nổ súng mở đợt tiến công vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, các phòng tuyến vòng ngoài của địch đã bị phá vỡ và tiêu diệt. Để động viên kịp thời, ngày 15/3, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện khen ngợi cán bộ, chiến sĩ đã chiến thắng hai trận mở màn chiến dịch ở Him Lam, Độc Lập. Đồng thời, Người nêu rõ ý nghĩa lịch sử quan trọng của chiến dịch cả về quân sự, chính trị và nhắc nhở quân đội ta phải cố gắng, chiến đấu dẻo dai, bền bỉ, chớ chủ quan, khinh địch để giành toàn thắng cho chiến dịch này.

Suốt quá trình diễn ra chiến dịch, Bác còn dành sự quan tâm đặc biệt tới tình hình chiến trường. Để khắc phục những khó khăn, trở ngại, bảo đảm cung cấp cho tiền tuyến, Bộ Chính trị và Bác đã kịp thời ra Nghị quyết, chỉ rõ “*Toàn dân, toàn Đảng và Chính phủ nhất định đem toàn lực chi viện cho Điện Biên Phủ và nhất định làm mọi việc cần thiết để giành toàn thắng cho chiến dịch này*”¹¹. Chỉ trong một thời gian ngắn, ta đã huy động được một khối lượng lớn sức người, sức của từ nhiều vùng miền, từ nhiều giai cấp, tầng lớp trong cả nước cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Theo số liệu tổng kết chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân đã đóng góp 25.560 tấn gạo, 266 tấn muối, 1.909 tấn thực phẩm, 26.453 lượt dân công với 18.301.507 ngày công, 20.991 xe đạp thồ,

¹⁰ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2007, tập 6, tr 135.

¹¹ Văn kiện lịch sử Đảng, tập VIII, Trường Nguyễn Ái Quốc xuất bản, Hà Nội 1964, tr 129.

1.800 mảng nứa, 756 xe thô sơ, 914 con ngựa thồ và 3.130 chiếc thuyền¹².

Trải qua “năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt; máu trộn bùn non; gan không núng; chí không mòn”, ngày 7/5/1954, lá cờ “Quyết chiến Quyết thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trao cho Quân đội nhân dân Việt Nam đã hiên ngang tung bay trên nóc hầm Đờ-Cát (De Castries), quân và dân ta đã làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã giáng đòn quyết định, đập tan dã tâm xâm lược của các thế lực đế quốc, thực dân hiếu chiến, buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương, mở ra bước ngoặt mới cho cách mạng Việt Nam.

Ngày 08/5/1954, Bác đã viết thư “*Quân ta đã giải phóng Điện Biên Phủ, Bác và Chính phủ thân ái gửi lời khen cán bộ, chiến sĩ dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương đã làm tròn nhiệm vụ một cách vẻ vang. Thắng lợi tuy lớn nhưng mới là bước đầu. Chúng ta không nên chủ quan khinh địch. Chúng ta kiên quyết kháng chiến để đấu tranh độc lập thống nhất, dân chủ, hòa bình. Bất kỳ đấu tranh về quân sự, ngoại giao đều phải trường kỳ gian khổ mới đi đến thắng lợi hoàn toàn*”¹³.

70 năm trôi qua, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, một “cái mốc chói lọi bằng

vàng” mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của dân tộc Việt Nam quật cường, bất khuất, thông minh, sáng tạo, là niềm tin của các dân tộc bị áp bức trong cuộc đấu tranh vì độc lập tự do. Để có được chiến công lẫy lừng đó, chính là nhờ sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bác không chỉ theo dõi sát sao tình hình ngoài trận địa để đưa ra những phương châm, chiến lược chỉ đạo đúng đắn mà còn quan tâm, săn sóc và cổ vũ, động viên kịp thời các cán bộ, chiến sĩ, đồng bào đang chiến đấu vì độc lập tự do của nước nhà. Người đã truyền cho các chiến sĩ ta một ý chí quyết chiến quyết thắng, một nghị lực, một sức mạnh phi thường, một niềm tin sắt đá để quân và dân ta vượt qua khó khăn hiểm nguy giành thắng lợi hoàn toàn.

Đánh giá về vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: “*Chiến thắng Điện Biên Phủ là công đầu thuộc Chủ tịch Hồ Chí Minh - Hồ Chí Minh là một nhà chiến lược thiên tài, là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam*”¹⁴. Bởi dựa trên nền tảng chỉ đạo chiến thuật “chắc thắng mới đánh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã kiên quyết thay đổi phương án tác chiến, góp phần quyết định vào thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ./.

¹² Lịch sử hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam (1944 -1954), Nxb Quân đội ND, HN 1993, tr 305.

¹³ Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2009, tập 6, tr 272.

¹⁴ Võ Nguyên Giáp: Điện Biên Phủ, điểm hẹn lịch sử, Nxb Quân đội nhân dân, H.2000, tr 294, tr 133.

TẦM NHÌN HỒ CHÍ MINH TRONG CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - VẬN DỤNG TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thu Hiền
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” (7-5-1954) là sự hội tụ của nhiều yếu tố, trong đó phải kể đến vai trò lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là tầm nhìn, nhãn quan chiến lược tuyệt vời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tháng 11/1953, Tướng Nava cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, xây dựng nơi này thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương - xương sống của “Kế hoạch Nava”. Lực lượng của địch ở đây lên tới 16.000 quân cùng nhiều vũ khí hiện đại, nhằm làm bàn đạp chiếm lại Tây Bắc, không chế chiến trường Lào, đồng thời giữ quân chủ lực ta ở Việt Bắc để quân Pháp rảnh tay hoạt động ở đồng bằng Bắc Bộ và đánh chiếm Liên khu 5. Chúng hét lời ca ngợi và tuyên truyền đây là “một cứ điểm đáng sợ”, “một pháo đài bất khả xâm phạm, không thể công phá”.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tại đây, Bộ Chính trị nhận định, sau nhiều chiến dịch tổ chức thắng lợi, ta đang ở thế chủ động chiến

lược, còn địch ở thế bị động. Từ đó, Đảng ta đi đến quyết định chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược - đòn quyết định kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Như vậy, ta đã từ “tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu” trước đây, tiến tới chọn chỗ mạnh nhất của địch là tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ để tiêu diệt. Đây là một quyết định táo bạo mà sáng suốt. Trên cương vị tối cao, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng. Không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phải hoàn thành cho kỳ được”.¹⁵ Chính điều này đã thể hiện tầm nhìn vượt thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thứ nhất, "Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng, không đánh"

Để đảm bảo công tác chuẩn bị và chỉ huy chiến dịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị quyết định thành lập Bộ chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận do Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Ủy viên Bộ Chính trị, Tổng Tư lệnh Quân đội Nhân

¹⁵ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.5, tr.403.

dân Việt Nam trực tiếp làm chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy Mặt trận. Chính phủ quyết định thành lập Hội đồng cung cấp Mặt trận do Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Ủy viên Bộ Chính trị làm Chủ tịch; Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Nguyễn Chí Thanh được cử vào Thanh Hoá là vùng tự do đông dân, nhiều gạo; Tổng Tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng thì về chiến trường quen thuộc là đồng bằng Liên khu 3 trực tiếp phổ biến nhiệm vụ, hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương huy động nhân lực, vật lực phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.

Khi tiến Đại tướng Võ Nguyên Giáp ra trận, Bác Hồ căn dặn vị chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy Mặt trận Điện Biên Phủ: “Tổng Tư lệnh Mặt trận, Tướng quân tại ngoại. Trao cho chú toàn quyền quyết định. Trận này quan trọng, phải đánh cho thắng. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng, không đánh”¹⁶.

Chính nhờ sự tin tưởng cao độ của lãnh tụ tối cao đối với mình mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có một “quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy của mình”¹⁷, khi hầu hết Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm chính trị, Chủ nhiệm hậu cần, các cán bộ giàu kinh nghiệm của những đại đoàn tham gia chiến đấu, nhiều cán bộ trung đoàn, liên đoàn đều thấy nên đánh nhanh, giải quyết nhanh. Trong giờ phút khó khăn ấy, nghĩ lại lời Bác dặn “Chắc thắng mới

đánh, không chắc thắng, không đánh”, Đại tướng đã đưa ra quyết định chuyển từ phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”.



Thứ hai, “Huy động sức mạnh toàn quốc cho chiến dịch”

Một cuộc vận động nhân dân chi viện cho Điện Biên Phủ đã được triển khai rầm rộ, với quy mô lớn chưa từng có. Hội đồng cung cấp Mặt trận được thành lập để chỉ đạo các địa phương, các ngành kinh tế, tài chính, tổ chức động viên nhân lực, vật lực của cả nước. Với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, Tất cả để đánh thắng”, chỉ trong một thời gian ngắn ta đã huy động được một khối lượng lớn sức người sức của từ nhiều vùng miền, từ nhiều giai cấp, tầng lớp trong cả nước. Theo số lượng tổng kết chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân đã đóng góp trên 25.000 tấn gạo, trên 260 tấn muối, gần 2.000 tấn thực phẩm, trên 26.000 lượt dân công với trên 18 triệu ngày công, xấp xỉ 21.000 xe đạp thồ. Ngoài ra còn có hàng trăm xe thô sơ,

¹⁶ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, sđd, t.5, tr.416.

¹⁷ Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Điện Biên Phủ 50 năm nhìn lại, Nxb Quân đội nhân dân, tr.314

hàng trăm con ngựa thồ và hàng nghìn chiếc thuyền...

Trong không khí thi đua “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”, ở mọi vùng miền, địa phương đều thi đua với nhau chi viện cho mặt trận. Đồng bào cả nước sát cánh bên nhau xẻ núi, san đồi, làm đường mở lối cho quân đi, cho thuyền chở hàng qua lại. Nhờ đó mà điều lo lắng và khó khăn nhất tưởng chừng như không vượt qua được là vấn đề hậu cần chiến dịch đã được giải quyết thành công. Chính sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân là yếu tố tạo nên thành công vượt bậc đó. Và người đã tập hợp, huy động được sức mạnh đó chính là Đảng ta, mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh - người chỉ huy tối cao của Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

Thứ ba: “Luôn quan tâm chỉ đạo, động viên cán bộ, chiến sỹ”

Là lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, là người chỉ huy tối cao của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chỉ đạo, động viên, hướng dẫn các cán bộ, chiến sỹ. Sự động viên đó không chỉ dành cho các lực lượng tham gia chiến dịch, mà còn thể hiện sâu sắc đối với từng cán bộ, chiến sỹ, từ những vấn đề rộng lớn tới những tình huống cụ thể trong chiến đấu và sinh hoạt. Ngay khi các đơn vị ta tiến lên Tây Bắc, Người đã gửi thư cho cán bộ và chiến sỹ mặt trận Điện Biên Phủ: “Thu - đông năm nay, các chú lại có nhiệm vụ

tiến quân vào Điện Biên Phủ để tiêu diệt thêm sinh lực địch, mở rộng thêm căn cứ kháng chiến, giải phóng thêm đồng bào bị giặc đè nén. Năm ngoái, các chú đã anh dũng chiến đấu, tiêu diệt nhiều địch, đã thắng lợi to. Bác rất vui lòng... Các chú phải chiến đấu anh dũng hơn, chịu đựng gian khổ hơn, phải giữ vững quyết tâm trong mọi hoàn cảnh... Bác và Chính phủ chờ tin thắng lợi để khen thưởng các chú”¹⁸.

Với mặt trận đảm bảo cung cấp cho chiến dịch, một công việc nặng nề có tính quyết định tới sự thành bại của chiến dịch, Bác cũng đã có thư riêng “Gửi cán bộ cung cấp và đồng bào dân công”. Bác đã tặng cờ “Quyết chiến quyết thắng” làm giải thưởng luân lưu để khích lệ mọi người lập công trong chiến dịch Tết Giáp Ngọ (1954), Người đã gửi tặng mỗi cán bộ, chiến sỹ ở mặt trận một chiếc ca uống nước rất đẹp có in đậm hàng chữ đỏ tươi “Kiên quyết làm tròn nhiệm vụ”.

Ngoài thư, điện gửi bộ đội, dân công, Bác Hồ còn viết nhiều bài báo, trả lời phỏng vấn của báo chí nước ngoài, khẳng định thắng lợi tất yếu của chiến dịch Điện Biên Phủ và của cả cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta. Người còn dành sự quan tâm đặc biệt tới tình hình chiến trường. Để khắc phục những khó khăn, trở ngại, bảo đảm cung cấp cho tiền tuyến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị đã kịp

¹⁸ Hồ Chí Minh - Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.8, tr.378

thời ra Nghị quyết, chỉ rõ “Toàn dân, toàn Đảng và Chính phủ nhất định đem toàn lực chi viện cho Điện Biên Phủ và nhất định làm mọi việc cần thiết để giành toàn thắng cho chiến dịch này”.

Có thể thấy, suốt trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Người luôn nêu cao tác phong sâu sát, tỷ mỉ, luôn gần gũi với cán bộ, chiến sĩ. Theo dõi chiến dịch, nắm tin tức từng ngày, từng giờ, Bác đã đem tới cho cán bộ chiến sĩ ngoài mặt trận một sức mạnh lớn lao và niềm tin vào thắng lợi.

70 năm đã trôi qua nhưng tâm nhìn Chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử để lại cho chúng ta những bài học quý giá. Đặc biệt trong công tác quản lý cán bộ hiện nay.

Thứ nhất, đổi mới tư duy nhận thức về quản lý cán bộ trong thời kỳ mới. Phải xem quản lý, bảo vệ cán bộ là cách làm tốt nhất để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ sự nghiệp cách mạng, bảo đảm cán bộ luôn kiên định tư tưởng, lập trường, phẩm chất chính trị, giữ gìn đạo đức cách mạng, lối sống tốt đẹp, có nhận thức và hành động đúng đắn. Vì vậy cần thực hiện tốt và đồng bộ tám điểm sau: Công tác tuyển chọn, đào tạo; Công tác bố trí, sử dụng cán bộ, công chức; Công tác đánh giá, quy hoạch cán bộ, công chức; Công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức; Đảm bảo đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức; Công tác kiểm tra, giám sát; Công tác phòng chống tham nhũng; Hoàn thiện thể chế hành chính.

Thứ hai, thường xuyên phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý cán bộ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, các cấp ủy đảng, cả hệ thống chính trị phải thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, để mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trước quần chúng, tự giác chấp hành pháp luật, chấp hành các quy định của Đảng. Đây là giải pháp rất quan trọng vì khi cán bộ không tốt thì dù văn bản pháp luật có chặt chẽ đến đâu, cơ quan quản lý cán bộ có trách nhiệm đến mấy cũng không ngăn cản được lòng tham, ham muốn không chính đáng của cán bộ. Thực hiện việc rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị mình, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời quán triệt, triển khai đối với cán bộ việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên.

Thứ ba, Đảng tiếp tục bổ sung các quy định, quy chế quản lý cán bộ, đảng viên chặt chẽ, cụ thể hơn, như quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ; các chức danh theo phân cấp quản lý, có cơ chế phát hiện, trọng dụng

người có đức có tài, bổ nhiệm cán bộ đúng người, đúng việc, thực sự vì việc để chọn người. Đối với cấp ủy, người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm về lãnh đạo, chỉ đạo và công tác quản lý cán bộ của đơn vị mình. Thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch các quy định về quản lý cán bộ trong tất cả các khâu: tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, chuyển ngạch, nâng ngạch, đi nước ngoài và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, quy chế chi tiêu nội bộ, kiên quyết không để xảy ra sai phạm, tiêu cực. Ví dụ, như vấn đề nhận xét, đánh giá cán bộ cần có quy định, đánh giá thế nào cho đúng, dựa vào nhân dân, tổ chức, đảng viên đánh giá cán bộ như thế nào chứ không chỉ đưa ra tập thể cấp ủy và quyết định. Quy định đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ làm sao cho dân chủ và công bằng. Phải công bố cho đơn vị, tổ chức, địa phương đó biết đề bạt ai, đề bạt đúng quy trình như thế nào,...

Thứ tư, Nhà nước sớm bổ sung các văn bản pháp luật để kiểm soát tốt quyền lực. Quy định rất chặt chẽ, cụ thể quyền hạn, trách nhiệm các chức danh quản lý nhà nước, thực hiện tốt cải cách hành chính, khắc phục triệt để cơ chế “xin - cho”, tăng cường thanh tra nhà nước, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đồng thời, từng bước tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm mạnh biên chế và sớm cải cách chế độ tiền lương. Có cơ chế kiểm soát được thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức của cả hệ thống chính trị, quản lý được việc kê khai minh bạch tài sản.

Trên cơ sở đó làm cho cán bộ không muốn tham nhũng, không dám tham nhũng và không thể tham nhũng (như một số nước đã làm thành công).

Thứ năm, phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân trong công tác quản lý cán bộ. Trước hết các cơ quan dân cử được nhân dân tín nhiệm, giao phó, như Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp phải đề cao trách nhiệm trước cử tri để giám sát chặt chẽ các cơ quan nhà nước (kể cả lực lượng vũ trang, các cơ quan tư pháp, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước), giám sát cán bộ quản lý các cấp trong thực thi nhiệm vụ. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp được đông đảo đoàn viên, hội viên tin tưởng, lựa chọn cũng phải nêu cao vai trò trách nhiệm giám sát cán bộ, đảng viên theo quy định để góp phần quản lý tốt cán bộ trong cơ chế thị trường. Đảng, Nhà nước tiếp tục phát huy, tạo điều kiện cho lực lượng phóng viên báo chí, các cơ quan truyền thông tăng cường bám sát thực tiễn, bám sát cơ sở để phản ánh kịp thời cả gương người tốt, việc tốt lẫn việc phát hiện sai phạm của cán bộ. Vừa qua, đây là kênh phản ánh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kịp thời và hiệu quả. Tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích phát huy quyền làm chủ của người dân trong tham gia quản lý cán bộ. Các cơ quan chức năng tăng cường làm tốt việc tiếp nhận và trình xử lý kịp thời, đúng pháp luật những phản ánh, đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân nơi công tác, nơi cư trú liên quan đến cán bộ./

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP – SỰ KẾT HỢP LÀM NÊN CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ

*ThS. Tô Thị Hải Quyên
Phó trưởng khoa Lý luận cơ sở*



Chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954, “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” mãi là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam trong cuộc đấu tranh vì độc lập tự do. Khi nhắc tới nguyên nhân thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ không thể không nhắc tới cách dùng người của Chủ tịch Hồ Chí Minh kết hợp với tài thao lược quân sự của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Nhân kỷ niệm 70 năm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ, xin được nhớ về Chủ tịch Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp - một trong những học trò xuất sắc, cộng sự thân cận của Người. Hai con người tài đức vẹn toàn ấy, đã gắn bó với nhau trong một sứ mệnh thiêng liêng: Giải phóng dân tộc Việt Nam.

Dân tộc Việt Nam có truyền thống coi “hiền tài là nguyên khí quốc gia” đối với Hồ

Chí Minh, truyền thống đó đã được phát huy và nâng tầm thành nghệ thuật dùng người, trọng dụng nhân tài. Cách dùng người của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trong thái độ trọng thị, sự tin tưởng, lòng nhân ái và tư tưởng đại đoàn kết. Điển hình cho sự thành công trong nghệ thuật dùng người, trọng dụng nhân tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh là trường hợp chọn Đại tướng Võ Nguyên Giáp để giao nhiệm vụ Tổng chỉ huy trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh – người chỉ huy tối cao của Chiến dịch Điện Biên Phủ

Vào tháng 10/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trì cuộc họp của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ở Tân Keo, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để bàn về kế hoạch chiến lược Đông Xuân 1953-1954. Tại cuộc họp Đại tướng Võ

Nguyên Giáp đã trình bày về ý đồ của Tổng Chỉ huy quân đội Pháp - Henri Navarre là tập trung một lực lượng cơ động rất lớn ở đồng bằng Bắc Bộ để khiêu chiến, làm tiêu hao chủ lực của ta, tạo điều kiện để giành quyền chủ động và tiến tới giành một thắng lợi quyết định trong vòng 18 tháng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh ngồi họp với thái độ bình thản, điều thuốc lá kẹp giữa hai ngón tay duỗi thẳng... Đôi mắt của Người lộ vẻ chăm chú. Bàn tay Bác đặt trên bàn, bỗng giơ lên và nắm lại và nói: “*Địch tập trung quân cơ động để tạo nên sức mạnh... Không sợ! Ta buộc chúng phải phân tán binh lực thì sức mạnh đó không còn*” (1).

Ngày 6.12.1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng chủ trương mở chiến dịch đánh bại địch ở Điện Biên Phủ, Ban Thường vụ Trung ương quyết định thành lập Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận do Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy.

Tháng 12/1953, trong thư gửi Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị: “*Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà cả đối với quốc tế. Vì vậy toàn dân, toàn quân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được*” (2).

Đầu tháng 1/1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến Khuổi Tát chào Bác trước khi lên đường ra chiến trận. Bác hỏi: “*Chú ra mặt trận lần này có khó khăn gì không?*” Đại tướng Võ Nguyên Giáp trả lời: “*Chỉ khó khăn là xa hậu phương nên khi có vấn đề*

quan trọng và cấp thiết thì khó xin ý kiến của Bác và Bộ Chính trị”.

Bác nói: “*Tổng tư lệnh ra mặt trận, tướng quân tại ngoại, trao cho chủ toàn quyền.*” Khi chia tay, Bác nhắc: “*Trận này quan trọng, phải đánh cho thắng; chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh*” (3).

Những lời dặn dò của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tư tưởng chỉ đạo giúp Đại tướng Võ Nguyên Giáp có căn cứ để xử trí trong quá trình chỉ huy trận đánh. Chính sự tin tưởng tuyệt đối của Người đã củng cố quyết tâm thực hiện phương châm tác chiến phải “đánh chắc, tiến chắc” của Đại tướng, mà cùng với sự thay đổi ấy hàng vạn quân ta phải áp dụng một hình thức tác chiến mới, dù khó khăn, gian khổ hơn nhiều, nhưng cũng đỡ xương máu hơn và chắc chắn chiến thắng.

2. Tài thao lược quân sự của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và quyết định mang ý nghĩa lịch sử

Với sự tín nhiệm tuyệt đối, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giao cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Tổng tư lệnh trực tiếp chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ - chiến dịch mang tính quyết định trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Với kinh nghiệm chỉ huy nhiều chiến dịch lớn và tâm niệm lời dặn của Bác Hồ trước khi ra trận là “*Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh*”, Đại tướng nhận thấy rằng phải đánh bại được tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ thì mới mở đường cho cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi. Vấn đề quan trọng nhất của chiến dịch là đánh như thế nào để tiêu diệt được cứ điểm đã được Pháp tập

trung xây dựng kiên cố, hùng mạnh, hiện đại nhất lúc bấy giờ. Phương châm tác chiến ban đầu của ta là "đánh nhanh, thắng nhanh", bởi vì theo cách đánh này bộ đội đang còn sung sức, sẽ đỡ tổn thất và không phải đối phó với khó khăn rất lớn về đạn dược, lương thực cho hàng vạn chiến sĩ và dân công trong một cuộc chiến đấu dài ngày. Tuy nhiên, sau nhiều ngày khảo sát thực địa, Đại tướng nhận thấy địch không ngừng củng cố công sự ngày càng vững chắc, không còn ở thế phòng ngự dã chiến như ban đầu. Đại tướng đã kết luận: Đánh theo cách này nhất định thất bại. Sáng ngày 26/1/1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã thực hiện một quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy của mình và đây được coi là sự kiện bước ngoặt nhất trong lịch sử cuộc kháng chiến chống Pháp, đó là: tạm hoãn cuộc tiến công, kéo pháo ra, thu quân về vị trí tập kết, chuẩn bị lại theo phương châm "Đánh chắc, tiến chắc" quân ta sẽ đánh dần từng bước, tiêu diệt từng bộ phận quân địch, dồn địch vào tình thế ngày càng bị động để tiêu diệt chúng.

Quyết định thay đổi phương châm và kế hoạch đã được triển khai, sau đó Đại tướng Võ Nguyên Giáp báo cáo về Trung ương Đảng bằng thư hỏa tốc. Quyết định của Đại tướng được Bác Hồ và Bộ Chính trị nhất trí

và tiếp tục động viên hậu phương đem toàn lực chi viện cho tiền tuyến đánh thắng.

Chiều 13/3/1954 quân ta mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ, trải qua 3 đợt tấn công quân và dân ta dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Bác Hồ và cá nhân Đại tướng đã tiêu diệt hoàn toàn tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tướng Đờ-cát-tơ-ri và Bộ Chỉ huy tập đoàn cứ điểm bị bắt sống. Chiến thắng Điện Biên Phủ là minh chứng hùng hồn cho "quyết định lịch sử" của Đại tướng. Với thắng lợi này buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ ngày 20/7/1954, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương, mở ra bước ngoặt mới của cách mạng Việt Nam, miền Bắc được giải phóng, tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa và trở thành hậu phương vững chắc để tiếp tục thực hiện thắng lợi "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào" - Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước vào mùa Xuân 1975.

Có thể nói Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp là linh hồn của chiến dịch Điện Biên Phủ. Tư tưởng "Tướng quân tại ngoại và đánh chắc thắng" là hành trang của Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp nơi chiến trường, đem lại một niềm tin, sức mạnh, nguồn cổ vũ lớn lao, là bó đuốc soi đường đi tới thắng lợi trọn vẹn, vẻ vang./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị quốc gia, tập 5, tr.399
- (2) Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị quốc gia, tập 5, tr.429.
- (3) Hồ Chí Minh biên niên quân sự (1919-1969), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội 2011, tr.381-382.

Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ NĂM 1954

ThS. Nguyễn Thị Hằng Nga
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954 là một mốc son rực sáng của dân tộc ta trong thế kỷ XX, ý nghĩa và giá trị thời đại của sự kiện lịch sử trọng đại này vẫn còn nguyên giá trị trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Cách đây 70 năm, sau khi thực dân Pháp mở cuộc hành quân đánh chiếm Điện Biên Phủ, từng bước biến nơi đây thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương với mục tiêu ngăn cản bước tiến của quân ta. Tháng 12/1953, Bộ Chính trị quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp giữ vai trò Tư lệnh Bộ Chỉ huy chiến dịch, kiêm Bí thư Đảng ủy Mặt trận. Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy đã tập trung 4 đại đoàn bộ binh, 1 đại đoàn công pháo với tổng quân số trên 40.000 người. Các đơn vị bộ đội chủ lực tập kết nhanh chóng, ngày đêm xuyên rừng, xẻ núi mở đường, kéo pháo, xây dựng căn cứ địa, sẵn sàng tiến công địch.

Trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ đã diễn ra vô cùng ác liệt, kéo dài 3 đợt từ ngày 13/3 đến ngày 7/5/1954 với phương châm tác chiến “đánh chắc, tiến chắc”. Quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ sau 55 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là chiến công lớn nhất, chói lọi nhất

của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954). Thắng lợi này đã góp phần đập tan hoàn toàn dã tâm xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, buộc chúng phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ, kết thúc chiến tranh ở Đông Dương, mở ra một thời kỳ mới cho cách mạng ba nước Đông Dương gồm Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia. Đây là thắng lợi góp phần quan trọng đối với phong trào giải phóng dân tộc, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, là hậu phương vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như những đóng góp của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam đã góp phần củng cố lòng tin của nhân dân hai miền vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến. Đây là yếu tố hết sức quan trọng, tiền đề tất yếu dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước năm 1975. Vai trò của hậu phương miền Bắc là vô cùng to lớn: không thể nào có thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nếu không có miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Miền Bắc đã

làm tròn một cách xuất sắc nghĩa vụ căn cứ địa cách mạng của cả nước, đã dốc vào cuộc chiến tranh cứu nước và giữ nước toàn bộ sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa để góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã khẳng định đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta, cũng như sự lớn mạnh, trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam. Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ là thắng lợi tổng hợp của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, trước hết được từ sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, tài tình, sáng suốt của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nắm vững lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, đã phát động cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính để xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang cách mạng làm nòng cốt; đánh địch bằng cả sức mạnh của thời đại đồng thời kết hợp chặt chẽ với kinh nghiệm truyền thống của dân tộc, của nhân loại đồng thời tranh thủ tối đa sự ủng hộ mọi mặt của các nước xã hội chủ nghĩa và bè bạn quốc tế. Nhờ vậy đã tạo nên sự chuyển hóa căn bản về thế và lực của ta trên chiến trường, làm cho quân và dân ta càng đánh càng mạnh, đẩy quân địch vào tình thế buộc phải đầu hàng vô điều kiện.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là thắng lợi của chủ nghĩa yêu nước, của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí quyết chiến, quyết thắng, của sức mạnh của Quân đội và lực lượng vũ trang nhân

dân Việt Nam. Đó là chiến thắng của ý chí bất khuất, kiên cường của dân tộc Việt Nam dưới sự dẫn dắt của đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta. Chính lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” đã tạo nên ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong công cuộc chiến đấu đánh thắng kẻ thù xâm lược, giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đánh dấu mốc chấm dứt sự đô hộ của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Đông Dương, mở đầu quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên toàn thế giới. Nói tới thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ chúng ta không thể không nhắc tới tình đoàn kết trong sáng, thủy chung của nhân dân và quân đội 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù chung và sự ủng hộ to lớn, có hiệu quả cả về vật chất lẫn tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa cùng với sự cổ vũ, động viên của các nước bạn bè, các đảng chính trị cùng chí hướng và của nhân loại tiến bộ. Đó là những nhân tố tổng hợp quan trọng góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã chứng minh một chân lý của thời đại: Các dân tộc bị áp bức, bị xâm lược nếu có ý chí kiên cường và đường lối đúng đắn, sáng tạo, biết đoàn kết đấu tranh vì độc lập tự do thì dân tộc đó nhất định thắng lợi. Chân lý đó đã góp phần cổ vũ, động viên, thôi thúc các nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, Mỹ La-tinh đứng lên đấu tranh tự giải phóng khỏi ách xâm

lược của chủ nghĩa đế quốc, thực dân. Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 tại Việt Nam đã góp phần làm thay đổi cục diện thế giới, khẳng định sức mạnh chính nghĩa của Việt Nam, của nhân dân yêu chuộng hòa bình và độc lập trên toàn thế giới.

Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 đã làm tăng thêm niềm tự hào dân tộc, củng cố thêm niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn là nguồn cổ vũ lớn lao cho toàn thể nhân dân ta trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đó là thành quả kết tinh của tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta. Thắng lợi đó, tinh thần đó đã và đang tiếp thêm sức mạnh cho dân tộc ta vững bước trên con đường xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hướng đến mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý giá đối với công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước hiện nay. Đó là bài học về tiến hành một cuộc chiến tranh Nhân dân toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn chiến thắng mọi kẻ thù; về phát huy tinh thần yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta; về phát huy tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường và sáng tạo trong tìm tòi, xác định đường lối cách mạng Việt Nam,

đường lối và nghệ thuật quân sự Việt Nam; về phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc nòng cốt là liên minh giai cấp công nhân - nông dân - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh... Những bài học đó không những có giá trị trong đấu tranh giải phóng dân tộc mà còn có ý nghĩa to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ một trong những nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược hiện nay là phải: *“Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế”*. Một trong những giải pháp để có thể khơi dậy niềm tự hào dân tộc, khơi dậy khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc chính là cần tăng cường đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền về truyền thống cách mạng hào hùng của dân tộc. Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 09-NQ/TW 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Khánh Hòa cũng đề ra nhiều chủ trương, chương trình hành động cụ thể để thực hiện mục tiêu “Đến năm 2030 Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương”, đến năm 2045, “Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á”. Trong thời gian tới để phát huy bài học kinh

nghiệm của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đặc biệt là bài học về phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn hiện nay Khánh Hòa cần quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

Một là, nâng cao hơn nữa nhận thức của các cấp ủy Đảng, cấp chính quyền, đoàn thể về khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa. Từ đó tăng cường xây dựng, chỉnh đốn các tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong toàn Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa để củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự phát triển của đất nước, của địa phương.

Hai là, tăng cường giữ gìn, phát huy truyền thống cách mạng, giá trị văn hóa, sức mạnh con người Khánh Hòa nói riêng, góp phần phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa con người Việt Nam nói chung. Ngoài ra, cần đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, báo chí, truyền thông để lan tỏa và khơi dậy khát vọng

xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng phát triển.

Ba là, chăm lo sự nghiệp giáo dục, đặc biệt giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ để góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Bên cạnh đó cần tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Kỷ niệm 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954 chính là dịp để chúng ta ôn lại mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh cách mạng của dân tộc Việt Nam, giáo dục truyền thống yêu nước, kiên cường, bất khuất, quyết chiến, quyết thắng, quyết tử cho tổ quốc quyết sinh của toàn quân và toàn dân ta. Ý nghĩa và bài học từ sự kiện lịch sử này sẽ giúp Đảng ta nói chung, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa nói riêng vận dụng sáng tạo để gặt hái nhiều thành công trong sự nghiệp xây dựng bảo vệ đất nước, xây dựng địa phương ngày càng vững mạnh trong thời gian tới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011
2. Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
3. UBND tỉnh Khánh Hòa, Báo cáo Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội quý I năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2024.
4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

VẬN DỤNG Ý NGHĨA VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ VÀO TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC CỦA NƯỚC TA HIỆN NAY

*ThS. Đặng Thịnh
Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*



Ảnh tư liệu.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là chiến thắng vĩ đại nhất, giáng đòn quyết định, tạo bước ngoặt làm thay đổi cục diện chiến tranh trực tiếp đưa đến việc ký kết Hiệp định Giơnevơ chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thắng lợi, thực dân Pháp được sự hỗ trợ của các thế lực đế quốc đã quay trở lại xâm lược nước ta. Ngày 19/12/1946, đáp lời “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Hồ Chủ

tịch, nhân dân Việt Nam đã anh dũng bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ chống kẻ thù xâm lược. Đến năm 1953, chúng ta đã làm chủ trên các chiến trường, tạo ra sự so sánh lực lượng có lợi cho ta. Để cứu vãn tình thế, Thu - Đông năm 1953, thực dân Pháp và can thiệp Mỹ đã triển khai Kế hoạch Nava tăng cường binh lực và phương tiện chiến tranh, mưu toan trong vòng 18 tháng sẽ tiêu diệt phần lớn bộ đội chủ lực của ta, kiểm soát lãnh thổ Việt Nam, giành lại thế chủ động trên chiến trường, làm cơ sở cho một giải pháp chính trị

hòng tiếp tục sự chiếm đóng lâu dài. Khi phát hiện hướng tiến công chiến lược của ta vào Tây Bắc, Lai Châu và Thượng Lào, Bộ chỉ huy quân viễn chinh Pháp đã cho quân nhảy dù chiếm Điện Biên Phủ, xây dựng nơi đây thành căn cứ quân sự kiên cố. Điện Biên Phủ là cứ điểm có ý nghĩa chiến lược khống chế cả một vùng rộng lớn của Tây Bắc và Thượng Lào. Tuy nằm ngoài dự kiến ban đầu của Kế hoạch Nava, nhưng các tướng lĩnh Pháp và Mỹ đã tăng cường lực lượng, xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh. Ở đây tập trung

16.200 quân gồm 21 tiểu đoàn trong đó có 17 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 phi đội không quân, 1 đại đội vận tải cơ giới.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị họp và nhận định, đánh Điện Biên Phủ là một trận công kiên lớn nhất của quân đội ta từ trước tới nay và có ý nghĩa quân sự, chính trị và ngoại giao rất quan trọng. Trên tinh thần đó, Bộ Chính trị đã quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, thông qua phương án tác chiến, thành lập Bộ Chỉ huy chiến dịch, Đảng uỷ mặt trận do Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng uỷ chiến dịch. Chính phủ quyết định thành lập Hội đồng cung cấp mặt trận do đồng chí Phạm Văn Đồng làm Chủ tịch.

Ngày 25/1/1954, các đơn vị bộ đội ta ở vị trí tập kết sẵn sàng nổ súng theo phương châm tác chiến “đánh nhanh, giải quyết nhanh”. Nhưng nhận thấy địch đã tăng cường lực lượng phòng ngự vững chắc, Bộ Chỉ huy và Đảng uỷ chiến dịch đã đưa ra quyết định mới: giữ vững quyết tâm tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, thay đổi phương châm tác chiến sang “đánh chắc, tiến chắc”.

Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra trong 55 ngày đêm, nhưng các trận đánh không diễn ra liên tục mà được chia thành 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Từ ngày 13 đến 17-3-1954, quân ta đã tiêu diệt gọn cứ điểm Him Lam và Độc Lập, bức hàng cứ điểm Bản Kéo, phá vỡ cửa ngõ phía Bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ; diệt và bắt sống trên 2.000 tên địch, phá hủy 25 máy bay, xóa sổ 1 trung đoàn, uy hiếp sân bay Mường Thanh; Pi rôt, Tư lệnh pháo binh Pháp ở Điện Biên Phủ bắt lực trước pháo binh của ta đã dùng lựu đạn tự sát.

Giai đoạn 2: Từ ngày 30-3 đến 30-4-1954, quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía Đông phân khu trung tâm; thắt chặt vòng vây, chia cắt, kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế tiếp viện của địch cho Tập đoàn cứ điểm.

Giai đoạn 3: Từ ngày 1 đến 7-5-1954, ta đánh dứt điểm dãy đồi phía Đông và tổng tiến công tiêu diệt các vị trí còn lại, bắt sống Tướng De Castries, kết thúc chiến dịch.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân ta đã đập tan toàn bộ Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu

diệt và bắt sống 16.200 tên, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang quân dụng của địch

Thắng lợi vĩ đại của Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 bắt nguồn từ những nguyên nhân cơ bản như sau:

Chiến dịch có sự lãnh đạo sáng suốt tài tình và đường lối sáng tạo đúng đắn của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chiến dịch là kết tinh của tinh thần yêu nước nồng nàn và nghệ thuật quân sự truyền thống Việt Nam được kế thừa và phát triển lên tầm cao mới dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thắng lợi của chiến dịch có được nhờ sự đoàn kết của tình anh em và liên minh chiến đấu chống giặc giữa ba dân tộc trên bán đảo Đông Dương là Việt Nam - Lào - Campuchia và sự giúp đỡ quan trọng của các nước Xã hội chủ nghĩa mà đại diện là Trung Quốc và Liên Xô cùng với sự đồng tình, ủng hộ từ bè bạn quốc tế, trong đó có nhân dân tiến bộ Pháp.

Trong đó, nguyên nhân cơ bản nhất chính là từ tình yêu quê hương đất nước, là khát vọng độc lập, tự do đến cháy bỏng của mỗi con dân đất Việt.

Ý nghĩa lịch sử của Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954

Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ chứng tỏ sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng và đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã giáng một đòn mạnh, quyết định, đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp. Cuộc kháng chiến đã chấm dứt hoàn toàn ách xâm lược của thực dân Pháp trên đất nước ta và các nước trên bán đảo Đông Dương.

Bảo vệ và phát triển thành quả Cách mạng Tháng Tám năm 1945; mở ra một giai đoạn cách mạng mới, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương, giáng một đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

Chiến dịch Điện Biên Phủ là một trận đánh “lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu”, trực tiếp đưa Pháp ngồi vào bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lại hoà bình ở Việt Nam, tạo điều kiện để nhân dân ta giải phóng một nửa đất nước, đưa miền Bắc tiếp tục đi lên xã hội chủ nghĩa.

Khẳng định sự giúp đỡ to lớn về cả vật chất và tinh thần của bạn bè quốc tế, các nước xã hội chủ nghĩa mà đại diện là Liên Xô và Trung Quốc.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần to lớn vào phong trào đấu tranh vì hoà bình, tiến bộ của nhân loại.

Chiến thắng vĩ đại của chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 đã để lại cho toàn Đảng ta, toàn dân ta, quân đội ta những bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu như sau:

Đó là bài học phải luôn luôn giữ vững và tăng cường phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, trên cơ sở chủ trương, đường lối đúng đắn, nắm bắt kịp thời thời cơ, biết chớp thời cơ, chỉ đạo chiến lược nhạy bén, sắc sảo nhằm tập trung sức mạnh cao độ cả nước để giành thắng lợi quyết định.

Phải thực hiện tốt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, biết dựa vào dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tôn trọng và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân.

Trong chiến tranh nhân dân phải luôn biết phát huy thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc, không ngừng xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng lớn mạnh, đặc biệt là bộ đội chủ

lực để sẵn sàng thực hiện tốt nhiệm vụ, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, những trận quyết chiến.

Không ngừng chăm lo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh giai cấp công - nông làm gốc, tích cực đấu tranh vì mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Phải luôn luôn xây dựng tinh thần đoàn kết quốc tế trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và đều hướng đến mục tiêu vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội.

Từ những ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, vận dụng vào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc của nước ta hiện nay, chúng ta phải luôn luôn đề cao các bài học kinh nghiệm quý báu như sau:

Thứ nhất, phải luôn luôn dựa vào dân, phải coi nhân dân là thành tố quan trọng nhất của công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Trong mọi công việc của đất nước, của dân tộc, của Đảng, của Nhà nước, phải luôn xác định “Dân là gốc”, thật sự tin tưởng, tôn trọng

và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; kiên trì thực hiện đúng nguyên tắc “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.” Trong suốt hơn 56 ngày đêm của chiến dịch, quân đội ta sẽ không và không bao giờ có thể dành được thắng lợi nếu như không có sự ủng hộ của nhân dân về tài lực và nhân lực. Vì vậy, trong mọi hoàn cảnh phải luôn luôn coi nhân dân là mục đích cao nhất của công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Thứ hai, phải luôn luôn coi trọng và tin tưởng vào đường lối, vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ta. Bởi Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành những cuộc đấu tranh dũng cảm ngoan cường trước các cuộc xâm lược của thực dân, đế quốc, giành lại độc lập dân tộc, thống nhất

Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân, dân tộc ta đã tạo ra được một thời kỳ phát triển rực rỡ, từ một đất nước nghèo nàn lạc hậu dưới ách áp bức của thực dân, dân tộc ta đã tạo được một chỗ đứng mới trong điều kiện toàn cầu hóa. Vị thế của Việt Nam đã thay đổi, đất nước ngày càng phát triển, nhân dân ngày càng no ấm. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của đảng là bài học vô cùng quan trọng. Điều này cũng giống như trong toàn bộ chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, thì quân đội ta, nhân dân ta vẫn luôn luôn giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta; của Chủ tịch Hồ Chí Minh; của Bộ Chỉ huy chiến dịch; của Đại tướng Võ Nguyên Giáp... Đó là yếu tố trọng yếu và tiên quyết trong bất kỳ thời điểm lịch sử nào của đất nước.

Ba là, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc của nước ta, cần phải luôn luôn đề cao và xây dựng được khối đại đoàn kết dân tộc. Chiến thắng lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 cũng bắt nguồn từ nguyên nhân vô cùng quan trọng đó là sự đoàn kết của toàn thể nhân dân ta “*muôn người như một*”. Lực lượng

quân đội của nhân dân Việt Nam có thể đến từ nhiều tỉnh, nhiều địa phương, nhiều vùng miền khác nhau, có văn hóa, phong tục, tập quán khác nhau, song đều đoàn kết một lòng, quyết tâm đánh giặc, cùng nhau đi đến thắng lợi cuối cùng của chiến dịch. Không có sự đoàn kết toàn dân sẽ không bao giờ có thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954. Điều này càng có ý nghĩa to lớn trong thời điểm hiện nay, xây dựng được khối đại đoàn kết toàn dân sẽ tạo ra được sự thống nhất về ý chí, tạo ra một sức mạnh to lớn mà không kẻ thù nào có thể đánh bại được.

Bốn là, cần nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nêu cao những tấm gương của những con người đã hy sinh vì nhân dân vì đất nước. Để góp phần vào sự thành công của chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 đã có biết bao tấm gương anh dũng hy sinh khi tuổi đời còn xuân xanh. Đó là những người chiến sỹ vĩ đại, những con người mang trên mình một tình yêu Tổ Quốc, sẵn sàng hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Đó là anh hùng Bé Văn Đàn lấy vai làm giá súng; đó là anh hùng Tô Vĩnh Diện dùng thân chèn pháo; đó là anh hùng Phan

Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai; đó là anh hùng Trần Can hiên ngang dẫn đầu tiểu đội vượt qua lô cốt tiền duyên để xông vào sở chỉ huy, rồi cắm cờ lên lô cốt Him Lam... Cùng với hàng vạn chiến sĩ tham gia vào chiến dịch, các anh hùng sẽ mãi mãi là những mốc son chói lọi trong chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954. Trong thời điểm hiện nay, chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ những tấm gương của những anh hùng liệt sỹ, những thương binh, những người đã bỏ lại phần xương thịt của mình nơi chiến trường để dành lại vinh quang cho đất nước, độc lập tự do cho dân tộc. Vì vậy bản thân mỗi con người chúng ta dù ở tầng lớp nào, giai cấp nào, địa vị nào, tuổi đời nào cũng phải luôn luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng để cho tất cả mọi người học tập và làm theo.

Năm là, phải luôn luôn đề cao và xây dựng niềm tự hào dân tộc, chủ nghĩa yêu nước và tinh thần nhân đạo sáng ngời trong tâm thức của mỗi con người Việt Nam chúng ta.

Kết thúc chiến dịch, quân ta bắt sống hàng vạn tên địch, trong đó có hàng nghìn

thương binh và bệnh binh nặng. Mặc dù bộ đội và dân công đã trải qua thời gian dài chiến đấu, sức khỏe giảm sút, lương thực và thực phẩm, thuốc men, dụng cụ quân y còn lại rất ít, nhưng thương và bệnh binh địch vẫn được các bác sỹ, y tá của ta tập trung cứu chữa, dân công hỏa tuyến tận tình khiêng cáng về nơi điều trị an toàn. Tù binh địch đã không bị tra tấn và đánh đập, còn được ta cho ăn uống và dẫn giải về trại tập trung. Trong trại, tù và hàng binh của Pháp được bộ đội ta nuôi dưỡng và chăm sóc tận tình. Họ được khám và chữa bệnh, ăn uống theo khẩu phần quy định, sinh hoạt theo nội quy thống nhất. Hàng ngày họ được làm vệ sinh cá nhân, được bố trí nơi ở, được tập thể dục và chơi thể thao. Các cán bộ quản lý còn tuyên truyền, giải thích rõ về chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta, giúp họ trút bỏ nỗi lo âu và hoang sợ sẽ bị trả thù. Mặc dù tội ác của thực dân Pháp đối với quân và dân ta là rất lớn nhưng với tấm lòng bao dung và nhân ái, cũng như chính sách khoan hồng và độ lượng của Đảng và Nhà nước, quân và dân Điện

Biên Phủ đã không lấy hận thù để trả thù, không đem lòng căm giận để trừng phạt tù binh và hàng binh Pháp. Việc làm đó thể hiện rõ tính nhân văn, lòng yêu hòa bình, muốn khép lại mọi sự hận thù, mở ra mối quan hệ mới sau chiến tranh. Đây cũng là sự kế tục truyền thống quý giá của dân tộc ta: "Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo". Vì vậy, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay, chúng ta phải luôn luôn nêu cao tinh thần và chủ nghĩa nhân đạo sâu sắc, bởi đó cũng chính là truyền thống quý báu muôn đời của dân tộc Việt Nam. Một dân tộc luôn luôn yêu chuộng hòa bình.

Như vậy, có thể nói, thông qua chiến thắng lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 chúng ta đã rút ra nhiều bài học quan trọng và có ý nghĩa to lớn đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc của đất nước ta. Những bài học này sẽ mãi mãi là kinh nghiệm vô cùng quý báu, sẽ là nhân tố cho mọi thành công của Đảng ta, nhân dân ta, đất nước ta./.

PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA HIỆN NAY

*ThS. Dương Thị Ánh Đào
Giảng viên Khoa lý luận cơ sở*

Tiếp nối Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, dân tộc ta đã viết tiếp bản anh hùng ca chói lọi trong thời đại Hồ Chí Minh, lập nên những chiến công hiển hách: Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” năm 1972, Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc.

Trong gần 40 năm đổi mới, nắm bắt thuận lợi, thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã phát huy tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quyết tâm, bản lĩnh, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật; đất nước phát triển nhanh và bền vững; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ngày càng được củng cố, nâng cao. *“Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*.

Khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh coi là động lực, có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có niềm tin chắc chắn và khát vọng mãnh liệt về phát huy sức mạnh đại đoàn

kết dân tộc, kết hợp nội lực và ngoại lực để phát triển đất nước Việt Nam ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào là niềm tin mãnh liệt, là khát vọng cháy bỏng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

Khát vọng cống hiến là điểm nhấn quan trọng trong tư duy, sự phát triển nhận thức của Đảng về sức mạnh nội sinh của dân tộc và phương thức phát triển đất nước trong bối cảnh mới; được toàn Đảng, toàn dân và toàn quân biểu thị sự nhất trí cao. Góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới đất nước; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy tinh thần yêu nước, ý chí và khát vọng phát triển vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. “Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” cũng là nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” là thực hiện khát vọng đất nước giàu mạnh, cường thịnh trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng chế độ mới, mưu cầu hạnh phúc, ấm no cho nhân dân.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến thắng của chủ nghĩa yêu nước, ý chí bất khuất, kiên cường của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử... Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ bản hùng ca thời đại Hồ Chí Minh.

Âm hưởng, ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn luôn vang vọng và là động lực để tiếp thêm sức mạnh cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tiếp tục đưa đất nước phát triển đến giữa thế kỷ XXI trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

70 năm trôi qua, thế giới đã biết bao biến đổi, nhưng tinh thần Điện Biên Phủ vẫn sống mãi. Tinh thần Điện Biên Phủ trước hết là tinh thần yêu nước, không cam chịu làm nô lệ, sẵn sàng xả thân vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, quyết chiến, quyết thắng, kết hợp tinh thần dũng cảm kiên cường với trí thông minh, sáng tạo, nỗ lực phi thường để khắc phục khó khăn tưởng chừng như không thể vượt qua, làm được những việc tưởng chừng không thể làm nổi, tạo nên bước tiến vượt bậc về khả năng và sức mạnh chiến đấu để đánh bại kẻ thù.

Tinh thần Điện Biên Phủ là tinh thần tôn trọng thực tế, không chủ quan duy ý chí, luôn bám sát sự phát triển của thực tiễn để đề ra quyết sách thích hợp. Điều này thể hiện rõ ở quyết định của Bộ Tư lệnh chiến dịch: thay đổi phương châm tác chiến từ "đánh nhanh, thắng nhanh" kết thúc trong 3 ngày 2 đêm đã được nhất trí từ trước, đã dày công chuẩn bị chỉ còn chờ lệnh nổ

súng, sang phương châm "đánh chắc, tiến chắc", thực hiện bài binh bố trận lại để bảo đảm thực hiện tư tưởng chỉ đạo của Bác Hồ "đã đánh là chắc thắng".

Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, một Đảng Mác - Lênin chân chính; tự hào về Chủ tịch Hồ Chí Minh, danh nhân văn hóa thế giới - anh hùng giải phóng dân tộc, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta; tự hào về dân tộc Việt Nam anh hùng, về các lực lượng vũ trang nhân dân, về Quân đội nhân dân Việt Nam bách chiến, bách thắng.

Tư tưởng cốt lõi nhất của tinh thần Điện Biên Phủ là ý chí quyết chiến, quyết thắng của dân tộc, khát vọng vươn tới độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân Việt Nam. Bằng khối óc và bàn tay của mình, bằng tài năng và sự sáng tạo, thế hệ trẻ hoàn toàn có thể biến khát vọng thành hiện thực. Tinh thần Điện Biên Phủ sống mãi, động viên, thúc giục thế hệ trẻ vững bước kế tục sự nghiệp của cha ông

Qua những bài học lịch sử, những trang sách, những thước phim tư liệu, những câu chuyện và nhân chứng lịch sử, bản thân tôi cảm nhận sâu sắc chiến thắng Điện Biên Phủ mãi mãi là niềm tự hào của các thế hệ người Việt Nam, là biểu tượng sáng ngời của ý chí quyết tâm và sức mạnh Việt Nam. Thế hệ trẻ hôm nay luôn khắc ghi công ơn của các thế hệ đi trước; nguyện phấn đấu kế tục sự nghiệp anh dũng trong chiến đấu của ông cha trước đây trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, coi đó là sự tri ân của thế hệ trẻ hôm nay đối với cha ông.

Ngày nay, phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ, chúng ta cần tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc; tiếp tục xây dựng và tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, bảo đảm sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên quyết, kiên trì bảo vệ, giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia; kế thừa và phát huy truyền thống hòa hiếu của dân tộc, coi trọng, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đẩy mạnh quan hệ hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển với các nước trên thế giới, tạo thế đan xen có lợi trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; giải quyết các tranh chấp, bất đồng bằng phương pháp hòa bình; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực với nước khác.

Dự báo trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi sẽ có nhiều khó khăn, thách thức phức tạp phát sinh; kinh tế thế giới giảm sút, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại tiếp tục diễn ra gay gắt; tranh chấp chủ quyền biển đảo diễn biến phức tạp; khoa học công nghệ và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề về an ninh truyền thống, phi truyền thống ngày càng tác động mạnh mẽ, nhiều mặt, có thể đe dọa nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển bền vững. Đối với trong nước, bên cạnh thời cơ thuận lợi rất to lớn, đất nước cũng đứng trước những thách thức khó khăn: Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến” để chống phá trên tất cả các lĩnh vực,

trong đó các vấn đề về “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” đã và đang được chúng triệt để lợi dụng nhằm kích động tư tưởng ly khai, gây bạo loạn ở một số khu vực trọng điểm, hòng làm mất ổn định chính trị - xã hội đất nước.

Bối cảnh đó đã và đang đặt ra cho nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc những yêu cầu mới nặng nề hơn; đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nâng cao cảnh giác, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc mà nòng cốt là liên minh công nhân - nông dân - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng; kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tạo dựng thời cơ, vượt qua thách thức, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; đồng thời có kế sách ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh, xung đột, bảo vệ vững chắc Tổ quốc từ sớm, từ xa. Từ chiến thắng Điện Biên Phủ, chúng ta hoàn toàn tin tưởng rằng: bất cứ thế lực nào dùng sức mạnh để áp đặt ý chí của mình lên dân tộc khác thì cuối cùng nhất định sẽ thất bại. Các lực lượng “hiếu chiến” dù có tàn bạo đến đâu thì cuộc đấu tranh của nhân loại tiến bộ vì hòa bình, hữu nghị và phát triển, vì một trật tự thế giới mới công bằng, dân chủ văn minh nhất định thắng lợi.

Những năm qua, cán bộ, đảng viên trường chính trị Tỉnh Khánh Hòa luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,

Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp có hiệu quả của các học viện khu vực, cùng với sự hỗ trợ, tạo điều kiện của các sở, ban, ngành, các đoàn thể và các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh, các thế hệ cán bộ, giảng viên nhà trường luôn phát huy truyền thống đoàn kết, sức mạnh tập thể, tinh thần sáng tạo, đổi mới, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đồng thời, đội ngũ cán bộ, giảng viên không ngừng được bổ sung, trẻ hóa về số lượng và được chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hiện nay, trường có tổng số 46 viên chức và người lao động. Trong đó, có 29 thạc sĩ, 10 cử nhân; 24 giảng viên có trình độ cao cấp lý luận chính trị..., cơ bản đáp ứng được yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Trong bối cảnh hiện nay đòi hỏi đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa phải phát huy hơn nữa tính chủ động trong nghiên cứu khoa học, không ngừng tìm tòi, nghiên cứu, sáng tạo để kịp thời giải đáp những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn sinh động của thế giới, đất nước và của tỉnh nhà.

Thời gian tới để đạt mục tiêu Trường Chính trị chuẩn thì nhà trường cần rà soát đánh giá khách quan các tiêu chí tập trung khắc phục các tiêu chí còn thiếu và còn yếu so với quy định trường chính trị chuẩn mức 1 của Ban Bí thư; đồng thời xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện một cách khoa học, bài bản, phù hợp, phấn đấu sớm hoàn thiện và đưa nhà trường đạt chuẩn mức 2 vào năm 2030. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên,

viên chức là nhiệm vụ then chốt. Nhà trường tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên tham gia các chương trình nghiên cứu, bồi dưỡng, các hội thảo khoa học. Đồng thời, đề xuất chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, giảng viên của trường tham gia các chương trình đào tạo tiến sĩ. Đổi mới, thực hiện có hiệu quả công tác đi nghiên cứu thực tế nhằm bổ sung kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn của giảng viên, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. Đồng thời, nhà trường cần thường xuyên đổi mới, cập nhật nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm tính khoa học, liên thông và kế thừa giữa các chương trình; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy tính chủ động tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức mới của giảng viên; gắn lý luận với thực tiễn, lý thuyết với thực hành, lấy người học làm trung tâm, kết hợp hiệu quả phương pháp giảng dạy truyền thống với hiện đại, nhất là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đưa việc học tập lý luận chính trị đi vào thực chất nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị cho học viên; đồng thời tăng cường đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp nhằm đánh giá một cách thực chất, toàn diện trình độ và kỹ năng của người học. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa sẽ tiếp tục đổi mới toàn diện, phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt, huy động các nguồn lực để xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có đủ phẩm chất chính trị và năng lực, trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn mới./.

Ý NGHĨA VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HOÀ TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

*ThS. Nguyễn Văn Thắng
Phó trưởng phòng QLĐT & NCKH*

Cách đây 70 năm, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”; kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đưa Việt Nam bước sang thời kỳ mới, miền bắc quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội và thực hiện cuộc đấu tranh giải phóng miền nam, thống nhất đất nước.

Chiến dịch Điện Biên Phủ là bước phát triển đến đỉnh cao của cuộc chiến tranh nhân dân, của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp. Để đi tới và làm nên thắng lợi Điện Biên Phủ, chúng ta đã huy động sức mạnh của toàn dân tộc, giải quyết thành công và sáng tạo nhiều vấn đề về chiến lược quân sự, nghệ thuật chiến dịch và chiến thuật, điểm nổi bật là chủ động sáng tạo, buộc địch phải

đánh theo cách đánh của ta, không phát huy được ưu thế công sự kiên cố, hỏa lực mạnh, có sức cơ động cao.

Dù thời gian đã lùi xa bảy thập niên nhưng tầm vóc, ý nghĩa và những bài học đúc rút từ sự kiện lịch sử trọng đại này vẫn còn nguyên giá trị, là nguồn cổ vũ to lớn cho toàn thể nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đó là thắng lợi của sức mạnh "toàn dân đánh giặc" dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Chiến thắng là biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tiêu biểu cho trí tuệ, bản lĩnh, ý chí quyết chiến, quyết thắng vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Đó là những bài học về đường lối kháng chiến; về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế; về xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang; về khoa học nghệ thuật quân sự; công tác

chính trị - tư tưởng, công tác tham mưu, hậu cần, thông tin liên lạc; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, giữa hậu phương và tiền tuyến, giữa vùng tự do và vùng địch tạm chiếm...

Chiến thắng Điện Biên Phủ cho thấy tầm nhìn chiến lược sáng suốt, tài tình của Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh; sự nhạy bén, sáng tạo, quyết đoán trong lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược, chiến dịch của Tổng Quân ủy, của Đảng ủy Bộ Chỉ huy mặt trận Điện Biên Phủ và Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp. Tiếp tục khẳng định Chiến thắng Điện Biên Phủ là biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tiêu biểu cho trí tuệ, bản lĩnh, sức mạnh của dân tộc Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh.

Như vậy có thể khẳng định, chiến thắng Điện Biên Phủ là thành quả của đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo, độc lập, tự chủ của Đảng ta, đứng đầu là Chủ

tịch Hồ Chí Minh; Chiến thắng Điện Biên Phủ - biểu hiện sinh động của sức mạnh chiến tranh nhân dân Việt Nam, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; Chiến thắng Điện Biên Phủ đánh dấu bước phát triển vượt bậc của các lực lượng vũ trang nhân dân, của ý chí quyết chiến quyết thắng, là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; Ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay nói chung và cho các địa phương nói riêng.

Đối với địa phương Khánh Hoà, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hoà đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị Quyết số 09 đã đề ra mục tiêu: “Đến năm 2030 Khánh Hoà là thành phố trực thuộc Trung ương”. Hiện nay Khánh Hoà đang trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị gắn với mục tiêu trước mắt

là “xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030” với những thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, thử thách ..., nên khai thác và sử dụng sáng tạo ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của “chiến thắng Điện Biên phủ” vào thực hiện mục tiêu “xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030” - đây là nhiệm vụ cấp bách và cần thiết của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hoà hiện nay.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết 09-NQ/TW và mục tiêu “Xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030”, tỉnh Khánh Hoà cần vận dụng ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của chiến thắng Điện Biên Phủ, ở các nội dung sau:

Thứ nhất, chiến thắng Điện Biên Phủ thể hiện tầm nhìn chiến lược sáng suốt, tài tình của Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Do đó, trước hết tỉnh Khánh Hoà cần khẳng định việc ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW,

về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hoà đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, với mục tiêu đến năm 2030 Khánh Hoà là thành phố trực thuộc Trung ương cho thấy tầm nhìn chiến lược, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Trung ương đối với tỉnh Khánh Hoà, do đó Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hoà cần nhận thức sâu sắc vấn đề này.

Thứ hai, để đi tới và làm nên thắng lợi Điện Biên Phủ, chúng ta đã huy động sức mạnh của toàn dân tộc, đó là thắng lợi của sức mạnh "toàn dân đánh giặc", đó là sự kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Đối với Khánh Hoà, để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 09, cũng như mục tiêu “xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030” cần phải huy động được sức mạnh tổng hợp như: huy động tối đa sức mạnh của nhân dân, sức mạnh của cả hệ thống chính trị địa phương, đồng thời tăng cường sự liên kết với các địa phương trong cả nước và đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế, ... để sử dụng, tận dụng hiệu quả các

nguồn lực vào “xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030”.

Thứ ba, chiến thắng Điện Biên phủ thể hiện sự chủ động, sáng tạo, quyết đoán trong lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược, chiến dịch của Tổng Quân ủy, của Đảng ủy Bộ Chỉ huy mặt trận Điện Biên Phủ và Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp. Để học thực hiện nhiệm vụ “xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030” đòi hỏi sự chủ động, sáng tạo, quyết đoán trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương, đặc biệt là sự chủ động, quyết đoán, nhạy bén, sáng

tạo của “tổng tư lệnh” đó là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành và chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Thứ tư, chiến thắng Điện Biên phủ cho thấy “ý chí quyết chiến quyết thắng” kẻ thù của nhân dân ta. Đối với tỉnh Khánh Hoà, để thực hiện thành công mục tiêu “xây dựng tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030”, Đảng bộ và chính quyền các cấp cần khơi dậy ý chí, khát vọng xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp và phát triển trong mỗi người dân dân Khánh Hoà.

Thứ năm, để thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng

tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030” cần phải thực hiện tốt bài học kinh nghiệm của chiến dịch Điện Biên phủ, đó là “sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, giữa hậu phương và tiền tuyến, giữa vùng tự do và vùng địch tạm chiếm...”. Do đó, tỉnh Khánh Hoà cần phối hợp chặt chẽ với các bộ , ngành ở Trung ương, với cá địa phương, đặc biệt là sự phối hợp trong nội bộ giữa Đảng với chính quyền; giữa các sở, ban, ngành với nhau và giữa các sở, ban, ngành với địa phương trong tỉnh trong triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị./.



CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - BÀI HỌC VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC THỜI ĐẠI HỒ CHÍ MINH

*ThS. Nguyễn Thu Hiền
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở*



Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024) là dịp chúng ta thêm tự hào về tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, về trí tuệ Việt Nam đã tạo nên sức mạnh làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Chiến thắng Điện Biên Phủ vĩ đại năm 1954 để lại cho chúng ta nhiều bài học sâu sắc có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Bài học về sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; của ý chí quyết chiến, quyết thắng và sức mạnh của quân đội nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Chiến thắng Điện Biên Phủ, đó là sự kết tinh trí tuệ, bản lĩnh của Đảng, với một bộ chỉ huy thao lược, tài ba gồm những cá nhân xuất sắc; về vai trò tiên phong, gương mẫu hy sinh của những người đảng viên...

Trong các bài học ấy, chiến thắng Điện Biên Phủ đã để lại bài học kinh nghiệm sâu sắc to lớn, đó là: Phát huy sức mạnh đại

đoàn kết toàn dân tộc, “cả nước đồng lòng, toàn dân chung sức”, “tất cả vì tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”.

Khẩu hiệu “Tất cả cho mặt trận”, “Tất cả để chiến thắng” được nhân dân hưởng ứng nhiệt liệt cả ở vùng tự do cũng như ở nhiều vùng còn bị địch tạm chiếm. Các đoàn dân công lên đường với tinh thần hăng hái, phấn khởi như đi trẩy hội, được tổ chức chặt chẽ, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Bằng tinh thần đoàn kết ấy, “đồng bào các dân tộc Tây Bắc, Việt Bắc, Liên khu 3, Liên khu 4 đã đóng góp hơn 260.000 dân công (tính ra thành 14.000.000 ngày công), 20.091 xe đạp thồ và hàng chục nghìn phương tiện vận chuyển thô sơ. Về đảm bảo vật chất, đồng bào đã đóng góp cho chiến dịch 25.056 tấn lương thực, 907 tấn thịt và hàng nghìn tấn thực phẩm khác. Chỉ tính riêng số vật phẩm đã chuyển được ra mặt trận là hơn 2 vạn tấn, trong đó có 14.950 tấn gạo, 266 tấn muối,

62,7 tấn đường, 577 tấn thịt và 565 tấn thức ăn khô”¹⁹.

Đặc biệt đối với Lai Châu, nơi trực tiếp diễn ra chiến dịch. Tuy trận mạc gây nhiều khó khăn, cộng với những khó khăn thường nhật của một tỉnh miền núi cao, xa xôi hẻo lánh, nhưng nhân dân nơi đây vẫn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hậu phương tại chỗ của mình. Nhân dân Lai Châu đã “cung cấp cho chiến dịch 2.666 tấn gạo, vượt mức trên giao 64 tấn; 226 tấn thịt, vượt mức 43 tấn; 112 tấn rau xanh; 16.972 người đi dân công với 517.210 ngày công; 348 ngựa thồ; 38 thuyền mảng; 25.070 cây gỗ chống lầy. Có địa phương như Tuần Giáo, đã huy động tới 45% tổng số lúa thu hoạch để cung cấp cho chiến dịch. Lại có những địa phương như châu Điện Biên Phủ, nơi chiến trường chiến đấu quyết liệt, cũng vẫn đóng góp 555 tấn gạo, 36 tấn thịt, 104 tấn rau, 38.000 ngày công”²⁰.

Những con số nêu trên thật to lớn đối với một đất nước còn quá nghèo nàn, lạc hậu, đang phải tiến hành một cuộc kháng chiến cứu nước quyết liệt. Nhưng ý nghĩa của nó còn lớn hơn, bởi đó là công sức đóng góp của các tầng lớp nhân dân trên hầu khắp đất nước, là tinh thần cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc. Đánh giá về tinh thần đại đoàn kết toàn dân, Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Chưa bao giờ trong suốt mấy năm kháng chiến, dân ta đã góp nhiều công sức như trong Đông Xuân 1953-1954 để chi viện cho quân đội đánh giặc... Bọn đế quốc... không bao giờ đánh giá được sức

mạnh của cả một dân tộc, sức mạnh của nhân dân. Sức mạnh đó có thể khắc phục được tất cả mọi khó khăn, chiến thắng mọi kẻ địch”²¹.

Để góp sức với chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân các địa phương đã tham gia phục vụ tích cực cho các lực lượng vũ trang, chủ động mở các chiến dịch tiến công địch trên nhiều hướng. Nhờ đó, không những ta tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, mà còn buộc chúng phải phân tán lực lượng đối phó, các đơn vị địch bị giam chân ở nhiều nơi, mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán của chúng vì thế càng thêm sâu sắc. Những cuộc tiến công vào các tuyến vận tải, đặc biệt là tuyến hàng không đã gây cho địch những thiệt hại nặng nề và hạn chế rất đáng kể khả năng tiếp tế cho Điện Biên Phủ. Đặc biệt, trong cả nước, nhân dân các địa phương từ Nam đến Bắc đã nhất tề vùng lên diệt ác, phá tề, giành quyền làm chủ. Những cuộc đấu tranh chính trị, đấu tranh kinh tế, đấu tranh trên mặt trận văn hóa liên tiếp nổ ra, làm cho hậu phương của địch từ nông thôn đến các đô thị, luôn luôn bị náo động, không lúc nào bình yên.

Sức mạnh đại đoàn kết dân tộc còn được thể hiện sâu sắc trong công tác binh vận. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta không những làm phá sản kế hoạch dự định nâng số quân nguy lên 29 vạn tên vào năm 1953-1954 của thực dân Pháp, mà chỉ tính riêng trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954, đã vận động được hơn 32.000 nguy binh trở về với

¹⁹ Chiến thắng Điện Biên Phủ, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc - Bài học và giá trị lịch sử, Điện Biên Phủ 2009, tr. 3

²⁰ Điện Biên Phủ - Hợp tuyển công trình khoa học, Nxb. CTQG, H, 2005, tr. 2005

²¹ Võ Nguyên Giáp: Chiến tranh giải phóng và chiến tranh giữ nước, Nxb. QĐND, H, 1974, tr. 158-159

kháng chiến²², trong đó chị em phụ nữ đã vận động được 17.000 người²³, làm cho khả năng tăng quân tiếp viện cho Điện Biên Phủ của địch vì thế bị hạn chế. Ngược lại, để tăng cường lực lượng chiến đấu cho mặt trận, nhân dân các địa phương đã ra sức động viên thanh niên lên đường nhập ngũ giết giặc lập công. Theo dự kiến vào đầu năm 1954, ta chỉ chủ trương huy động thêm 4.000 tân binh, nhưng trên 25.000 tân binh đã được tuyển chọn và bổ sung kịp thời cho mặt trận.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết trong điều kiện hiện nay

70 năm đã trôi qua nhưng tầm vóc vĩ đại và ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn là nguồn cổ vũ lớn lao cho toàn thể nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đặc biệt, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta đã, đang và mãi tiếp thêm sức mạnh cho dân tộc ra vững bước trên con đường xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Để tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và mục tiêu xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, cần thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau:

Một là, thường xuyên quán triệt sâu sắc và thực hiện nhất quán quan điểm cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; đại đoàn kết toàn dân

tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân. Bên cạnh lợi ích chung nhất của quốc gia - dân tộc, thì có lợi ích chung của từng giai cấp, tầng lớp, từng cộng đồng, từng giới, từng dân tộc và ở từng địa bàn cụ thể có những lợi ích riêng nhất định. Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng. Xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp nông dân, chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Tạo điều kiện xây dựng, phát triển đội ngũ thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, doanh nhân, người cao tuổi, đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào tín đồ các tôn giáo, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đề cao sự ổn định, thống nhất, đồng thuận của mỗi giai tầng, giới, dân tộc... qua việc thực hiện lợi ích của chính họ, trên cơ sở bảo đảm hài hòa giữa lợi ích chung và riêng sẽ là cơ sở để đoàn kết thực hiện lợi ích chung nhất - lợi ích quốc gia - dân tộc.

Hai là, cần chủ động nắm bắt tình hình và đề ra những chủ trương, biện pháp sát thực nhằm xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng những vấn đề nổi lên về dân tộc, tôn giáo, những bất cập trong

²² Báo Nhân dân, số ra ngày 27-6-1954.

²³ Nguyễn Thị Thập (Chủ biên): Lịch sử phong trào phụ nữ Việt Nam, Nxb. Phụ nữ, H, 1980, t. 1, tr. 162

chính sách phát triển kinh tế, xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xuyên tạc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Vì vậy, cần tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc ở các cấp. Có biện pháp xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với những âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với quan điểm của Đảng, Nhà nước. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cần có cơ chế, chính sách để hỗ trợ, giúp đỡ kiều bào ổn định cuộc sống ở nước định cư, phát triển kinh tế; tạo điều kiện để đồng bào giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, hướng về Tổ quốc, đóng góp xây dựng đất nước.

Ba là, tạo mọi điều kiện cho nhân dân phát huy quyền làm chủ. Trước hết, đó là tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng sự đồng thuận xã hội và đề cao ý thức trách nhiệm cộng đồng, ý chí tự lực, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc phải thường xuyên đối thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân; tin dân, tôn trọng, lắng nghe những ý kiến khác nhau; có hình thức, cơ chế, biện pháp cụ thể, thích hợp để nhân dân bày tỏ chính kiến, nguyện vọng và thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tiếp tục phát huy vai trò là nòng cốt trong tổ chức vận động, tập hợp, quy tụ các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong xã hội; có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; sâu sát với cơ sở; đa dạng hóa các hình thức vận động nhân dân, lấy lợi ích hợp pháp, chính đáng của các thành viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân làm trọng tâm, góp phần giải quyết nhiều vấn đề phức tạp nảy sinh trong quá trình phát triển. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Bốn là, đẩy mạnh công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo và cầm quyền của Đảng. Chỉ khi làm tốt công tác xây dựng Đảng, Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng “là đạo đức, là văn minh” thì nhân dân mới thật sự tin tưởng, đoàn kết chung quanh Đảng, ủng hộ, phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp chung dưới sự lãnh đạo của Đảng. Để phát huy vai trò là hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết dân tộc, thì bản thân Đảng phải là tấm gương về đoàn kết, thống nhất./.

PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ VÀ Ý NGHĨA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

*ThS. Phan Thị Hồng
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

C hủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công”. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh hùng hồn chân lý của Bác, đại đoàn kết chính là sức mạnh vô địch để một dân tộc Việt Nam tuy nhỏ bé nhưng kiên cường đã kiên gan chống lại và chiến thắng tất cả các thế lực ngoại xâm hung bạo nhất của lịch sử nhân loại, làm nên những thắng lợi vang dội khắp năm châu. Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu” cách đây 70 năm, một phần rất quan trọng từ việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc của Đảng ta.

Nhìn lại lịch sử, vào ngày 6/12/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Bộ Chính trị thông qua kế hoạch tác chiến của Bộ Tổng Tư lệnh

và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Đây là chiến dịch dài ngày, nơi tập trung những nỗ lực cao nhất của cả hai bên. Về phía Pháp, được sự hậu thuẫn của Mỹ đã xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, là con nhím khổng lồ và là một pháo đài không thể công phá. Còn về phía ta, căn cứ vào thực tiễn trên chiến trường, Đảng ta đã chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược, đòn quyết định kết thúc thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà cả đối với quốc tế. Vì vậy toàn dân, toàn quân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được...”²⁴. Như vậy, cả ta

và Pháp đều chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược. Điện Biên Phủ trở thành nơi diễn ra cuộc gặp lịch sử không hẹn trước giữa dân tộc Việt Nam và thực dân Pháp xâm lược.

Hơn nữa, trận quyết chiến Điện Biên Phủ diễn ra ở vùng rừng núi Tây Bắc, địa hình rừng núi hiểm trở, xa hậu phương (cách hậu phương gần 500km), có nhiều đèo cao, vực sâu, đi lại rất khó khăn, hiểm trở. Để có thể đánh trận này, mọi nguồn lực đều phải đưa từ hậu phương lên, và chủ yếu vận chuyển bằng đường bộ. Đặc biệt, khi Đảng ta thay đổi phương châm chiến lược từ “đánh nhanh, thắng nhanh, sang “đánh chắc thắng chắc” thì công tác đảm bảo hậu cần: lương thực, vũ khí, thuốc men,... lại càng khó khăn hơn rất nhiều. Con đường lên Điện Biên Phủ vừa đi vừa mở, nhiều tuyến sửa chữa, nhiều

²⁴ Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, t. 5, tr. 429

đoạn mở mới. Địch lại liên tục ném bom, phá hủy đường, ngăn chặn sự tiếp viện cho Điện Biên Phủ. Vì vậy, đây là cuộc chiến đấu vô cùng gian khổ với nhiều mất mát, hy sinh. Do đó, để giành thắng lợi cần phải sự nỗ lực quyết tâm vô cùng lớn của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

Để thực hiện quyết tâm đó, Đảng ta đã đề ra đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và dựa vào sức mình là chính. Đường lối đó phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam, đáp ứng được nguyện vọng thiết tha của đông đảo quần chúng nhân dân, quyết tâm, đồng sức đồng lòng vừa kháng chiến vừa kiến quốc từng bước đánh bại mọi âm mưu và nỗ lực cao nhất của Thực dân Pháp. Đây là nhân tố nền tảng, quyết định, tạo nên sức mạnh đại đoàn kết trong cuộc kháng chiến chống Pháp nói chung và chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng.

Trong quá trình lãnh đạo kháng chiến, để tập hợp

phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, Đảng chủ trương thống nhất hai tổ chức Việt Minh và Liên Việt thành Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam (3/1951). Đảng khẳng định: “Về tổ chức Mặt trận, phải hoàn thành việc thống nhất Việt Minh và Liên Việt trong toàn quốc, thực hiện một Mặt trận Dân tộc thống nhất duy nhất, với tính chất chặt chẽ và rộng rãi đặt trên cơ sở liên minh công nông và lao động trí thức dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, lấy tên là Mặt trận Liên - Việt”²⁵. Sự ra đời của mặt trận Liên Việt đã tạo cơ sở vững chắc để đưa kháng chiến bước vào giai đoạn mới - giai đoạn tổng phản công, giành thắng lợi quyết định trên chiến trường. Như bác Hồ kính yêu từng chỉ rõ: “rừng cây đại đoàn kết ấy đã nở hoa kết quả và gốc rễ nó đang ăn sâu lan rộng khắp toàn dân và nó có một cái tương lại “trường xuân bất lão”²⁶. Thật vậy, ngay sau khi ra đời, Mặt trận đã không ngừng củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tăng

cường vận động, tập hợp mọi lực lượng trong quần chúng từ các đoàn thể, tôn giáo, dân tộc, đảng phái đến các cá nhân yêu nước nhằm đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ khối đại đoàn kết toàn dân tham gia kháng chiến, kiến quốc, góp phần làm nên thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ. Nhờ đó, đông đảo đồng bào của ta gồm Kinh, Thái, Nùng, Dao ở Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Tuyên Quang... đã sát cánh bên nhau, tập trung sức người, sức của cho chiến dịch. Mặt trận Liên Việt thực sự trở thành “...Một trong những trụ cột của Nhà nước dân chủ nhân dân, là sức mạnh vô biên của cuộc kháng chiến, kiến quốc; là cơ sở quần chúng rộng rãi làm thành một áo giáp vững bền của Đảng để đánh thắng bọn xâm lược và tay sai của chúng”.

Cùng với việc củng cố Mặt trận, để bồi dưỡng và huy động sức dân, Đảng chủ trương thực hiện chính sách ruộng đất, từng bước giải

²⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2001, t.12, tr. 426

²⁶ Lê Mậu Hãn, (chủ biên), Đại Cương Lịch sử Việt Nam, Nxb Giáo dục, t.3, tr.93

quyết yêu cầu ruộng đất cho nông dân: giảm tô, giảm tức và thi hành các chính sách cụ thể như quy định chế độ lĩnh canh, tạm cấp ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian cho dân cày nghèo, chia lại công điền, vận động hiến điền, xóa nợ, hoãn nợ cho nông dân... Việc làm đó đã động viên được các tầng lớp nhân dân ở vùng tự do, vùng mới giải phóng và sau lưng địch, thậm chí cả cán bộ, chiến sĩ ở tiền tuyến cũng đã tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tập trung toàn lực cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Vào đầu năm 1953, cuộc kháng chiến đã chuyển sang giai đoạn phản công và tiền công đòi hỏi phải có những chính sách để động viên cao nhất sức người, sức của phục vụ cho tiền tuyến. Cải cách ruộng đất càng trở thành một nhiệm vụ cấp bách như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Muốn kháng chiến hoàn toàn thắng lợi, dân chủ nhân dân thật thà thực hiện, thì phải thiết thực nâng cao quyền lợi kinh tế và chính

trị của nông dân, phải chia ruộng đất cho nông dân”. Và vì thế, Đảng đã có sự thay đổi về chủ trương, chính sách ruộng đất. Từ chủ trương chỉ xóa bỏ chiếm hữu ruộng đất của đế quốc thực dân Pháp và những phần tử Việt gian, thu hẹp dần chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ đã chuyển sang chủ trương tiến hành cải cách ruộng đất, chia hẳn ruộng đất cho dân cày nghèo, xóa bỏ toàn bộ giai cấp địa chủ. Tháng 1/1953, luật Cải cách ruộng đất được Quốc hội khóa I thông qua và đến tháng 12/1953, Đảng ta đã tiến hành đợt cải cách ruộng đất đầu tiên. Từ tháng 4-1953 đến tháng 7-1954, Đảng đã lãnh đạo tiến hành 5 đợt giảm tô và 1 đợt thí điểm và 1 đợt cải cách ruộng đất.²⁷ Tuy mới chỉ tiến hành ở một số địa phương ở vùng tự do nhưng cải cách ruộng đất đã đáp ứng được nguyện vọng thiết tha nhất từ ngàn đời của nông dân, giai cấp chiếm tuyệt đại đa số trong xã hội Việt Nam, có tác dụng động viên cao độ tinh thần kháng chiến, tiếp thêm

sức mạnh cho bộ đội và dân công vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng để giành thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Tiếp đó, vào tháng 7/1953, nhằm huy động tối đa sức người, sức của của hậu phương vào việc chuẩn bị đánh lớn trong Đông - Xuân 1953 - 1954, Bộ Chính trị quyết định thành lập Ủy ban chi viện tiền tuyến do đồng chí Phạm Văn Đồng - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng làm Trưởng ban.

Bác Hồ kính yêu là linh hồn của đại đoàn kết toàn dân tộc, từ lúc khởi đầu cho đến lúc kết thúc chiến dịch Điện Biên Phủ, Bác luôn quan tâm, động viên quân và dân ta. Tết Giáp Ngọ năm 1954, Bác đã gửi tặng mỗi cán bộ, chiến sĩ ở mặt trận một chiếc ca uống nước có in hàng chữ đỏ tươi: “kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ”. Ngay sau khi mở chiến dịch, Bác cũng đã gửi thư cho cán bộ, chiến sĩ ở mặt trận Điện Biên Phủ: “Thu Đông năm nay, các

²⁷ Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1930-1954), tr.433, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

chú lại có nhiệm vụ tiến quân vào Điện Biên Phủ để tiêu diệt thêm sinh lực địch,... các chủ phái chiến đấu anh dũng hơn, chịu đựng nhiều gian khổ hơn, phải giữ vững quyết tâm trong mọi hoàn cảnh, quyết tâm tiêu diệt địch, quyết tâm giữ vững chính sách, quyết tâm dành nhiều thắng lợi.” Tiếp đó, vào chiều ngày 14/3/1954, để kịp thời động viên, cổ vũ và tiếp thêm sức mạnh cho quân ta vượt qua khó khăn và đánh thắng quân địch ở Điện Biên Phủ ngay từ trận mở đầu, Bác lại căn dặn cán bộ, chiến sĩ Điện Biên: “Các chú sắp ra mặt trận. Nhiệm vụ các chú lần này rất to lớn, khó khăn nhưng rất vinh quang... Bác tin chắc rằng các chú sẽ phát huy thắng lợi vừa qua, quyết tâm vượt mọi khó khăn gian khổ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang sắp tới”²⁸. Theo dõi chiến dịch Điện Biên Phủ, nắm chắc tin tức hàng ngày, hàng giờ, Bác đã đem tới cho chiến sĩ ngoài mặt trận một sức mạnh lớn lao và

niềm tin vào thắng lợi của chiến dịch.

Như vậy, trong quá trình lãnh đạo kháng chiến chống Pháp nói chung và chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng, căn cứ vào những thắng lợi từng bước, Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những chủ trương, chính sách phù hợp, mang lại những lợi ích thiết thực cho mọi tầng lớp nhân dân, kết hợp hài hòa việc huy động sức dân và bồi dưỡng sức dân, tạo động lực và niềm tin tưởng vào Đảng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn gian khổ để giành thắng lợi cuối cùng. Đó là tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, là hình ảnh anh hùng Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ Châu mai, là hình ảnh anh hùng Tô Vĩnh Diện lấy thân chèn bánh pháo, là hình ảnh “Nát thân, nhắm mắt, nhưng “Nhất định mở đường cho xe ta lên chiến trường tiếp viện”; là hình ảnh những hàng dài của những chiếc xe đạp thồ rất đơn sơ nhưng lại chở hàng trăm ký lương thực, là hình

ảnh “Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt; Máu trộn bùn non; Gan không núng; Chí không mòn!”²⁹, “Dù bom đạn xương tan thịt nát, Không sòn lòng, không tiếc tuổi xanh”... Tất cả tinh thần ấy đã làm nên một trận Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu”, đánh sập hoàn toàn ý chí xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp của Mỹ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đã đoàn kết, đồng lòng lập nên những kỳ tích vang dội khắp núi sông. Vượt qua mưa bom, bão đạn của kẻ thù, sức người, sức của từ mọi nẻo của hậu phương không ngừng chảy về Điện Biên. Tính chung, trong toàn Chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân ta đã “đóng góp 25.560 tấn gạo, 226 tấn muối, 1.909 tấn thực phẩm, 26.453 lượt dân công, 20.991 xe đạp thồ, 1.800 mảng nứa, 756 xe thô sơ, 914 con ngựa thồ và 3.130 chiếc thuyền”³⁰.

²⁸ Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, t.8, tr.433

²⁹ Bài thơ “Hoan hô chiến sĩ Điện Biên”, Tố Hữu

³⁰ <https://baotintuc.vn/thoi-su/suc-manh-dai-doan-ket-trong-chien-dich-dien-bien-phu-.htm>

Những con số này thật to lớn đối với một đất nước còn nghèo nàn, lạc hậu, đang phải tiến hành một cuộc kháng chiến, cứu nước quyết liệt. Nhưng, ý nghĩa của nó còn lớn hơn, bởi đó là công sức đóng góp của các tầng lớp nhân dân trên hầu khắp đất nước, là tinh thần “cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc”. Thắng lợi ấy chứng minh một dân tộc dù nhỏ bé nhưng đoàn kết một lòng có thể chiến thắng tất cả các thế lực ngoại xâm dù chúng có hùng mạnh tới đâu, hiếu chiến đến cỡ nào. Đó là tinh thần của dân tộc Việt Nam, truyền thống quý báu và vô cùng tốt đẹp của dân tộc ta.

Đại đoàn kết chính là truyền thống quý báu, là nét đẹp nhân văn của dân tộc Việt Nam, và thật tuyệt vời biết bao mỗi khi đất nước gặp khó khăn thì sức mạnh đó lại được nhân lên gấp bội, trở thành một nguồn lực nội sinh vô cùng quan trọng tiếp thêm sức mạnh để đất nước vượt qua mọi gian nan, thử thách. Trong sự nghiệp đổi mới, tinh thần

của một Điện Biên Phủ anh hùng 70 năm trước giờ đây vẫn hiện hữu. Tinh thần ấy, sức mạnh ấy lại được Đảng ta không ngừng phát huy trong giai đoạn hiện nay. Nhờ đại đoàn kết, chúng ta đã đẩy lùi dịch bệnh, phòng, chống thiên tai, chung sức, đồng lòng, giúp nhau vượt qua khó khăn, xóa đói giảm nghèo,... tạo nên “thế trận lòng dân” vững chắc, để mọi người dân tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc bằng những việc làm thiết thực và cụ thể nhất. Chính vì vậy, để xây dựng đất nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, để đạt được mục tiêu cách mạng trong những giai đoạn tới, cần thiết phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng khẳng định: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và

khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.³¹ Cụ thể hóa tinh thần Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc tiếp tục khẳng định: “Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến và xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; góp phần thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.³²

Đối với tỉnh Khánh Hòa, bài học phát huy sức mạnh đại đoàn kết trong chiến

³¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần XIII, tập 1, Nxb CTQG Sự Thật, HN, 2021, tr.34

³²<https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-ve-tiep-tuc-phat-huy-truyen-thong-suc-manh-dai-doan-ket-toan-dan-toc>

dịch Điện Biên phủ luôn được Đảng bộ, chính quyền cùng cả hệ thống chính trị của tỉnh quán triệt, vun đắp. Trong công cuộc đổi mới hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, các tầng lớp nhân dân đã chung sức, đồng lòng trong xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa ngày càng giàu mạnh. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, như: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau; Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... được đẩy mạnh thực hiện. Qua đó đã góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, tăng cường

quốc phòng - an ninh. Hơn 20 năm qua, kinh tế Khánh Hòa luôn có mức tăng trưởng khá. Chỉ tính riêng nửa nhiệm kỳ 2020 - 2025, tăng trưởng GRDP của tỉnh ước bình quân hàng năm đạt 7,62% (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra 7,5%).

Thời gian tới, để tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/1/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 Đảng bộ tỉnh cần tiếp tục xây dựng những định hướng chính sách đối với các

thành phần dân tộc, tôn giáo nhằm phát mọi tiềm năng và trí tuệ của các tầng lớp nhân dân; chú trọng phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội; đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững, khuyến khích làm giàu chính đáng; phấn đấu nâng mức độ hưởng thụ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Đồng thời, “phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ cương; đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, coi trọng vai trò của nhân dân trong đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực”./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần XIII, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia Sự Thật, HN, 2021, tr.34
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2001, t.12, tr. 426
3. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, t.8, tr.433
4. Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị quốc gia, t. 5, tr. 429
5. Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1930-1954), tr.433, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật
6. Lê Mậu Hãn, (chủ biên), Đại Cương Lịch sử Việt Nam, Nxb Giáo dục, t.3, tr.93

VẬN DỤNG BÀI HỌC PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ VÀO THỰC TIỄN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

*ThS. Lê Huy Tuấn
Phó Trưởng khoa Xây Dựng Đảng*



Chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 07/5/1954 không chỉ là chiến thắng lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) mà còn là mốc son chói lọi trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc. 70 năm đã trôi qua, những bài học từ chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” vẫn còn nguyên giá trị đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Trong đó, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những bài học sâu sắc, to lớn nhất trong thời kỳ đổi mới của đất nước nói chung, của tỉnh Khánh Hòa nói riêng.

1. Bài học về phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong chiến dịch Điện Biên Phủ

Sau khi chiến tranh thế giới vừa kết thúc, với mục tiêu tiếp tục đô hộ nhân dân ta một

lần nữa, thực dân Pháp đưa quân trở lại xâm lược nước ta. Trong tình thế đất nước đang “ngàn cân treo sợi tóc”, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi toàn dân đoàn kết một lòng quyết tâm chiến đấu bảo vệ nền độc lập dân tộc mà nhân dân ta vừa mới giành được trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. Trong “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến” ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không phân chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước..[1]. Đáp lại lời kêu gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, với quyết tâm mang tất cả “tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải”, nhân dân ta đã nhất tề đứng lên chiến đấu đánh

đuổi thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc. Với đường lối “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc” đúng đắn, sáng tạo, với phương châm “toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính”, Đảng ta đã phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc từng bước làm thất bại mọi âm mưu, kế hoạch, chiến dịch của kẻ thù đưa cuộc kháng chiến đến ngày toàn thắng. Thực hiện đánh địch trên tất cả các mặt trận: chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao... trong đó, lấy đấu tranh quân sự là chủ yếu.

Về mặt chính trị, Đảng ta tập trung xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, trước hết là xây dựng, kiện toàn Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà với hệ thống chính quyền các cấp từ Trung ương đến cơ sở nhằm thiết lập chế độ xã hội mới, chế độ dân chủ nhân dân, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đảng cũng đã thống nhất tổ chức Việt Minh và Liên Việt thành Mặt trận Liên Việt, làm cơ sở củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Có Đảng lãnh đạo, có chính quyền được củng cố, từ đó đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước được phổ biến và quán triệt đến các tầng lớp nhân dân, đem lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, động viên toàn dân cùng đứng lên kháng chiến. Khối đoàn kết toàn dân được xây dựng vững chắc dưới sự lãnh đạo của Đảng đã làm nên thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954.

Về kinh tế, Để xây dựng tiềm lực kinh tế cho cuộc kháng chiến, Đảng chủ trương xây dựng nền kinh tế tự chủ, bảo đảm nhu cầu của kháng chiến. Đảng ta đã đưa ra nhiều chính sách khuyến khích phát triển sản xuất,

như: giảm tô, giảm tức, ban hành Luật Cải cách ruộng đất, chia ruộng đất cho nông dân. Những việc làm đầy thiết thực và ý nghĩa đó ở hậu phương đã tác động mạnh mẽ đến nhân dân đặc biệt là nông dân, trở thành nguồn động viên tinh thần to lớn đối với cán bộ, chiến sĩ nơi tiền tuyến, tăng thêm quyết tâm đánh thắng thực dân Pháp. Với những quyết sách đúng đắn về kinh tế, nhờ làm tốt công tác dân vận, Đảng ta đã động viên toàn dân tham gia đóng góp sức người, sức của cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Về văn hoá, chúng ta vừa chống lại văn hoá nô dịch, vừa xây dựng nền văn hoá mới trên cơ sở nguyên tắc: dân tộc, khoa học và đại chúng. Ngay sau ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ (ngày 3-9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu phải chống nạn mù chữ và coi đây là việc quan trọng thứ hai phải làm ngay sau việc chống nạn đói, vì “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng cũng đã tổ chức 2 Hội nghị văn hóa toàn quốc vào năm 1946 và 1948, trong đó khẳng định vai trò to lớn của văn hóa đối với cách mạng giải phóng dân tộc. Văn hóa là một mặt trận, văn hóa cùng với các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự... phải tạo thành những mặt trận có sức mạnh to lớn trong cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc. Quán triệt quan điểm “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi” [2], đường lối văn hóa kháng chiến, kiến quốc của Đảng đã thực sự trở thành nền tảng tinh thần, tạo ra động lực huy động cao nhất sự ủng hộ của tất cả các giai tầng trong xã hội đóng góp cho cuộc kháng chiến, tạo nên

chiến thắng của chiến dịch Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Về ngoại giao, với phương châm “thêm bạn, bớt thù”, Đảng ta chủ trương mở rộng quan hệ quốc tế, vạch trần âm mưu, hành động của bọn thực dân xâm lược, tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân tiến bộ trên thế giới cho cuộc kháng chiến.

Trên mặt trận quân sự, chúng ta đã thực hiện đánh địch bằng tác chiến của các đơn vị chủ lực kết hợp với chiến tranh du kích rộng khắp trên các chiến trường từ Nam Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên đến Bắc Bộ. Chiến dịch Điện Biên Phủ là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm trường kỳ gian khổ của dân tộc.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã khẳng định: một dân tộc dù nhỏ, song nếu biết đoàn kết, phát huy sức mạnh toàn dân tộc thì có thể đánh bại mọi kẻ thù xâm lược. Đó là quy luật cơ bản nhất, bao trùm nhất để giành thắng lợi trong kháng chiến của dân tộc ta. Nó cũng thể hiện tập trung nhất nghệ thuật tổ chức, động viên, phối hợp các lực lượng, các hình thức và phương pháp đấu tranh, tạo nên sức mạnh tổng hợp để đánh thắng kẻ thù xâm lược.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến thắng của chủ nghĩa yêu nước, ý chí bất khuất, kiên cường của dân tộc Việt Nam. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là mốc son chói lọi trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc, mãi mãi ghi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng, một Đống Đa

của thế kỷ XX và đi vào lịch sử thế giới như một mốc son chói lọi, đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài gian khổ và anh dũng của nhân dân cả nước ta, chống thực dân Pháp xâm lược và sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Đó là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta, mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chiến thắng Điện Biên Phủ càng làm sáng ngời chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay: Chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc nhất định thất bại, cách mạng giải phóng của các dân tộc nhất định thành công” [3].

70 năm đã trôi qua, nhưng *bài học về phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc* trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị.

Trước yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng bài học kinh nghiệm quý báu đó, phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị xây dựng nước Việt Nam giàu mạnh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Tiếp tục phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực tiễn xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn hiện nay

Khánh Hòa là tỉnh thuộc duyên hải Nam Trung bộ, không chỉ có lợi thế vượt trội về tiềm năng phát triển kinh tế biển mà còn là tỉnh có vị trí chiến lược về mặt quốc phòng, vì nằm gần đường hàng hải quốc tế, có huyện đảo Trường Sa, cảng Cam Ranh và là

cửa ngõ thông ra Biển Đông. Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28-1-2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đề ra mục tiêu: “Đến năm 2030 Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương. Đến năm 2045 “Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á”, “là thành phố đáng sống, nơi nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển đảo được bảo đảm vững chắc”.

Để tiếp tục phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, Khánh Hòa cần quan tâm thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, quán triệt sâu sắc bài học về phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân trong tỉnh.

Hiện nay bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước có những diễn biến phức tạp, khó lường; đan xen cả thời cơ và thách thức, thuận lợi và khó khăn đối với sự nghiệp đổi mới nói chung và đường lối xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc nói riêng. Do đó, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị xã hội và toàn thể nhân dân Khánh Hòa phải tiếp tục quán triệt sâu sắc bài học về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung, xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Phải làm cho mỗi người dân Khánh Hòa nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc củng cố và phát huy

truyền thống đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh nhà, từ đó góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới đất nước vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thứ hai, tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh trong sạch, vững mạnh toàn diện, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Trong tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Để có đủ khả năng và điều kiện lãnh đạo cách mạng đúng đắn và có hiệu quả, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức mạnh của Đảng về mọi mặt, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, nhiệm vụ sống còn của toàn bộ sự nghiệp cách mạng” [4]. Vì vậy, việc xây dựng hệ thống các tổ chức đảng toàn tỉnh trong sạch, vững mạnh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa. Vì Đảng là hạt nhân chính trị trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Để phát huy vai trò là hạt nhân lãnh đạo xây dựng khối đại đoàn kết ở các địa phương, đơn vị trong tỉnh, thì bản thân mỗi tổ chức đảng từ cấp tỉnh đến cơ sở phải là tấm gương về đoàn kết, thống nhất. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết trong hệ thống chính trị, đại đoàn kết toàn dân. Chỉ khi làm tốt công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thì các tầng lớp nhân dân trong tỉnh mới thật sự tin tưởng, đoàn kết chung quanh Đảng và chính quyền, ủng hộ, phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp chung của

đất nước và của tỉnh dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Để thực hiện được nhiệm vụ đó, các cấp ủy đảng trong tỉnh phải đặc biệt chú trọng việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc và tôn giáo; nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng đội ngũ đảng viên thực sự có chất lượng, gương mẫu và uy tín trong nhân dân.

Thứ ba, tăng cường phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao trách nhiệm công dân.

Thực tiễn cách mạng cho thấy, để phát huy sức mạnh đoàn kết của nhân dân đòi hỏi các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cần phải quán triệt quan điểm “lấy dân làm gốc”, tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo tinh thần “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, tạo không khí dân chủ để nhân dân tích cực tham gia vào mọi mặt của đời sống xã hội nhằm tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận xã hội. Phát huy dân chủ, nhưng phải gắn với giữ vững kỷ cương, kỷ luật, ngăn chặn, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật và quyền làm chủ của nhân dân, gây rối trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sự ổn định xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời, phải tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, trách nhiệm công dân, đạo đức xã hội,

đạo đức nghề nghiệp, xây dựng sự đồng thuận xã hội và đề cao ý thức trách nhiệm cộng đồng, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, xây dựng Khánh Hòa giàu mạnh, văn minh.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc phải thường xuyên đối thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân; tin dân, tôn trọng, lắng nghe những ý kiến khác nhau; có hình thức, cơ chế, biện pháp cụ thể, thích hợp để nhân dân bày tỏ chính kiến, nguyện vọng, đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Muốn thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo đảm mỗi người dân đều sống trong môi trường an toàn, an ninh và được thụ hưởng những thành quả của cách mạng. Do đó, mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong tỉnh tiếp tục phát huy vai trò là nòng cốt trong tổ chức vận động, tập hợp, quy tụ các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong xã hội; không ngừng đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; sâu sát với cơ sở; đa dạng hóa các hình thức vận động nhân dân, lấy lợi ích hợp pháp, chính đáng của các thành viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân làm trọng tâm. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tiếp tục thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân;

chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Thứ tư, thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

Khánh Hòa là tỉnh đặc thù vừa có miền núi, đồng bằng và hải đảo, là nơi sinh sống của 36 dân tộc trong đó có 35 dân tộc thiểu số. Trong lịch sử, đồng bào các dân tộc thiểu số ở Khánh Hòa đã đoàn kết chung sống cùng nhau từ thế hệ này sang thế hệ khác, có nhiều đóng góp cho công cuộc giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển quê hương. Đa số đồng bào sống ở hai huyện miền núi Khánh Sơn và Khánh Vĩnh, nơi điều kiện kinh tế, xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, để tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, trong thời gian tới các cấp ủy, chính quyền tỉnh Khánh Hòa cần tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước cũng như của địa phương. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai

đoạn 2021 – 2030. Đẩy mạnh công tác giảm nghèo để đồng bào các dân tộc thiểu số có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tạo niềm tin trong nhân dân đối với cấp ủy Đảng, chính quyền, từ đó góp phần tạo nên sự đồng thuận để toàn dân đoàn kết xây dựng quê hương.

“Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc,... là đường lối chiến lược có ý nghĩa sống còn của cách mạng Việt Nam”[5]. Là địa phương có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế, xã hội, lại có vị trí chiến lược về an ninh, quốc phòng, hiện nay, mặc dù tình hình thế giới, trong nước bên cạnh những thời cơ, cũng đang đặt ra nhiều khó khăn, thách thức đối với Đảng bộ và nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, tuy nhiên, nếu sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố, tăng cường và phát huy mạnh mẽ, toàn diện thì Đảng bộ và nhân dân tỉnh Khánh Hòa sẽ sớm đạt được mục tiêu đưa Khánh Hòa trở thành tỉnh giàu, mạnh, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1, 2]: Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 5), NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2009.

[3]: Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (tập 14), NXB Chính trị Quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.319.

[4]: Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, NXB Chính trị Quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2023, tr.265-285.

[5]: Nguyễn Phú Trọng: Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr. 15.

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - SỰ KIỆN LỊCH SỬ QUAN TRỌNG ĐÁNH DẤU SỰ RA ĐỜI CỦA HIẾN PHÁP 1959

*ThS. Võ Thị Hồng Thắm
Trưởng Khoa Nhà nước và pháp luật*

Kể từ khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa đến nay (Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), Nhà nước ta đã ban hành 05 bản Hiến pháp: Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980, Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2001) và Hiến pháp năm 2013. Các bản Hiến pháp này đều ra đời trong những bối cảnh và ở những thời điểm lịch sử nhất định nhằm thể chế hóa đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho mỗi giai đoạn phát triển của đất nước. Riêng đối với Hiến pháp năm 1959- bản Hiến pháp thứ 2, chiến thắng Điện Biên Phủ chính là sự kiện lịch sử có ý nghĩa quan trọng, quyết định việc ban hành Hiến pháp này.

Như chúng ta đã biết, Chiến thắng Điện Biên Phủ - chiến thắng của lòng yêu nước nồng nàn, ý chí bất khuất, kiên cường của dân tộc Việt Nam được hun đúc

qua hàng ngàn năm lịch sử; là chiến thắng của đường lối kháng chiến, đường lối quân sự độc lập, đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trận quyết chiến lược Điện Biên Phủ đã diễn ra 3 đợt:

- Đợt 1: Từ ngày 13/3 đến 17/3/1954, quân ta đã mưu trí, dũng cảm tiêu diệt gọn cứ điểm Him Lam và Độc Lập, cứ điểm Bàn Kéo, phá vỡ cửa ngõ phía Bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ; diệt và bắt sống trên 2.000 tên địch, phá hủy 25 máy bay, xóa sổ 01 trung đoàn, uy hiếp sân bay Mường Thanh; Pirôt, Tư lệnh pháo binh Pháp ở Điện Biên Phủ bắt lựu đạn trước pháo binh của ta đã dùng lựu đạn tự sát.

- Đợt 2: Từ ngày 30/3 đến ngày 30/4/1954, quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía đông phân khu trung tâm, thắt chặt vòng vây, chia cắt và liên tục tiến công, kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế tiếp viện của địch cho tập đoàn

cứ điểm. Đây là đợt tấn công dai dẳng, dài ngày nhất, quyết liệt nhất, gay go nhất, ta và địch giành giật nhau từng tấc đất, từng đoạn giao thông hào. Đặc biệt tại đồi C1 ta và địch giằng co nhau tới 20 ngày, đồi A1 giằng co tới 30 ngày. Sau đợt tấn công thứ 2 khu trung tâm Điện Biên Phủ đã nằm trong tầm bắn các loại pháo của ta, quân địch rơi vào tình trạng bị động, mất tinh thần cao độ.

- Đợt 3: Từ ngày 01/5 đến ngày 07/5/1954, quân ta đánh chiếm các cứ điểm phía Đông và mở đợt tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Đêm ngày 06/5/1954, tại đồi A1 trận chiến đấu giữa ta và địch diễn ra quyết liệt, quân ta ào ạt xông lên tiêu diệt các lô cốt và dùng thuốc nổ phá các hầm ngầm kiên cố của địch. Tên quan Tư chỉ huy đồi A1 và khoảng 400 tên địch còn sống sót đã phải đầu hàng. 17 giờ 30 phút ngày 07/5/1954, ta chiếm Sở chỉ huy của địch, tướng Đờ Cát

cùng toàn bộ Bộ Tham mưu và binh lính tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ phải ra hàng. Lá cờ “Quyết chiến, Quyết thắng” của quân đội ta tung bay trên nóc hầm chỉ huy của địch. Ngay trong đêm đó quân ta tiếp tục tiến công phân khu Nam, đánh địch tháo chạy về Thượng Lào, đến 24 giờ toàn bộ quân địch đã bị bắt làm tù binh.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang quân dụng của địch. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ là một trận quyết chiến chiến lược, một trận tiêu diệt điển hình nhất, trực tiếp đưa đến việc ký Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương; tạo cơ sở và điều kiện để nhân dân ta tiến lên giành thắng lợi vĩ đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đánh dấu chấm hết

cho sự ngoan cố, hiếu chiến của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trên bàn Hội nghị, buộc Chính phủ Pháp cùng các bên tham dự phải ngồi vào bàn nghị sự, ký Hiệp định Giơnevơ (trừ Mỹ) đình chỉ chiến sự ở Việt Nam ngày 21/7/1954. Đây cũng là chiến thắng quyết định thắng lợi của ta trên mặt trận ngoại giao, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Việt Nam.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đưa đến kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đã tạo ra những thay đổi căn bản trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, ngoại giao... cho cách mạng Việt Nam và mở đầu một giai đoạn mới: miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho sự nghiệp tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như những đóng góp của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam đã củng cố niềm tin của Nhân dân hai miền vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến.

Đề cụ thể hóa kịp thời về mặt pháp lý hai nhiệm vụ lớn của cách mạng Việt Nam (xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam), vấn đề đặt ra đối với Nhà nước ta lúc bấy giờ cần phải xây dựng một bản Hiến pháp mới để thay thế bản Hiến pháp 1946 (đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử của nó). Vì vậy, tại kỳ họp lần thứ 6, Quốc hội khóa I đã quyết định sửa đổi Hiến pháp năm 1946 và thành lập Ban dự thảo Hiến pháp sửa đổi bao gồm 28 thành viên, do Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Trưởng ban. Tháng 7/1958, bản dự thảo đầu tiên được đưa ra thảo luận trong đội ngũ cán bộ trung cấp và cao cấp thuộc các cơ quan quân, dân, chính, đảng. Ngày 01/4/1959, bản dự thảo được công bố để toàn dân thảo luận và tham gia đóng góp ý kiến. Cuộc thảo luận này kéo dài trong 4 tháng với sự tham gia sôi nổi, tích cực của các tầng lớp nhân dân lao động. Ngày 31/12/1959, tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa I đã nhất trí thông qua bản Hiến pháp sửa đổi và ngày 1/1/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh công bố Hiến pháp. Hiến pháp

1959 gồm có 10 chương, 112 điều, cụ thể:

Chương I - Nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, gồm 8 Điều

Chương II - Chế độ kinh tế và xã hội, gồm 13 Điều

Chương III - Quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân, bao gồm 21 Điều

Chương IV - Quốc hội, bao gồm 18 Điều

Chương V - Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, bao gồm 10 Điều

Chương VI - Hội đồng Chính phủ, bao gồm 7 Điều

Chương VII - Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính địa phương các cấp, bao gồm 14 Điều

Chương VIII - Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân, gồm 15 Điều

Chương IX - Quy định về Quốc kì, Quốc huy và Thủ đô, gồm 3 Điều.

Chương X - Quy định về sửa đổi Hiến pháp, 01 Điều

Hiến pháp năm 1959 đã phát huy tinh thần của Hiến pháp năm 1946, đồng thời phản ánh đầy đủ tình hình thực tế của chế độ ta do cuộc cách mạng phản đế, phản phong thắng lợi đã mang lại, phản ánh đúng đắn con đường đang tiến lên của dân tộc. Là bản Hiến

pháp của một nước dân chủ nhân dân tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, Hiến pháp năm 1959 khẳng định nước Việt Nam là một nước thống nhất từ Lạng Sơn đến Cà Mau, tổ chức theo chính thể Nhà nước dân chủ cộng hòa, tất cả quyền lực thuộc về Nhân dân, các quyền tự do dân chủ được bảo đảm. Nhân dân sử dụng quyền lực của mình thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp do Nhân dân bầu ra. Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan nhà nước khác thực hành theo nguyên tắc tập trung dân chủ...

Tóm lại, Hiến pháp 1959 ra đời trên cơ sở thành công của chiến dịch Điện Biên Phủ. Bởi, ngay sau khi Quốc hội thông qua Hiến pháp năm 1946, thực dân Pháp lại gây ra chiến tranh để xâm lược nước ta một lần nữa. Nhân dân ta lại bước vào cuộc kháng chiến trường kì và gian khổ. Với chiến thắng Điện Biên Phủ và Hội nghị Giơnevơ thắng lợi, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng nhưng đất nước còn tạm thời bị chia làm hai miền. Nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới này là xây dựng

chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà đã được cụ thể hóa thành các quy định của Hiến pháp 1959. Cụ thể trong lời nói đầu: “Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân ta đoàn kết rộng rãi trong Mặt trận dân tộc thống nhất, nhất định sẽ giành được những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thực hiện thống nhất nước nhà. Nhân dân ta nhất định xây dựng thành công một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào công cuộc bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Châu Á và thế giới”. Vì vậy, có thể khẳng định, chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ trở thành “cột mốc vàng” của lịch sử dân tộc Việt Nam mà sự kiện này là còn có ý nghĩa quan trọng đánh dấu sự ra đời của bản Hiến pháp thứ 2- Hiến pháp 1959 trong lịch sử lập Hiến của Nhà nước ta./.

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ XÂY DỰNG VÀ NGHỆ THUẬT SỬ DỤNG PHÁO BINH TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

*ThS. Lê Quang Minh
Giảng viên Phòng TC, HC, TT, TL*



Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ là chiến thắng của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, ý chí bất khuất, kiên cường của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử; Đây là một trong những đỉnh cao chói lọi, kỳ tích vẻ vang trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm, xứng đáng được ghi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa trong thời đại Hồ Chí Minh. Đồng thời, là chiến thắng của tình đoàn kết chiến đấu thủy chung, son sắt của quân và dân ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia với sự ủng hộ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế.

Về mặt quân sự, thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ đánh dấu bước phát triển vượt bậc về nghệ thuật tác chiến hiệp

đồng của các quân binh chủng nói chung, bộ đội Pháo binh nói riêng. Tại Điện Biên Phủ, lực lượng pháo binh đã phát huy vai trò hỏa lực “quả đấm thép”, có tác dụng áp chế trận địa pháo của địch, tiêu diệt trận địa đối phương, ghìm đầu bộ binh địch, che chở cho bộ binh đột phá, đánh chiếm các mục tiêu và tiêu diệt các cơ sở hậu cần, kỹ thuật, bẻ gãy các đợt phản kích của địch. Việc huy động, tổ chức, sử dụng pháo binh trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã phát triển toàn diện, từ tạo lập, chuyển hóa thế trận, phân chia sử dụng lực lượng, đến tổ chức hỏa lực;... nhiều nội dung được nâng lên thành nghệ thuật, đáp ứng yêu cầu của một chiến dịch mang ý nghĩa chiến lược.

Lực lượng pháo binh của tham gia chiến dịch của bộ đội Việt Minh gồm: 1 trung đoàn lựu pháo 105 mm có 2 tiểu đoàn với 24 khẩu; 1 trung đoàn sơn pháo, gồm 5 tiểu

đoàn và 10 đại đội 94 khẩu (trong đó có 16 khẩu cối 120 mm, 30 khẩu sơn pháo 75 mm và ĐKZ, 12 dàn pháo phản lực 102 mm, 36 khẩu cối 82 mm); súng cối của các đại đoàn bộ binh là 140 khẩu. Tổng cộng ta có 261 khẩu pháo, cối các loại (trong đó có 3 khẩu cối 120 mm đoạt được của địch ở đồi Độc Lập). Về so sánh số lượng pháo giữa ta - địch là 261 - 126 khẩu (chủ yếu là lựu pháo 105 mm (tương quan số lượng pháo giữa ta và Pháp là 2,1 - 1). Việc huy động một lực lượng pháo binh hùng hậu áp đảo về mặt số lượng, đặc biệt là những khẩu trọng pháo 105 mm và pháo cao xạ 37mm đã làm cho thực dân Pháp hoàn toàn bị bất ngờ, bởi nó vượt ra ngoài sự tính toán cơ học của những viên chỉ huy của Pháp, cho rằng chúng ta (Việt Minh) chỉ có thể đưa được những loại pháo nhỏ mang vác vai, cao nhất là sơn pháo 75 mm lên Điện Biên Phủ.

Qua 56 ngày đêm chiến đấu, cùng với các lực trong toàn quân, bộ đội pháo binh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. 70 năm lịch sử đã qua, những bài học kinh nghiệm về xây dựng và nghệ thuật sử dụng pháo binh trong Chiến dịch Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị, trong giai đoạn hiện nay đang được binh chủng pháo binh phát huy, vận dụng sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Một là, phát huy nhân tố chính trị - tinh thần

Khi bàn về vai trò của nhân tố chính trị - tinh thần của quân đội, V.I. Lênin đã

khẳng định: “Trong mọi cuộc chiến tranh, rốt cuộc thắng lợi đều tùy thuộc vào tinh thần của quân chúng đang đổ máu trên chiến trường. Lòng tin vào cuộc chiến tranh chính nghĩa, sự giác ngộ rằng cần phải hy sinh đời mình cho hạnh phúc của những người anh em, là yếu tố nâng cao tinh thần của binh sĩ và làm cho họ chịu đựng được những khó khăn chưa từng thấy”³³. Trong thực tiễn cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phát huy vai trò của công tác đảng, công tác chính trị, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức của bộ đội, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, bảo đảm cho quân đội giữ vững bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Để chuẩn bị cho chiến cuộc Đông xuân (1953 - 1954), từ ngày 25 đến ngày 30/01/1953, Ban Chấp hành Trung ương khóa II tiến hành Hội nghị lần thứ tư, trong đó xác định một trong những nhiệm vụ chính trong năm 1953 là: Về chính quân, tăng cường sự chỉ đạo chiến tranh của Đảng, đẩy mạnh các công tác chính quân và tác chiến để tiêu diệt nhiều sinh lực của địch; về chính Đảng, kết hợp với công tác phát động quần chúng để chính đôn chỉ bộ xã. Tiếp tục chỉnh huấn cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng³⁴. Thực hiện chủ trương của

³³ V.I. Lê-nin - *Toàn tập*, Tập 41, Nxb Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, tr. 147.

³⁴ ĐCSVN: *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, t.14, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr 135.

Trung ương Đảng, bộ đội pháo binh tổ chức khẩn trương tổ chức nghiêm túc công tác kiện toàn tổ chức của lực lượng, tiến hành chỉnh huấn, chỉnh quân, mở các lớp huấn luyện về nghiệp cho cán bộ và chiến sĩ; công tác chính trị tư tưởng được tiến hành thường xuyên đến tiểu đội và chiến sĩ, qua đó xây dựng quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, khắc phục mọi khó khăn để làm chủ vũ khí, khí tài trong thời gian ngắn nhất, đồng thời rèn luyện kỹ, chiến thuật, đặc biệt là hiệp đồng tác chiến với các quân binh chủng khác trong toàn quân.

Theo kế hoạch tác chiến ban đầu của Bộ Chỉ huy chiến dịch, chúng ta tiến hành phương án tác chiến “đánh nhanh, thắng nhanh”. Thực hiện chủ trương của Bộ chỉ huy chiến dịch, đội pháo binh cùng công binh, các lực lượng dân quân hỏa tuyến bí mật mở đường, khắc phục những khó khăn, với tinh thần không ngại gian khổ, hy sinh, bằng đôi bàn tay và niềm tin chiến thắng, bộ đội ta về cơ bản đã đưa được pháo vào trận địa trước ngày nổ súng (ngày 25/01/1954). Khi Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định thay đổi phương án tác chiến, chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”, bộ đội pháo binh nhận được lệnh “kéo pháo ra” ngoại tập kết sau đó lại kéo pháo vào theo phương án tác chiến mới. Những khẩu pháo 105 mm nặng hơn 2 tấn được kéo trên những ngọn đồi dốc bằng đôi bàn tay và ý trí quyết thắng của người lính. Trong quá trình đó, xuất hiện tâm lý hoang mang, dao động, giảm sút ý chí tiến công, thiếu tích cực, bi quan, hoài nghi vào thắng lợi, mệnh lệnh của cấp trên. Trước tình hình đó, cấp ủy, chỉ huy các cấp của lực lượng pháo binh tham gia Chiến dịch đã kịp thời tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng tại

tất cả các đơn vị trong và ngoài mặt trận, đến toàn bộ cán bộ, chiến sĩ nhằm đấu tranh chống tư tưởng hữu khuynh, tiêu cực. Với tinh thần phê bình và tự phê bình nghiêm khắc, thẳng thắn, cấp trên làm gương cho cấp dưới, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của nhau, tư tưởng hữu khuynh, tiêu cực từng bước được đẩy lùi, tinh thần hăng hái xung phong của các chiến sĩ được xốc lại, toàn thể bộ đội tuyệt đối tin tưởng, chấp hành nghiêm mệnh lệnh của trên, kéo pháo vào, kéo pháo ra để bố trí phù hợp với phương châm “đánh chắc, tiến chắc”, giữ được bí mật, bất ngờ, tạo thuận lợi cho Chiến dịch.

Trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện “phi chính trị hóa” Quân đội, làm phai nhạt hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”; kích động, xuyên tạc, tạo dư luận xấu, gây mất đoàn kết nội bộ, làm giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang. Kế thừa và phát huy bài học kinh nghiệm từ thắng lợi Điện Biên Phủ 1954, trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu và vận dụng có hiệu quả bài học về tiến hành công tác chính trị, tư tưởng: Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng thời kỳ mới phải trang bị cho cán bộ, chiến sĩ những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; từ đó góp phần thực hiện mục tiêu như Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định: Xây dựng Quân đội nhân dân, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội,

tin, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại³⁵.

Hai là, chủ động xây dựng, từng bước hiện đại hóa lực lượng pháo binh

Trong các cuộc chiến tranh hiện đại, pháo binh luôn là binh chủng quan trọng của lực quân khi đảm đương vai trò là hỏa lực chính yểm trợ cho bộ binh chiến đấu, đặc biệt trong những chiến dịch có quy mô lớn, tấn công và tiêu diệt các cứ điểm cố định được xây dựng bằng bê tông, có hầm ngầm, hệ thống hào kết nối chi viện như tập đoàn cứ điểm ở Điện Biên Phủ thì lực lượng Pháo binh giữ vai trò quan trọng hàng đầu. Nhận rõ vai trò của pháo binh trong tác chiến, cùng với xây dựng các đại đoàn quân chủ lực, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm chỉ đạo xây dựng lực lượng pháo binh, nhất là pháo xe kéo đảm bảo vai trò hỏa lực mặt đất chi viện cho việc hoàn thành các mục tiêu cấp chiến dịch.

Trong kháng chiến chống Pháp, lực lượng pháo binh của ta đã không ngừng lớn mạnh: Từ những khẩu pháo cao xạ 75 tại Pháo đài Láng (pháo được sản xuất từ chiến tranh thế giới lần thứ nhất, thu được của Pháp - không có thước ngắm), qua 9 năm chiến đấu, với phương châm “lấy vũ khí của địch để đánh địch”, cùng với sự giúp đỡ to lớn của bạn bè quốc tế, đặc biệt là Liên xô và Trung Quốc giúp chúng ta đào tạo con người và trang bị những khẩu đội pháo hiện đại, có tầm bắn xa, độ chính xác cao và uy lực lớn. Đến khi mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, lực lượng pháo binh ta được huy động

với mức cao nhất và đặc biệt làm cho quân pháp hoàn toàn bất ngờ và bị động khi chúng ta đã đưa được những khẩu lựu pháo 105mm tham gia chiến dịch. Theo thống kê, ngoài pháo binh của các đại đoàn bộ binh 308, 312, 316, 304, ta có Đại đoàn Công pháo 351, với 01 trung đoàn lựu pháo lựu 105mm, 01 trung đoàn sơn pháo 75mm, 05 đại đội súng cối 120mm, 01 trung đoàn công binh công trình, 04 tiểu đoàn pháo cao xạ 37mm. Ngay từ đầu Chiến dịch, ta đã huy động 229 khẩu pháo, cối các loại và đến sát ngày nổ súng tăng lên 258 khẩu và toàn Chiến dịch đã tập trung 261 khẩu. Xét về số lượng, pháo binh ta hơn địch (tỷ lệ là 2,1/1), nhưng về chất lượng thì pháo binh địch hơn hẳn ta (địch chủ yếu là pháo lựu 105mm và pháo lựu 155mm, có tầm bắn xa, uy lực lớn), bên cạnh đó, kẻ địch của chúng ta là lực lượng pháo binh pháp dày dặn kinh nghiệm, được giới quân sự thế giới đánh giá là bậc thầy về “phản pháo”, trận địa lại được che chắn và gia cố tốt. Bởi vậy, để tạo ưu thế áp đảo về hỏa lực và giải quyết mâu thuẫn giữa số lượng, chất lượng pháo, ta đã tập trung tạo ưu thế về số lượng pháo hơn hẳn địch trong từng thời điểm, từng trận đánh: Trận tiến công tiêu diệt cụm cứ điểm Him Lam - trận then chốt mở đầu Chiến dịch, ta đã huy động 100% pháo xe kéo, hơn 70% sơn pháo và 80% súng cối 120mm, tạo ưu thế hỏa lực lớn gấp 10 lần địch, trong 1 giờ đồng hồ khai hỏa tại Him Lam, lực lượng pháo binh của ta tạo ra những đoàn sấm sét mạnh mẽ, áp đảo hoàn toàn pháo binh của Pháp; Trận đồi Độc Lập, tỉ lệ pháo

³⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 157 - 158

của ta gấp 4,5 lần địch. Cùng với tập trung lực lượng, để tạo ưu thế hơn địch, pháo binh Chiến dịch chú trọng xây dựng, nâng cao ý chí chiến đấu, giác ngộ chính trị, tính tổ chức, tính kỷ luật và năng lực tổ chức chỉ huy, trình độ chiến thuật, kỹ thuật của cán bộ, chiến sĩ pháo binh. Nhờ đó, cán bộ, chiến sĩ pháo binh luôn có ý chí quyết tâm cao, chủ động khắc phục khó khăn, gian khổ

Vận dụng bài học về xây dựng và sử dụng lực lượng pháo binh trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, Binh chủng Pháo binh đã chủ động tham mưu cho Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng tổ chức, xây dựng lực lượng pháo binh ba thứ quân vững mạnh, phù hợp chức năng, nhiệm vụ của từng lực lượng, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Theo đó, với pháo binh cấp chiến lược, chiến dịch, tập trung xây dựng các lữ đoàn pháo ngày càng hiện đại, uy lực mạnh, có khả năng cơ động tác chiến cao, đáp ứng yêu cầu tác chiến hiệp đồng quân, binh chủng quy mô lớn. Với pháo binh bộ đội địa phương, xây dựng có trọng tâm, trọng điểm theo kế hoạch, phương án tác chiến trên từng hướng, địa bàn, khu vực phòng thủ địa phương. Pháo binh dân quân tự vệ, xây dựng vững mạnh, rộng khắp, tổ chức, trang bị phù hợp với đặc điểm, điều kiện và khả năng từng địa phương. Thời gian qua, Binh chủng pháo binh đẩy mạnh thực hiện Đề án xây dựng Binh chủng Pháo binh theo hướng hiện đại; tích cực triển khai thực hiện các chương trình, dự án cải tiến, nâng cấp, hiện địa hóa vũ khí, trang bị của Binh chủng và lực lượng pháo binh toàn quân theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng.

- Ba là, bí mật tạo thế, sử dụng cách đánh sáng tạo, phi quy luật gây bất ngờ cho kẻ thù

Khi tướng Navar chọn Điện Biên Phủ là nơi quyết chiến chiến lược, bởi Điện Biên Phủ không chỉ là nơi có vị trí quan trọng về chiến lược, mà còn là nơi Việt Minh sẽ gặp nhiều khó khăn trong công tác đảm bảo hậu cần. Giới chỉ huy Pháp cho rằng: Ở Điện Biên Phủ, quân đội ta sẽ gặp rất nhiều khó khăn về hậu cần, do Điện Biên Phủ cách hậu phương của ta từ 200 - 300 km, với địa hình đường đồi núi hiểm trở, trong khi chúng ta chỉ có thể tiếp tế bằng cách mang vác thô sơ, lại luôn bị máy bay ném bom bắn phá nên sẽ không thể đáp ứng được. Do vậy, Việt Minh không thể mang pháo lớn (loại pháo 105 ly và pháo cao xạ 37 ly) và kéo pháo đến tận trận địa Điện Biên Phủ, thay vào đó, Việt Minh chỉ có thể mang loại pháo nhẹ là sơn pháo 75 ly trợ chiến. Từ đó, Việt Minh sẽ không đủ hỏa lực để đối đầu với ưu thế về vũ khí tối tân của Pháp và sẽ bị “khóa mồm ngay từ loạt đầu”.

Trước thực tế chiến trường vùng núi Tây Bắc vô cùng hiểm trở, phức tạp, đường cơ động khó khăn, Bộ Tổng Tư lệnh Chiến dịch đã mệnh lệnh, bộ đội pháo binh cùng với công binh, dân quân hỏa tuyến, phải bằng vai trần, chân đất dẫm cảm vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, vượt núi, trèo đèo, đưa pháo vượt hàng trăm kilômét lên các sườn núi cao bao quanh tập đoàn cứ điểm, hình thành thế vây hãm địch ngay từ đầu và trong suốt Chiến dịch.

Thực hiện mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Chiến dịch, thay đổi phương án tác chiến từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”, bộ đội pháo binh đã tiến hành bố trí lại trận địa pháo theo nguyên tắc

“hỏa khí phân tán, hỏa lực tập trung” (khác hoàn toàn so với cách bố trí pháo binh thông thường là bố trí pháo tập trung), từ đó hình thành một trận địa pháo vòng trong khép kín kéo dài hơn 30 km, bảo đảm bắn được hầu hết các mục tiêu trong lòng chảo Điện Biên Phủ, hình thành thế trận bao vây pháo binh hiểm hóc, vững chắc, có chiều sâu, phát huy cao nhất hiệu quả chiến đấu của từng loại pháo (căn cứ vào uy lực và tầm bắn của các loại pháo, bố trí vị trí đặt pháo phù hợp, đảm bảo các mục tiêu phải nằm trong tầm hỏa lực). Bám sát nhiệm vụ chiến đấu trong toàn Chiến dịch nói chung và trong từng trận đánh, pháo binh ta đã vận dụng linh hoạt cách đánh độc lập và đánh hiệp đồng, kết hợp đánh gần với đánh xa, đánh bất ngờ, đánh liên tục, đánh dồn dập, đánh kéo dài bằng nhiều loại hỏa lực pháo khác nhau, gây cho địch nhiều tổn thất. Đặc biệt, trong Chiến dịch, ta đã sáng tạo khi đưa những khẩu lựu pháo 105 mm lên những vách núi cao, nhắm thẳng đến mục tiêu theo phương châm “lên cao, vào gần, bắn thẳng”, từ đó nâng mức chính xác, phát huy uy lực lớn của đạn pháo, gây cho địch bất ngờ và tạo cảm giác bất lực trước hỏa lực của pháo binh ta. Mặt khác, pháo binh Chiến dịch còn chủ động hiệp đồng với cao xạ đánh không chế sân bay, triệt đường tiếp tế duy nhất của địch bằng đường không.

Trong bối cảnh chiến tranh hiện đại ngày nay, để đáp ứng vai trò hỏa lực mặt đất chủ yếu trong điều kiện tác chiến địch sử dụng vũ khí công nghệ cao, tác chiến điện tử rộng rãi, diễn biến chiến đấu có nhiều biến động khó lường, Binh chủng Pháo binh tiếp tục

đi sâu nghiên cứu phát triển nghệ thuật tác chiến pháo binh trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, phù hợp với vũ khí, trang bị hiện có, sự phát triển của nghệ thuật quân sự Việt Nam, đối tượng tác chiến; chú trọng nghiên cứu hoàn thiện cách đánh mới của pháo binh ba thứ quân. Để linh hoạt trong cách đánh, người chỉ huy, cơ quan pháo binh phải lấy tổ chức hỏa lực theo nhiệm vụ chiến dịch và các trận then chốt là chủ yếu. Khi tổ chức hỏa lực theo nhiệm vụ tác chiến hoặc các trận đánh, phải lấy hỏa lực của đơn vị thực hiện nhiệm vụ, trận đánh làm nòng cốt, sử dụng hỏa lực cấp trên chi viện khi cần thiết; phối hợp chặt chẽ với hỏa lực của đơn vị bạn và địa phương liên quan, tạo nên sức mạnh tổng hợp để đánh địch.

Những chiến thắng và cả những hy sinh của lớp lớp các thế hệ cha anh, trong đó có cán bộ, chiến sĩ pháo binh cho những thắng lợi trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế nói chung và đặc biệt trong chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng mãi mãi là trang sử vàng chói lọi trong lịch sử đấu tranh của dân tộc, của quân đội ta và của Binh chủng Pháo binh anh hùng. Tự hào với những chiến công vẻ vang và sự lớn mạnh, trưởng thành qua Chiến dịch Điện Biên Phủ, lịch sử cũng như sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, Bộ đội Pháo binh tiếp tục phát huy truyền thống “Chân đồng, vai sắt, đánh giỏi, bắn trúng”, trong tình hình mới bộ đội pháo binh cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng phát triển nghệ thuật sử dụng pháo binh sáng tạo và phù hợp trong điều kiện mới.

KỶ NIỆM 70 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - KHƠI DẬY MẠNH MẼ TINH THẦN YÊU NƯỚC, Ý CHÍ TỰ CƯỜNG DÂN TỘC GẮN VỚI KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Mai Thị Quỳnh Tú
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*



Tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc được phát huy trong thời đại Hồ Chí Minh qua “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” (11/6/1948) với tinh thần “yêu nước là thi đua, thi đua là yêu nước và những người thi đua là những người yêu nước nhất”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại bằng đường lối chính trị đúng đắn và khoa học dựa trên nền tảng của chủ nghĩa Mac-Lênin để 06 năm sau đó, cách mạng Việt Nam đã có được chiến công vang dội “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” với chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954). Chiến dịch mang ý nghĩa lịch sử với tầm vóc thời đại và trong chiến dịch lịch sử này, quần chúng nhân dân là người làm nên lịch sử. Trận chiến đã huy động được sức mạnh của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân cùng một lòng hướng về chiến dịch với quyết tâm thực hiện kháng chiến thành công. Giá trị tinh thần nổi bật và bao trùm xuyên suốt lịch sử dân tộc đã làm nên sức mạnh bất diệt của con người Việt Nam,

trước hết và trên hết là tinh thần yêu nước và ý chí tự cường dân tộc.

Qua gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đã vượt qua thử thách, phá được thế bao vây, cấm vận, phát triển kinh tế, xã hội, mở rộng quan hệ quốc tế, tạo tiền đề vững chắc để đất nước ngày càng phát triển với mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Trong suốt tiến trình cách mạng, Đảng và Nhà nước ta đã rất quan tâm, coi trọng khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc qua việc đã ban hành chủ trương, chính sách để khơi dậy động lực, khát vọng vươn lên của toàn Đảng, toàn quân và dân ta trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Đặc biệt, trong bối cảnh nhiều biến động như hiện nay, khơi dậy khát vọng phát triển vì một đất nước ấm no, tự do, văn minh, hạnh phúc tiếp tục được bổ sung và phát triển trong các kỳ Đại hội.

Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã nhấn mạnh một trong các nhiệm vụ quan trọng là: khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; khơi dậy mọi tiềm năng, sức sáng tạo của mỗi người Việt Nam, lấy ấm no và hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn

minh. Đây cũng là yêu cầu cấp thiết trong toàn Đảng và hệ thống chính trị để tạo động lực phát triển đất nước Việt Nam phồn vinh nói chung và tỉnh Khánh Hòa nói riêng.

Khánh Hòa với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, nỗ lực tăng trưởng, đẩy nhanh tốc độ phát triển về mọi mặt để trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về “Xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Nghị quyết đã đề ra chủ trương, định hướng và những mục tiêu cụ thể, phấn đấu xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại. Theo đó, với ý chí tự lực tự cường, tinh thần dám nghĩ dám làm, các thế hệ lãnh đạo và nhân dân toàn tỉnh đã chủ động gọi mở, huy động nguồn lực tổng hợp toàn xã hội; đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng, chuyển đổi cơ cấu kinh tế; từng bước nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đặc biệt, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ xây dựng thành phố trở thành đô thị thông minh, xây dựng thành phố Nha Trang trở thành đô thị hạt nhân, một trong ba vùng kinh tế- xã hội trọng điểm phát triển đột phá, xem đây là yếu tố then chốt tạo động lực thúc đẩy phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Trong thời gian tới, để tiếp tục khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc đẩy mạnh xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa, chúng ta cần tập trung quan tâm vào một số nội dung cụ thể như sau:

Thứ nhất là, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, cấp chính quyền, đoàn thể về khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc trong xây dựng và phát triển tỉnh

Khánh Hòa. Tiếp tục thể chế hóa các quan điểm thành chính sách, quy định, quy chế để tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH ban hành kèm theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 19/01/2024; Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 trong thực tiễn nhằm phát huy tinh thần cống hiến của mọi người dân; xây dựng các tiêu chí, chỉ tiêu phấn đấu cụ thể để thực hiện trong quá trình phát triển kinh tế- xã hội.

Thứ hai là, nghiêm túc quán triệt, triển khai cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Khánh Hòa nói chung, xây dựng đồng bộ thiết chế văn hóa cơ sở, phát triển phong trào văn hóa nghệ thuật quần chúng trong thành phố nói riêng, duy trì tính đa dạng văn hóa bởi đây là một trong những đặc trưng của văn hóa Khánh Hòa – nơi diễn ra sự giao thoa, tiếp xúc của nhiều nền văn hóa: từ văn hóa Nam Đảo, văn hóa Chăm, văn hóa Việt cho đến văn hóa phương Tây sẽ là nền tảng trong kiến tạo sức mạnh của các cộng đồng dân cư, tạo bản sắc văn hóa riêng cho người dân nơi đây, góp phần tạo động lực thúc đẩy Khánh Hòa phát triển nhanh và bền vững

với việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, báo chí, tuyên truyền nhằm lan tỏa và khơi dậy khát vọng phát triển Khánh Hòa thông qua các kênh thông tin và truyền thông khác nhau.

Thứ ba là, tăng cường huy động mọi nguồn lực, tập trung chăm lo sự nghiệp giáo dục, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, đội ngũ cán bộ, giảng viên, những người trực tiếp làm công tác giáo dục với phương châm “có giáo dục tốt sẽ có công dân tốt”. Bởi giáo dục giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc truyền đạt và giáo dục tinh thần yêu nước, ý thức tự cường dân tộc cho các thế hệ, các nhóm, các thành phần. Cần quán triệt sâu sắc và toàn diện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục tinh thần yêu nước cho các thế hệ người Việt Nam “Dân ta phải biết sử ta”; giáo dục truyền thống lịch sử và văn hóa dân tộc, đề cao tinh thần tự hào người con đất Khánh Hòa trong xây dựng và phát triển đất nước.

Thứ tư là, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ để đẩy mạnh xây dựng và phát triển công nghiệp văn hóa

nhằm phát huy vai trò định hướng tư tưởng, thẩm mỹ, đạo đức, lối sống và lan tỏa tinh thần yêu nước, những tấm gương điển hình tiên tiến vào trong đời sống xã hội, từ đó sẽ góp phần nâng cao khát vọng của người dân Khánh Hòa khi tham gia vào công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

Thứ năm là, đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đấu tranh phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống từ việc xây dựng gia đình văn hóa đến phong trào xây dựng môi trường văn hóa trong các chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị thông minh. Vì vậy, cần kết hợp tốt phong trào thi đua yêu nước với phong trào xây dựng môi trường văn hóa để đẩy mạnh giáo dục tinh thần yêu nước gắn với giáo dục trách nhiệm xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân địa phương tìm hiểu, khám phá nhiều hơn về lịch sử- văn hóa nơi mình đang sinh sống thông qua kênh du lịch, qua đó tăng cường lòng tự tôn, tự hào dân tộc và trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Xem: Các giải pháp phát triển thành phố Nha Trang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Tạp chí Cộng sản, Số 1.031 (2-2024).
2. Xem: Báo cáo Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội quý I năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2024, UBND tỉnh Khánh Hòa (4-2024).
3. Xem: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
4. Xem: Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023.

THANH NIÊN KHÁNH HOÀ PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐỂ THỰC HIỆN HOÁ KHÁT VỌNG XÂY DỰNG KHÁNH HOÀ TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

ThS Đỗ Thị Ánh Nguyệt

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Chiến thắng Điện Biên Phủ (5/1954 - 5/2024) là mốc son chói lọi, là niềm tự hào dân tộc trong lịch sử đấu tranh của dân tộc Việt Nam. Đã 70 năm trôi qua nhưng âm hưởng, ý nghĩa và bài học lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ “lùng lầy năm châu, chấn động địa cầu” vẫn còn vang vọng mãi trong mỗi người con đất Việt nói chung và với tuổi trẻ tỉnh Khánh Hoà nói riêng. Đây là kết quả của sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh; là kết tinh của tinh thần quyết chiến, quyết thắng của toàn dân, toàn quân ta trên con đường đấu tranh, thực hiện khát vọng hòa bình, độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã tiếp thêm động lực, sức mạnh thời đại, ý chí tự lực, tự cường cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trên con đường đổi mới, hội nhập, phát triển, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, chiến thắng vĩ đại ấy cũng đã và đang khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu quê hương, đất nước trong thế hệ tuổi trẻ Khánh Hoà với khát vọng xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2030.

Cuộc chiến Điện Biên Phủ trải qua “*năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt; máu trộn bùn non; gan không núng; chí không mòn*”^[7] đã làm nên kỳ tích vẻ vang trong lịch sử và để lại nhiều bài học quý cho hậu thế hôm nay. Đó là bài học về phát huy tinh thần yêu nước, tự lực tự cường, bất khuất không cam chịu nghèo

nàn và lạc hậu. Đó là tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm, bản lĩnh vững vàng, mưu trí, sáng tạo; cùng sự nỗ lực không mệt mỏi, khắc phục muôn vàn khó khăn của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta để tìm tòi, xác định đường lối cách mạng, nghệ thuật quân sự và tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn đè bẹp cả bộ máy chiến tranh khổng lồ của kẻ xâm lược. Tinh thần Điện Biên Phủ còn là sự tôn trọng thực tế, không chủ quan duy ý chí, luôn bám sát sự phát triển của thực tiễn để đề ra quyết sách thích hợp.

Phát huy tinh thần Điện Biên Phủ, dân tộc ta đã viết tiếp bản anh hùng ca chói lọi trong thời đại Hồ Chí Minh lập nên chiến công hiển hách Điện Biên Phủ trên không năm 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội; đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong sự nghiệp đổi mới gần 40 năm qua, đưa đất nước ta lên một tầm cao mới, như Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã từng khẳng định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày hôm nay*”.

Kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ, thế hệ tuổi trẻ Khánh Hoà càng thêm tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, một Đảng Mác - Lênin chân chính; tự hào về Chủ tịch Hồ Chí Minh, danh nhân văn hóa thế giới - anh hùng giải phóng dân tộc, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta; tự hào về dân tộc Việt Nam anh hùng, về các

lực lượng vũ trang nhân dân, về Quân đội nhân dân Việt Nam bách chiến, bách thắng. Vì thế, thế hệ trẻ Khánh Hoà hôm nay luôn khắc ghi công ơn của các thế hệ đi trước, quyết tâm và nguyện phấn đấu kế tục sự nghiệp anh dũng của ông cha trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc để đóng góp sức mình vào xây dựng quê hương, đất nước nói chung và cùng thực hiện hoá mục tiêu đưa Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình – là những hạt nhân chính trị, tại Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hoà lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 đã xác định khẩu hiệu hành động: “*Tuổi trẻ Khánh hòa: Khát vọng - Bản lĩnh - Đoàn kết - Sáng tạo - Cống hiến*”. Đồng thời, Đại hội cũng xác định rõ mục tiêu, phương hướng cho công tác Đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi là phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo, trách nhiệm của thanh niên Khánh Hòa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cụ thể hóa hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII gắn với Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trong cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên. Bởi, thế hệ trẻ của Khánh Hoà hôm nay hiểu rằng, ngày nay chúng ta có nhiều điều kiện phát triển tốt hơn, có nhiều cơ hội, nhiều hoài bão, ước mơ. Vì vậy, thanh niên chúng ta không nên để tuổi trẻ trôi đi lãng phí và vô ích; phải chuyên cần học tập, rèn luyện, phấn đấu biến ước mơ thành hiện thực. Tuổi trẻ phải học tập tinh thần Điện Biên Phủ để mài sắc

ý chí, nâng cao quyết tâm, tăng cường sức mạnh cho hành động với động cơ xác định là vì sự trường tồn của dân tộc. Vì thế, Tỉnh đoàn Khánh Hoà đã không ngừng nỗ lực thực hiện mục tiêu “*xây dựng thế hệ trẻ Khánh Hòa có lý tưởng cách mạng; đạo đức, lối sống văn hoá; lòng yêu nước, tự hào dân tộc; có bản lĩnh, hoài bão, khát vọng cống hiến, vươn lên; phát hiện, bồi dưỡng để ngày càng có nhiều hơn lớp thanh niên tiên tiến, bản lĩnh, trí tuệ, năng lực hội nhập quốc tế*”. Với quyết tâm cao triển khai thực hiện 12 chỉ tiêu trọng tâm đó là: đến năm 2027, trên 60% thanh thiếu nhi được tiếp cận các hoạt động nâng cao năng lực số do tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp triển khai thực hiện; tối thiểu 50% thanh niên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, 70% thanh niên sử dụng tài khoản thanh toán điện tử; tư vấn hướng nghiệp cho 100.000 thanh thiếu niên và giới thiệu 20.000 thanh niên có việc làm; tổng số vốn vay dư nợ ủy thác đến cuối năm 2027 là 300 tỷ đồng và hỗ trợ 170 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thanh niên. Đồng thời, đến năm 2027, dự kiến thực hiện hoàn thành 12 đề án lớn, liên quan đến việc nâng cao năng lực, kỹ năng cho đoàn viên thanh niên, thúc đẩy đoàn viên thanh niên tham gia chuyển đổi số, tích cực hội nhập quốc tế...^[5]

Với tinh thần “*đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*” tuổi trẻ Khánh Hoà đã xung kích, tình nguyện đi đầu gánh vác nhiều việc mới, việc khó, giành nhiều thành tích trong lao động, học tập, công tác, gìn giữ bảo vệ an ninh Tổ quốc, trật tự an toàn xã hội với nhiều hoạt động phong trào cách mạng thiết thực từng bước chung sức góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Những năm gần đây các chỉ số tăng trưởng kinh tế, du lịch, thu hút đầu tư, kim ngạch xuất khẩu, thu ngân sách của tỉnh đứng trong tốp đầu các

tỉnh, thành phố. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân được cải thiện. Năm 2023, GRDP của tỉnh Khánh Hòa ước tăng 10,35%, đứng thứ 4 cả nước và là năm thứ hai dẫn đầu khu vực miền Trung. Tỉnh Khánh Hòa đang có những bước đi vững chắc để đến năm 2030 trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Nếu không có khát vọng thì không thể đạt được những mục tiêu như vậy. Bởi khát vọng là sự mong muốn, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ để đạt cho được mục tiêu; là nguồn động lực có sức mạnh vô biên để thực hiện những nhiệm vụ nặng nề nhằm đạt được ước mơ, không bao giờ khuất phục trước mọi thử thách. Vì thế, để tiếp tục phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ và hiện thực hoá khát vọng của tuổi trẻ Khánh Hoà đóng góp vào sự phát triển của đất nước, của tỉnh cũng như công cuộc hội nhập quốc tế trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, thiết nghĩ cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phát huy tinh thần yêu nước, tự lực tự cường, không cam chịu nghèo nàn và lạc hậu.

Tuổi trẻ Khánh Hoà – là những thanh niên trong thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quê hương, đất nước; là lực lượng xung kích, tiên phong trong những nhiệm vụ khó khăn. Do đó, thế hệ trẻ hôm nay cần nêu cao tinh thần yêu nước, tinh thần độc lập tự chủ, tự tôn dân tộc, tự lực tự cường, không cam chịu nghèo nàn và lạc hậu, quyết tâm vượt qua thách thức, phát huy trí tuệ, dám nghĩ, dám làm và hiện thực hóa bằng những hành động cụ thể để làm nên những “Điện Biên Phủ” trong mọi lĩnh vực, cống hiến sức mình cho công cuộc xây dựng kinh tế, xã hội của tỉnh nhà. Đồng thời, phải xác định rõ trách nhiệm của mình, chủ động rèn đức, luyện tài, sống có

lý tưởng, có trách nhiệm, quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách bằng ý chí và nghị lực từ sự noi gương thế hệ cha anh đi trước; xây dựng phương pháp làm việc khoa học, thường xuyên bổ sung, trang bị tri thức, công nghệ thông tin, trình độ ngoại ngữ tốt, kỹ năng mềm thành thạo và kinh nghiệm làm việc thực tiễn, sẵn sàng bước vào sân chơi toàn cầu hóa một cách tự tin, bản lĩnh.

Bên cạnh đó, trong môi trường đầy biến động và đa chiều của nền kinh tế số hiện nay. Các thế lực thù địch, lợi dụng các vấn đề chính trị, kinh tế - xã hội trong nước để kích động, lôi kéo, lợi dụng tinh thần yêu nước của người dân để tiến hành các hoạt động chống phá, âm mưu thực hiện “Diễn biến hoà bình” và thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”,... nhằm chia rẽ nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; trong đó có mưu đồ lung lạc thế hệ trẻ, làm cho thanh niên mất phương hướng chính trị và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Do đó, thế hệ trẻ Khánh Hoà phải không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, tu dưỡng, rèn luyện ý chí, tự học tập, tự nghiên cứu, trang bị kiến thức cho mình để có “vắc xin” với các luồng thông tin độc hại, chưa rõ tính xác thực, tránh bị lôi kéo, dụ dỗ mắc phải những sai phạm về đạo đức, tiêu cực và tệ nạn xã hội, hoặc bị lợi dụng, kích động lôi kéo vào các hành vi gây rối, vi phạm pháp luật...; chủ động đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; có thái độ tích cực, lạc quan trước mọi khó khăn, thử thách trong cuộc sống; luôn kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, giữ phẩm chất đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật và sống có khát vọng cống hiến để tạo nên những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, xã hội và vì sự hưng thịnh của quê hương, đất nước mình trong giai đoạn chuyển mình và phát triển của nền kinh tế số, khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo như hiện nay.

Hai là, tiếp tục nâng cao hiệu quả các hoạt động, phong trào cách mạng của Đoàn thanh niên, phát huy sức mạnh tinh thần đoàn kết, xung kích và ý thức quyết tâm, tự giác tham gia các hoạt động, phong trào cách mạng.

Để phát huy tốt tinh thần đoàn kết, cũng như vai trò xung kích của thanh niên, trước hết, cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp của tỉnh cần thường xuyên quan tâm, chăm lo giáo dục, rèn luyện thanh niên cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong đó, coi trọng định hướng về tư tưởng; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động ở địa phương, nhất là tin tưởng, mạnh dạn giao việc, giao nhiệm vụ và tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức Đoàn, đoàn viên, thanh niên phấn đấu, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

Bên cạnh đó, các Cấp bộ Đoàn cần chủ động tiếp thu, linh hoạt đổi mới, nâng cao hiệu quả các phong trào hành động, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh trong tương lai. Cần nhạy bén đổi mới về phương thức tuyên truyền, chú trọng vào chất lượng, hình thức phù hợp với từng đối tượng thanh, thiếu nhi; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, tận dụng các nền tảng mạng xã hội để thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục. Qua đó nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới. Chú trọng đến các phong trào Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, xây dựng văn minh đô thị, đảm bảo an sinh xã hội, xung kích bảo vệ Tổ quốc...; các chương trình đồng hành với thanh niên trong học tập, thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần...; các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xung kích ứng phó với biến đổi khí hậu, tình nguyện tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông, các

hoạt động hướng về Biển đảo, về Trường Sa thân yêu... Đặc biệt, hiện nay theo Đề cương nhiệm vụ tổng thể về xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Giai đoạn 2022 - 2030, các cơ quan, đơn vị của tỉnh sẽ ưu tiên thực hiện 19 nhiệm vụ và các giải pháp khắc phục 20 tiêu chí để Khánh Hoà đạt chuẩn đô thị loại 1 và trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030. Do đó, Tổ chức Đoàn phải bám sát nhiệm vụ chính trị trên cơ sở nắm rõ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển và tình hình thực tiễn của tỉnh để triển khai, xây dựng, tổ chức thực hiện các hoạt động, phong trào, công trình thanh niên phù hợp.

Thứ ba, vận dụng bài học sâu sắc về lãnh đạo và chỉ huy trong chiến dịch Điện Biên Phủ - là sự tôn trọng thực tế, không chủ quan duy ý chí, luôn bám sát sự phát triển của thực tiễn để đề ra quyết sách thích hợp.

Bài học ấy, ngày nay vẫn còn nguyên giá trị đối với chúng ta. Đảng ta từ Đại hội VI đến Đại hội XIII đã xuất phát từ tình hình thực tiễn, từng bước phát triển sáng tạo lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đưa sự nghiệp đổi mới tiến lên giành được thắng lợi to lớn, quan trọng. Tiếp bước những thành tựu đó, thế hệ trẻ Việt Nam nói chung và thế hệ trẻ Khánh Hoà nói riêng hôm nay phải bám sát thực tiễn, nghiên cứu và mạnh dạn chuyển hóa một số nội dung của các nghị quyết thành nhiệm vụ cụ thể để tổ chức triển khai và thực hiện hiệu quả các chương trình, các phong trào hành động cách mạng phù hợp thực tiễn, tình hình chung của địa phương. Thí dụ như các mô hình đồng hành, hỗ trợ, khuyến khích thanh niên học tập, nâng cao trình độ và ứng dụng khoa học - công nghệ, kỹ thuật hiện đại, trở thành một lực lượng trí tuệ, đi đầu trong kỷ nguyên số. Tập trung các hoạt động hỗ trợ thanh niên lập nghiệp,

khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên phù hợp nhu cầu nguồn lao động và mục đích, cơ cấu kinh tế địa phương.

Bên cạnh đó, trong các hoạt động của tổ chức Đoàn cũng cần phải quan tâm, chăm lo tốt hơn các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên, trở thành người bạn gần gũi của thanh niên và đáp ứng được mục tiêu của Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hoà khóa XII: *“Xây dựng lớp thanh thiếu nhi Khánh Hoà khát vọng, bản lĩnh, đoàn kết, sáng tạo, cống hiến, góp phần xây dựng tỉnh Khánh Hoà phát triển nhanh, bền vững và toàn diện, sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương”*. Từ đó, để thanh niên nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình; mạnh dạn góp ý, kiên quyết thay đổi, bổ sung những chủ trương, chính sách, biện pháp không còn phù hợp, không có hiệu quả dù

có những vấn đề đã thành quyết định, nghị quyết. Không chủ quan, duy ý chí, không bảo thủ giáo điều, dừng lại ở nhận thức và quan điểm cũ lỗi thời. Có như vậy mới đưa sự nghiệp phát triển và đổi mới của Tỉnh đi đến thắng lợi, viết tiếp thêm trang sử hào hùng của dân tộc ta trong bối cảnh hiện nay.

Tóm lại chiến thắng Điện Biên Phủ và những bài học giá trị mà ông cha ta để lại cho thế hệ trẻ hôm nay có ý nghĩa hết sức to lớn. Chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng rằng, bằng khối óc, trí tuệ, bàn tay của mình, bằng tài năng và sự sáng tạo của tuổi trẻ, thế hệ trẻ Khánh Hoà sẽ không ngừng phấn đấu, nỗ lực vượt khó để đóng góp sức mình và hiện thực hoá khát vọng mục tiêu xây dựng Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương và làm nên một Điện Biên Phủ mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2023, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Tỉnh đoàn Khánh Hoà.
2. Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hoà đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
3. Đảng bộ tỉnh Khánh Hoà: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025, tr.26.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021.
5. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hoà: Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 -2027.
6. <https://laodong.vn/xa-hoi/con-6-nam-19-nhiem-vu-de-khanh-hoa-len-thanh-pho-truc-thuoc-trung-uong-1310863.lido>
7. Trích bài thơ Hoan hô chiến sĩ Điện Biên, Tố Hữu.

VẬN DỤNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG, CHÍNH TRỊ TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ PHỤC VỤ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HOÀ HIỆN NAY

*ThS. Nguyễn Thu Hiền
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở*



70 năm trước đây, trên cánh đồng Mường Thanh giữa núi rừng Tây Bắc, quân và dân Việt Nam đã làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, tạo nên “cột mốc bằng vàng” trong lịch sử đấu tranh giữ nước của dân tộc, được coi như là “chiến thắng Bạch Đằng, Chi Lăng của thế kỷ 20”. Chiến lợi đó đã đập tan ý chí xâm lược của thực dân Pháp, buộc kẻ thù phải ký Hiệp định Geneve chấm dứt chiến tranh, công nhận độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương; đồng thời là kết tinh sức mạnh của toàn dân tộc trong thời đại Hồ Chí Minh, là đỉnh cao của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; là niềm tự hào của các thế hệ người Việt Nam và của cộng đồng quốc tế đấu tranh vì độc lập, tự do; vì “bình

đẳng, bác ái”, là sự kiện lịch sử quan trọng trong tiến trình phát triển của nhân loại.

Thời gian 70 năm đã trôi qua, thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 đến nay vẫn còn nguyên giá trị lịch sử. Đặc biệt, thắng lợi này cũng để lại cho chúng ta những bài học kinh nghiệm quan trọng; nhất là bài học về vấn đề thực hiện tốt công tác tư tưởng, chính trị góp phần làm nên chiến thắng vĩ đại của quân và dân ta tại trận chiến lịch sử Điện Biên Phủ thể hiện ở một số nội dung sau:

Một là, trong chiến dịch Điện Biên Phủ cũng như toàn bộ cuộc kháng chiến chống Pháp là vấn đề đường lối lãnh đạo của Đảng ta.

Trên cơ sở nắm vững chủ nghĩa Mác – Lênin đồng thời xuất phát từ tình hình thực

tiền của cách mạng Việt Nam, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra *đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn, sáng tạo, khoa học*.

Trung tuần tháng 9/1953, Bộ Chính trị họp bàn về chủ trương tác chiến Đông Xuân 1953 - 1954 và đề ra phương châm tác chiến “Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt”³⁶. Nội dung chủ yếu của công tác tư tưởng chính trị được xác định là quán triệt chủ trương tác chiến trong Đông Xuân 1953 - 1954 của Bộ Chính trị. Đặc biệt, sau khi Đảng ủy và Bộ Chỉ huy chiến dịch quyết định thay đổi phương châm tác chiến chiến dịch thì nội dung giáo dục là tập trung quán triệt, phân tích chủ trương thay đổi phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc tiến chắc”; từ chỗ tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu đến chỗ chọn Điện Biên Phủ - nơi mạnh nhất của địch lúc đó - để tiêu diệt địch. Làm rõ những thuận lợi, khó khăn và phương pháp khắc phục; phát huy tinh thần chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, liên tục chiến đấu dài ngày, dũng cảm hy sinh, quyết chiến, quyết thắng. Tăng cường công tác tuyên truyền, giải thích cho bộ đội nắm vững chủ trương của trên, sự cần thiết phải thay đổi phương châm tác chiến chiến dịch. Nhờ đó, bộ đội đã ổn định được tinh thần, tin tưởng, hăng hái thực hiện mọi nhiệm vụ cả trước, trong và sau chiến dịch.

Quá trình tác chiến, tình hình chiến đấu diễn ra rất khẩn trương, gay go, quyết liệt, nhiệm vụ chiến đấu nhiều, liên tục dài ngày trong những điều kiện gian khổ thiếu thốn

về nhiều mặt; cùng với thời tiết không thuận lợi khiến trong cán bộ, chiến sĩ đã xuất hiện tâm lý hoang mang dao động, giảm sút ý chí tiến công, bi quan, hoài nghi thắng lợi,... Vì vậy, trong tiến hành công tác tư tưởng, chính trị Đảng ta đã tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến tất cả cán bộ, chiến sĩ nhằm đấu tranh chống tư tưởng hữu khuynh tiêu cực trong tất cả các đơn vị. Với tinh thần phê bình và tự phê bình nghiêm khắc, trung thực và thẳng thắn, cấp trên làm gương cho cấp dưới, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của nhau. Vì vậy, tư tưởng hữu khuynh, tiêu cực đã bị đẩy lùi.

Hai là, thường xuyên tiến hành có hiệu quả công tác cổ động chiến trường, củng cố và nâng cao ý chí quyết tâm chiến đấu cho cán bộ, chiến sĩ.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, cơ quan chính trị và cán bộ chính trị các cấp rất coi trọng công tác tuyên truyền cổ động chiến trường, thường xuyên tiến hành giáo dục ý thức cổ động chiến trường cho các đơn vị, các lực lượng tham gia chiến dịch, động viên bộ đội dũng cảm chiến đấu. Bám sát thực tiễn chiến đấu, với những nội dung thiết thực mang tính quần chúng, công tác tuyên truyền, cổ động chiến trường diễn ra sôi nổi, rộng khắp qua từng tình huống chiến đấu, từng trận đánh và trong suốt toàn bộ chiến dịch. Nội dung công tác tuyên truyền cổ động tập trung vào tuyên truyền, phổ biến kịp thời những bức thư của Bác Hồ, của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, của Ban Chỉ huy trận địa và của đoàn thể; những thắng lợi của ta, sự nguy khốn của

³⁶ , Tổng kết trong chiến dịch chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam, tập 1, Nxb QĐND, H2013, tr 529

địch, những thành tích chiến đấu của đơn vị, tấm gương anh dũng của các cá nhân, tinh thần vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân...

Hình thức, phương pháp tuyên truyền, cổ động hết sức đa dạng, phong phú mang đậm tính quần chúng như phát huy hoạt động truyền đơn, khẩu hiệu, băng tin, tranh cổ động như: “Tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên phủ”, “Địch cố thủ ta quyết đánh”, “Địch bỏ chạy ta quyết truy”, “Kiên quyết cầm cờ “Quyết chiến, quyết thắng” lên chỉ huy sở của giặc tại Điện Biên Phủ”... đặc biệt là trong công tác địch vận, kêu gọi những người Việt đi lính cho Pháp “Không theo giặc Pháp bắn đồng bào”, “Không làm bia đỡ đạn cho giặc Pháp”, “Anh em Khố đỏ hãy quay súng bắn lại giặc Pháp”, “Bỏ hàng ngũ giặc Pháp quay về với Tổ quốc”... đã đem lại hiệu quả thiết thực trên khắp các chiến trường.

Ba là, giữ vững và đẩy mạnh phong trào thi đua giết giặc lập công, thưởng phạt kịp thời.

Trong suốt chiến dịch, phong trào thi đua lập công, thưởng phạt kịp thời đã được mở rộng và phát triển, phát huy được chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong tiến công tiêu diệt địch. Trên thực tế, trong chiến dịch có những trường hợp tác chiến gặp khó khăn, cấp ủy, cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp đã tăng cường công tác động viên tư tưởng chính trị gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua. Sau khi kết thúc chiến dịch, theo chỉ thị của Đảng ủy chiến dịch, các đơn vị đã tiến hành công tác bình công khen thưởng với tinh thần “dân chủ, khách quan, khen thưởng đúng đối tượng và đúng thành

tích”. Thông qua công tác bình công khen thưởng để tuyên dương những đồng chí có thành tích, đồng thời cũng chỉ rõ những mặt chưa đạt được để mỗi đơn vị, mỗi cán bộ, chiến sĩ tiếp tục phấn đấu. Trong bầu không khí dân chủ thẳng thắn, các đơn vị đã đề nghị lên trên tặng huy hiệu “Chiến sĩ Điện Biên” cho tất cả cán bộ, chiến sĩ đã tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ. Qua chiến dịch đã có 16 cán bộ, chiến sĩ được truy tặng và tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Với chức năng và nhiệm vụ của trường chính trị cấp tỉnh là tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác thì việc vận dụng, quán triệt bài học về công tác giáo dục tư tưởng, chính trị - nhân tố góp phần làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn mang tính thời sự. Là một giảng viên của trường Chính trị tỉnh Khánh Hoà, tôi nhận thấy bài học quý giá để áp dụng vào phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường như sau:

Một là, cần tiếp tục nhận thức sâu sắc rằng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ hết sức quan trọng, là trách nhiệm của mỗi một giảng viên, cán bộ, nhân viên của Nhà trường. Đảng uỷ nhà trường, trước hết là đồng chí Bí thư- Hiệu

trường Nhà trường phải tăng cường sự lãnh đạo và quản lý công tác tư tưởng. Mọi việc thành công hay không thành công trước hết phải bắt nguồn từ nhận thức tư tưởng, tư tưởng có thấm nhuần và thống nhất thì mới hành động đúng.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục cho toàn trường cũng như các đồng chí học viên học tập tại trường nhằm nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tăng trưởng kinh tế phải gắn chặt với phát triển văn hoá và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong bối cảnh đất nước và tỉnh nhà đang phải đối phó với những khó khăn, thách thức như hiện nay. Tăng cường hơn nữa công tác giáo dục chính trị, tư tưởng làm cho chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đóng vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội; làm chuyên biến nhận thức và tạo sự thống nhất cao trong tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên. Khai dậy truyền thống yêu nước, yêu quê hương, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong Đảng bộ và nhân dân. Trong tuyên truyền phải có những bài viết tốt, nêu gương những người tốt, việc tốt, nhưng đặc biệt quan trọng là phải phê phán được những việc làm sai phạm, những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái, tiêu cực, gây phiền hà,

những nhiều nhân dân; phê phán những tư tưởng lệch lạc, những thông tin sai sự thật.

Ba là, nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên của Nhà trường, trong đó tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên. Ngoài việc bám sát nội dung kiến thức trong khung chương trình giáo trình, sách giáo trình theo quy định, đội ngũ giảng viên cần tích cực, chủ động, kịp thời cập nhật, bổ sung các kiến thức mới về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và các vấn đề do thực tiễn đang đặt ra của địa phương, đơn vị. Chủ động đấu tranh chống các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bốn là, chú trọng xây dựng các chuyên đề về “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đưa vào chương trình giảng dạy tại các trường chính trị. Đặc biệt, để nâng cao chất lượng giảng dạy trong quá trình hội nhập hiện nay, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện hiện đại vào trong giảng dạy, học tập.

Năm là, thực hiện tốt các phong trào thi đua trong Nhà trường tạo sự đồng thuận gắn kết của tập thể cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Nhà trường.

PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TRONG TUYÊN TRUYỀN TINH THẦN CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

*ThS. Trương Khánh Vọng
Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*

Chiến thắng Điện Biên Phủ là một “cột mốc chói lọi bằng vàng”, một sự kiện trọng đại, một trong những chiến công vang dội nhất trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Đây là thắng lợi của nghệ thuật chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện sinh động ý chí quật cường, bản lĩnh, trí tuệ và sức mạnh vô song của dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Chiến thắng này đã giáng đòn quyết định, tạo bước ngoặt lịch sử làm thay đổi cục diện chiến trường, đập tan ý chí xâm lược, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ đã làm tăng thêm niềm tự hào dân tộc, niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, ý chí và sức mạnh chiến đấu của Quân đội ta; đồng thời cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân một lòng, một dạ chiến đấu dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Có thể khẳng định rằng, sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng hiện nay đang đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi, song cũng còn không ít khó khăn, thách thức. “Dự báo trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi sẽ

có nhiều khó khăn, thách thức phức tạp phát sinh; kinh tế thế giới giảm sút, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại tiếp tục diễn ra gay gắt; tranh chấp chủ quyền biển đảo diễn biến phức tạp; cuộc xung đột quân sự giữa Nga - Ucraina và các lệnh trừng phạt của Mỹ, phương Tây đối với Nga có thể còn kéo dài, tác động đến địa chính trị, địa kinh tế, an ninh năng lượng và chuỗi cung ứng toàn cầu; khoa học công nghệ và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề về an ninh truyền thống, phi truyền thống ngày càng tác động mạnh mẽ, nhiều mặt, có thể đe dọa nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển bền vững. Trong nước, mặc dù chúng ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, rất đáng tự hào, nhưng đất nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn: bốn nguy cơ Đảng ta xác định vẫn còn hiện hữu; môi trường chính trị, văn hóa tiếp tục bị ảnh hưởng bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực. Các thế lực thù địch vẫn không ngừng gia tăng thực hiện “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền... để can thiệp vào công việc nội bộ nước ta, chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp đổi mới của Nhân dân ta” (*Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ 07/5/1954 – 07/5/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương*).



Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong tuyên truyền, giáo dục nêu cao tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ

Kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024), đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa luôn tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, một Đảng Mác - Lênin chân chính; tự hào về Chủ tịch Hồ Chí Minh, danh nhân văn hóa thế giới - anh hùng giải phóng dân tộc, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta; tự hào về dân tộc Việt Nam anh hùng, về các lực lượng vũ trang nhân dân, về Quân đội nhân dân Việt Nam bách chiến, bách thắng. Đa phần đội ngũ giảng viên của Nhà trường hiện nay đều được sinh ra và lớn lên trong bầu trời hòa bình của Tổ quốc Việt Nam, nền hòa bình mà thế hệ đi trước đã đánh đổi bằng biết bao xương máu. Qua những bài học lịch sử, những trang sách, những thước phim tư liệu, những câu chuyện và nhân chứng lịch sử, đội ngũ giảng viên của Nhà trường luôn cảm nhận sâu sắc chiến thắng

Điện Biên Phủ mãi mãi là niềm tự hào của các thế hệ người Việt Nam, là biểu tượng sáng ngời của ý chí quyết tâm và sức mạnh Việt Nam. Đội ngũ giảng viên của Nhà trường luôn khắc ghi công ơn của các thế hệ đi trước; nguyện phấn đấu kế tục sự nghiệp anh dũng trong chiến đấu của ông cha trước đây trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, coi đó là sự tri ân của thế hôm nay đối với cha ông.

Phát huy tinh thần kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ đội ngũ giảng viên Nhà trường tăng cường việc giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên về ý nghĩa, tầm vóc, giá trị của Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ; khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh thần đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh của Quân đội; tôn vinh, tri ân công lao cống hiến của quân và dân ta trong Chiến dịch Điện Biên Phủ. Đồng thời cổ vũ lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm thi đua đúng đắn, tạo ra phong trào thi đua sôi nổi trong

toàn trường để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

Phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ xây dựng đội ngũ giảng viên với bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực toàn diện và uy tín

Để xứng đáng với các thế hệ đi trước, đặc biệt là dấu mốc chiến thắng Điện Biên Phủ hào hùng, thiết nghĩ đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Khánh Hòa cần trau dồi phẩm chất đạo đức được thể hiện trong đạo đức nghề nghiệp, mỗi giảng viên phải là người có lý tưởng cao đẹp, mẫu mực về phẩm chất, lối sống. Không ngừng học tập, đặc biệt là tự học, tự trau dồi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn, viết và làm đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật nội bộ, là tấm gương sáng về đạo đức, tác phong, lối sống. Tư tưởng cốt lõi nhất của tinh thần Điện Biên Phủ là ý chí quyết chiến, quyết thắng của dân tộc, khát vọng vươn tới độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân Việt Nam. Vì vậy mỗi giảng viên của nhà trường cần cần phát huy tinh thần đó quyết tâm xây dựng phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, mỗi giảng viên phải là người có lý tưởng cao đẹp, mẫu mực về phẩm chất, lối sống. Trong giảng dạy phải thực sự tâm huyết, trong cuộc sống hàng ngày phải giản dị. Trong quan hệ đồng chí, học viên phải đoàn kết, trong sáng, hết lòng giúp đỡ. Có như vậy, giảng viên mới thực sự được nhân dân và học viên tin yêu xứng đáng với các thế hệ đi trước.

Đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đẩy mạnh lồng ghép tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024),

khơi dậy tinh thần đến học viên thông qua từng bài giảng

Lồng ghép có hiệu quả tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ vào các chuyên đề giảng dạy, thảo luận là một nội dung hết sức ý nghĩa và quan trọng, nhằm khơi dậy tinh thần, ý chí quyết tâm chiến thắng, vượt qua thử thách của các thế hệ đi trước đến toàn thể cán bộ, đảng viên của Tỉnh Khánh Hòa. Cần xác định việc Tuyên truyền về chiến thắng Điện Biên Phủ là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và là thế mạnh của giảng viên. Đội ngũ giảng viên của Nhà trường không chỉ là người cung cấp tri thức mà còn là người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng - lý luận của Đảng. Thông qua giảng dạy, giảng viên trường chính trị tỉnh Khánh Hòa phải thực hiện tốt việc lồng ghép nội dung diễn biến, ý nghĩa lịch sử... của chiến thắng Điện Biên Phủ trong các bài giảng ở tất cả các lớp, các loại hình đào tạo, bồi dưỡng. Trong quá trình giảng dạy, bên cạnh việc phân tích, giảng giải lấy ví dụ để học viên hiểu đúng, nắm rõ kiến thức bài học, giảng viên còn phải phân tích, so sánh, đánh giá lồng ghép nội dung chiến thắng Điện Biên Phủ để làm nổi bật bối cảnh lịch sử, âm mưu, kế hoạch của thực dân Pháp. Trong từng bài giảng phải thể hiện được tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ và từ đó liên hệ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày nay, vai trò trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên cần phải làm gì. Đồng thời giảng viên cũng phải tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường đối thoại, trao đổi, thảo luận về những khó khăn, vướng mắc trong việc tuyên truyền, phát huy lan tỏa chiến thắng Điện Biên Phủ hiện nay ở cơ sở.

Ngoài ra, mỗi cán bộ, giảng viên cũng cần chủ động bổ sung, cập nhật vào bài

giảng những quan điểm, nhận thức và định hướng dựa trên đề cương tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Khánh Hòa. Tích cực, chủ động tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia các bài viết nói về chiến thắng Điện Biên Phủ. Đồng thời luôn luôn tự giác học tập, nghiên cứu nắm rõ tường tận các nội dung các nội dung, khía cạnh xoay quanh sự kiện lịch sử trọng đại này. Trên cơ sở nội dung đề cương tuyên truyền, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và các nội dung của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa về tuyên truyền 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024) cùng với sự chỉ đạo cụ thể của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường cần tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác nghiên cứu, tuyên truyền, lan tỏa, quán triệt đến mỗi giảng viên, cán bộ công nhân viên và học viên của Nhà trường. Từ đó, cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình hành động, giải pháp công tác cụ thể của Nhà trường, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giảng viên trong phát huy tinh thần 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

Tóm lại:

Thông qua các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024) nhằm khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí quyết

chiến, quyết thắng của chiến dịch Điện Biên Phủ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tôn vinh, tri ân sâu sắc tới các thế hệ người Việt Nam đã hy sinh xương máu và có nhiều đóng góp trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân ra sức phấn đấu, nỗ lực vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị trong năm 2024, thi đua lập thành tích chào mừng ngày lễ lớn của dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Việc lồng ghép Tuyên truyền 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ vào hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là một nhiệm vụ trọng tâm. Hoạt động tuyên truyền, lan tỏa tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ vào giảng dạy các chuyên đề, các môn học ở trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa thời gian tới không chỉ góp phần giúp các nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo mà Đảng, Nhà nước giao phó mà còn có ý nghĩa trực tiếp tạo sự chuyển biến về nhận thức, tạo sự quyết tâm ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ và quân, dân Khánh Hòa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 – 07/5/2024), tài liệu tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Trung ương;
2. Hướng dẫn số 135- HD/BTGTW về tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024).

GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA KHƠI DẬY TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC Ở THẾ HỆ TRẺ

ThS. Lê Thị Bích Hạnh
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Chủ nghĩa yêu nước là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Nhờ đó, chúng ta có thể giành được quyền độc lập tự chủ sau 1.000 năm Bắc thuộc. Cũng nhờ đó, bồi đắp ý thức tự tôn, tự trọng, tự cường dân tộc.

Yêu nước được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, nó đã thấm sâu vào trong tiềm thức của con người Việt Nam. Lòng yêu nước, sự giác ngộ lý tưởng, ý chí tự lực, tự cường không cam chịu đói nghèo, lạc hậu là những nhân tố tạo nên bản lĩnh chính trị vững vàng cho thanh niên, giúp họ vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy lùi cám dỗ vật chất tầm thường cùng những hành động phá hoại chia rẽ thanh niên của các thế lực thù địch.

Tình yêu quê hương đất nước là tình cảm gắn bó sâu sắc, chân thành đối với những sự vật và con người nơi ta được sinh ra và lớn lên, là hành động không ngừng nỗ lực để xây dựng và phát triển đất nước. Lòng yêu nước là một tình cảm thiêng liêng, cao quý của mỗi người dành cho đất nước

Trong lịch sử cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam, biểu hiện của tình yêu quê hương đất nước thấm nhuần và sâu sắc. Lớp lớp các thế hệ cha anh đã không ngại gian khổ hiểm nguy cầm súng đi chống giặc và giành lại độc lập cho đất nước. Những người ở hậu phương cũng không ngừng tăng gia sản

xuất để cung cấp lương thực thực phẩm cho tiền tuyến. Đã có biết bao nhiêu các tấm gương hy sinh anh dũng cho độc lập dân tộc: Võ Thị Sáu, Kim Đồng, Nguyễn Văn Thạc,...

Ngày nay, trong cách mạng xã hội chủ nghĩa tình yêu quê hương đất nước tiếp tục được khơi dậy và phát huy. Đó là tình cảm thương yêu giành cho người thân trong gia đình, là tình làng nghĩa xóm, là sự gắn bó với quê hương nơi mỗi người đã sinh ra, là tình yêu qua văn thơ, qua lịch sử hào hùng của dân tộc. Yêu đất nước còn là sự phấn đấu quên mình của mỗi cá nhân biết học tập, lao động để làm giàu đẹp thêm cho quê hương đất nước. Không ngừng nỗ lực để góp phần đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu. Tình yêu quê hương đất nước có khi chỉ giản đơn là gìn giữ lấy những nét đẹp truyền thống của văn hóa dân tộc, là ý chí quyết tâm bảo vệ đất nước của mỗi con người khi đứng trước cám dỗ, đứng trước gian nguy.

Trước những biến đổi to lớn của thời cuộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc trước hết phải thấy được sự cần thiết, vị trí vai trò của tình yêu quê hương đất nước trong mỗi cá nhân

Nhờ có yêu nước mà con người sống tốt hơn trong cuộc đời. Yêu nước thì con người sẽ không quên nguồn cội. Yêu nước giúp cá nhân mỗi người nâng cao tinh thần và ý chí quyết tâm vươn

lên trong lao động, học tập trong sản xuất, trong chiến đấu. Yêu nước là động lực giúp con người sống có trách nhiệm hơn với gia đình, quê hương, đất nước, cộng đồng hay đơn giản nhất là đối với chính bản thân mình. Yêu nước thúc đẩy sự phấn đấu hoàn thiện bản thân và tinh thần cống hiến giúp đỡ cộng đồng của mỗi cá nhân. Yêu nước tạo nên sự gắn kết cộng đồng, kéo con người lại gần nhau hơn trong mối quan hệ thân hữu tốt đẹp. Yêu nước sẽ góp phần quan trọng trong công tác bảo vệ, giữ gìn, xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh.

Trên khắp mọi miền của tổ quốc xuất hiện nhiều tấm gương vượt khó vươn lên, góp phần làm cho "nước mạnh". Dưới sự ảnh hưởng mạnh mẽ của công nghệ thì người trẻ ngày nay càng ý thức cao độ về việc tiếp thu văn minh hiện đại của nước bạn trên thế giới trên phương châm "hòa nhập chứ không hòa tan".

Tình yêu quê hương đất nước được chứng minh bằng nhiều tấm gương tình nguyện trong lao động và chiến đấu. Có nhiều sinh viên khi vừa mới tốt nghiệp ra trường đã tình nguyện đến công tác ở những miền rừng núi xa xôi nhất. Có những thanh niên ngày ngày dầm mưa dãi nắng, không quản ngại để dọn sạch phố phường. Vào ngày lễ của dân tộc như Quốc khánh hay ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, hay chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Giới trẻ thể hiện lòng yêu nước bằng cách đội hình đại diện thành hình cờ Tổ quốc, ảnh Bác hoặc đăng những dòng chữ thể hiện tình cảm của mình. Nhiều hành động nhiều việc làm mà chúng ta không thể kể hết-đó là

những hành động văn minh, thiết thực cụ thể của mỗi cá nhân biểu hiện tình yêu nước.

Tuy nhiên bên cạnh đó, hiện nay có nhiều thanh niên nhận thức lệch lạc, chạy theo lối sống thực dụng, ăn chơi sa đọa, lãng phí, sống tự do, cá nhân, vô tổ chức. Tâm thức họ quên đi cội nguồn dân tộc, xa lánh và rời bỏ quê hương, thậm chí còn tìm cách chống phá nhà nước. Nếu không kịp thời có những tuyên truyền, có các biện pháp giáo dục, thì bộ phận này sẽ trở thành những phần tử nguy hiểm, ảnh hưởng đến nhiều cá nhân khác trong xã hội.

Chính vì vậy khơi dậy tình yêu quê hương đất nước là yếu tố quan trọng không thể thiếu trong mỗi con người dù ở bất kỳ đất nước nào. Nếu không có tình yêu đối với quê hương đất nước thì cuộc sống con người không còn hoàn chỉnh và thiếu đi nhiều ý nghĩa. Cần thiết phải xây dựng cho mỗi cá nhân ý thức về sự vun bồi tình yêu đất nước qua những hành động cụ thể. Kịch liệt đấu tranh lên án bộ phận những người dân thiếu ý thức trách nhiệm, sống vô tâm với mọi người, không biết đóng góp xây dựng quê hương đất nước, ngược lại còn có những hành vi gây hại đến lợi ích chung của cộng đồng.

Cần phải có những giải pháp thiết thực để khơi dậy tình yêu quê hương đất nước.

Giáo dục lòng yêu nước cho thanh niên, đòi hỏi phải thường xuyên, liên tục và gắn liền với quá trình phát triển và tình hình thực tiễn của đất nước.

Đảng ta đã nêu rõ những nhiệm vụ để phát huy lực lượng thanh niên là: **Đổi**

mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thông; bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước; xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh hiến pháp và pháp luật cho thế hệ trẻ; có cơ chế, chính sách phù hợp, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho thế hệ trẻ học tập, nghiên cứu, lao động, giải trí, phát triển trí tuệ, kỹ năng, thể lực; khuyến khích, cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, xung kích, sáng tạo, làm chủ khoa học công nghệ hiện đại; phát huy vai trò của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Giáo dục lòng yêu nước cho thế hệ trẻ phải bắt đầu từ việc giáo dục cho họ nhận thức được tình yêu quê hương, đất nước, ý thức xã hội chủ nghĩa gắn chặt với nhau tạo nên sức mạnh của con người Việt Nam trong thời đại mới. Vậy giáo dục lòng yêu nước là quá trình tác động có ý thức, có mục đích và có kế hoạch đến đối tượng giáo dục nhằm giúp cho nhân cách được phát triển đúng đắn, giúp họ thêm yêu quê hương đất nước, trung thành với tổ quốc, có khát vọng, có những hành động tích cực để phục vụ và đem lại lợi ích cho Tổ quốc, cho Nhân dân.

Ngày nay, toàn cầu hóa là một xu thế tất yếu, đất nước đã, đang phải đối mặt với những thách thức mới, những hiểm họa mới. “Biên giới mềm”, “quyền lực mềm” không còn là một khái niệm được nói đến trong chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật... mà đã trở thành một chiến lược của nhiều quốc gia với những bước khai triển cụ thể.

Vì vậy giáo dục lòng yêu nước cho thế hệ trẻ luôn được Đảng, Nhà nước, gia đình, nhà trường và toàn xã hội quan tâm qua đó khơi dậy tình cảm và ý thức trách nhiệm của thanh niên trong việc giữ gìn chủ quyền biển đảo, làm nhiệm vụ phát triển kinh tế, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc...

Ý thức sâu sắc những vấn đề nêu trên, thời gian qua giảng viên trường chính trị tỉnh Khánh Hòa trong công tác giảng dạy lý luận chính trị luôn chú trọng khơi dậy tình yêu quê hương đất nước cho thế hệ trẻ

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tác động tích cực đến tình cảm, nhận thức của lớp học viên trẻ khi được đào tạo lý luận chính trị tại Trường chính trị tỉnh Khánh Hòa

Môi trường văn hoá lành mạnh có vai trò cực kỳ quan trọng đối với đời sống con người, làm cho văn hoá thực sự trở thành nhân tố tích cực thúc đẩy mỗi người hoàn thiện nhân cách, nhất là tầng lớp thanh niên, những người bước đầu tự xác định về mặt xã hội, gia nhập tích cực vào cuộc sống xã hội để hình thành nên phẩm chất của những người công dân, kế thừa và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc.

Trước những tác động mạnh mẽ của mặt trái nền kinh tế thị trường và quá trình hội nhập quốc tế vào các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội thì thanh niên luôn là lực lượng phải chịu tác động, ảnh hưởng nhiều nhất. Vì vậy, cần thiết phải xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, đạo đức, lối

sống; xây dựng văn hóa trong chính trị, kinh tế; làm tốt công tác lãnh đạo, quản lý báo chí, xuất bản; phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường dịch vụ và sản phẩm văn hóa; chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại...

Nhà trường hàng năm cùng với hoạt động giảng dạy đã tổ chức nhiều hoạt động hữu ích khơi dậy tình yêu quê hương đất nước: tổ chức các hoạt động thể thao thi đấu chào mừng nhân các dịp lễ lớn, tổ chức các hội thi học viên giỏi lý luận chính trị, các buổi tọa đàm, về nguồn, thăm di tích lịch sử...

Trong công tác chuyên môn, hoạt động giảng dạy của giảng viên luôn gắn

chặt chẽ với hoạt động tuyên truyền, định hướng giáo dục thanh niên. Cán bộ, giảng viên, người lao động nhà trường luôn là tấm gương đi đầu trong công tác rèn luyện, bồi dưỡng chính trị, tư tưởng vững vàng, đi đầu trong nhiều hoạt động thiết thực, là tấm gương cho người học noi theo trong lối sống, trong hành vi.

Nhà trường luôn chú trọng xây dựng môi trường học tập lành mạnh. Quan hệ giữa giảng viên với người học, giữa người học với người học luôn thân thiện, gần gũi, đúng mực, lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và đời sống. Xây dựng văn hóa ứng xử, lối sống văn minh, thầy cô luôn là tấm gương trong mọi hoạt động.



Hoạt động thể thao của giáo viên và học viên nhà trường chào mừng trong các dịp Lễ lớn

Kết hợp nhà trường với xã hội trong công tác giáo dục lòng yêu nước cho người học

Với vị trí chức năng riêng của mình, mỗi lực lượng, mỗi môi trường đều có vai trò, vị trí quan trọng riêng. Nếu buông lỏng hay xem nhẹ bất kỳ một yếu tố nào sẽ ảnh hưởng

không nhỏ đến quá trình giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên.

Nhà trường giữ vai trò quan trọng chuyên nghiệp và chủ động trong giáo dục con người nhưng nhà trường phải gắn liền với thực tế của nước nhà, với đời sống của nhân

dân. Đó là cách thức thiết thực để đưa cá nhân vào xã hội, xã hội hóa giáo dục cá nhân giúp mỗi con người hiểu rõ hơn về thực tiễn cuộc sống, thực tiễn xã hội, lý tưởng cách mạng. Nhà trường phối hợp với các cơ quan, các tổ chức xã hội phát động các phong trào bài trừ, phòng chống các tệ nạn xã hội.

Trường chính trị tỉnh Khánh Hòa luôn ý thức được vị trí tiên phong đi đầu trong hoạt động giảng dạy, tuyên truyền giáo dục người học, lồng ghép sâu sắc việc giảng dạy lý luận chính trị với việc khơi dậy mạnh mẽ tình yêu quê hương đất nước cho mỗi học viên qua các hoạt động giảng dạy cũng như các hoạt động phong trào của nhà trường.

Không ngừng đổi mới nội dung trong quá trình giảng dạy để truyền tải lòng yêu nước một cách mới mẻ và giàu cảm hứng đến người học

Người trẻ ngày nay nếu không thấy được cội nguồn đích thực thì khó có phương hướng đúng đắn cho hiện tại và tương lai. Kiến thức lịch sử là vô cùng rộng lớn và góp phần quan trọng vào giáo dục lòng yêu nước cho người học.

Thế hệ trẻ hôm nay, cần hiểu hơn ai hết, từng tấc đất, từng con sông, từ biên giới cho đến hải đảo xa xôi trên đất mẹ Việt Nam, bao thế hệ cha ông ta đã ngã xuống để bảo vệ nền độc lập. Những ý nghĩa lớn lao này được lồng ghép sâu sắc qua những bài học lý luận. Người thầy trường Đảng là người nắm được sâu sắc lịch sử dân tộc, từ đó lồng ghép, thổi hồn qua bài giảng, góp phần khơi dậy ở người học tình yêu quê hương, sự gắn bó mật thiết và cống hiến của người học cho sự phát triển của tỉnh nhà nói riêng và đất nước nói chung trong giai đoạn hiện nay.

Chú trọng lấy gương “người tốt, việc tốt” để giúp người học tự giáo dục.

Trong cuộc sống, lòng yêu nước được biểu hiện bằng hành động, việc làm hằng ngày ở gia đình, trong trường học, cơ quan, đơn vị, trên đường phố... Để hiệu quả giáo dục được cao, các bài giảng lý luận cần phải chú trọng việc nêu gương thông qua các điển hình tiên tiến để khích lệ tinh thần thi đua học tập, thường xuyên giáo dục truyền thống của Đảng, Đoàn và địa phương cho thanh niên. Thế hệ trẻ “giáo dục lẫn nhau” không chỉ bằng những tấm gương sáng chói của các vị anh hùng qua các thời đại mà còn phải chú ý đến gương “người tốt, việc tốt” ở quanh ta bởi “Một tấm gương sáng còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Phát huy vai trò của thế hệ trẻ trong tự học tập, tự tu dưỡng chủ nghĩa yêu nước cũng là một biện pháp quan trọng giúp thanh niên nhanh chóng tiến bộ, trưởng thành. Đó còn là điều kiện quyết định kết quả rèn luyện của mỗi cá nhân.

Sự phát triển lâu dài của xã hội phụ thuộc rất nhiều vào thế hệ những người trẻ. Thế hệ trẻ Việt Nam được giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng ngày một tốt hơn; phần lớn thanh niên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của đất nước, sống có trách nhiệm với Tổ quốc, gia đình và bản thân, khơi dậy ở họ tình yêu quê hương đất nước, để từ đó họ có ước mơ, hoài bão, kiến thức, kỹ năng, sức khỏe tốt, tư duy năng động, sáng tạo, lạc quan, tự tin, dám nghĩ, dám làm; có nhiều đóng góp quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.